

Lưu Hồng Hà

365

TRUYỆN KỂ HẰNG ĐÊM

MÙA THU



VĂN NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC



Lời nói đầu

Ebook miễn phí tại : www.Sachvui.Com

Thế giới đa sắc màu, huyền ảo, hấp dẫn trong truyện kể luôn là lựa chọn lí tưởng cho các bạn nhỏ trước giờ đi ngủ. Không chỉ là món ăn tinh thần bổ dưỡng, là cầu nối êm ái đưa các bé vào giấc ngủ ngon, mỗi câu chuyện còn ẩn chứa những ý vị sâu xa về cuộc sống, về tình người, nuôi dưỡng tâm hồn trẻ thơ.

365 truyện kể hằng đêm là bộ truyện thiếu nhi được phân chia chủ đề theo các mùa trong năm: xuân, hạ, thu, đông. Ở mỗi tập truyện, các bạn nhỏ sẽ được chìm đắm trong thế giới li kì của *Truyện kể xứ thần tiên*; thu nhận được nhiều điều bổ ích, lí thú trong phần *Truyện kể tri thức*; học được nhiều điều hay lẽ phải qua những *Câu chuyện về thói quen tốt và đức tính tốt*; mở mang tầm hiểu biết qua *Truyện kể danh nhân*; thả hồn bay bổng trong mỗi *Truyện kể dân gian*.

Lời lẽ mộc mạc, hình ảnh minh họa sống động, **365 truyện kể hằng đêm** sẽ là món ăn tinh thần bổ dưỡng, chấp cánh cho mỗi giấc mơ hằng đêm của bé.

Hãy cùng mở ra và khám phá những câu chuyện kể ý nghĩa, để mỗi ngày vui của các bạn nhỏ được khép lại bằng không gian đẹp đẽ của **365 truyện kể hằng đêm**, để những ước mơ được bay cao, bay xa!

BAN BIÊN TẬP

VỊT CON XẤU XÍ

(Lược dịch)

Trong một khu rừng nọ, có một cô Vịt mẹ đang ấp trứng, hồi hộp mong chờ đến ngày được gặp mặt những đứa con yêu quý của mình.



Cuối cùng ngày đó cũng đến, từng quả trứng nở ra, những chú vịt con xinh xắn và đáng yêu lần lượt nhảy ra ngoài, kêu “Cạc cạc”, Vịt mẹ vui lắm. Nhưng vẫn còn một quả trứng lớn nhất ở trong ổ vẫn chưa nở, thế là nó lại nằm xuống ấp tiếp. Bác Vịt già đi ngang qua, hỏi Vịt mẹ: “Này, cô đang làm gì ở đây thế? Con của cô đã nở hết chưa?” Vịt mẹ nói: “Vẫn còn một trứng chưa nở chị ạ.”

Bác Vịt già bèn đi tới xem quả trứng và nói: “Quả trứng to thế này, chắc chắn không phải là trứng của cô đâu. Không chừng lại là trứng Gà tây đấy!” Vịt mẹ nghe lời bác Vịt già nói thì đâm bán tin bán nghi. Bác Vịt già lại nói: “Tốt nhất là cô cứ mặc kệ nó, mau đi dạy lũ con của mình bơi lội đi!” “Không! Tôi nhất định phải ở đây.” Nói xong, Vịt mẹ lại nằm xuống cái ổ của mình.



Vài ngày trôi qua, quả trứng cuối cùng cũng nở. “Con Vịt này vừa to vừa xấu quá đi mất!” Vịt mẹ nhìn đứa con của mình rồi thốt lên: “Chẳng lẽ nó đúng là con của chị Gà tây?” Vịt mẹ bắt đầu nghi ngờ.



Ngày hôm sau, Vịt mẹ dẫn các con của mình đến bờ ao. Vịt mẹ nhảy xuống ao trước rồi các chú Vịt con lần lượt theo sau, chú Vịt con xấu xí cũng theo các anh chị nhảy xuống ao và bơi lội. Vịt mẹ nhìn thấy thế, nghĩ bụng: “Tốt quá rồi, nó biết bơi kìa, vậy là không phải con của chị Gà tây!”

Tuy nhiên, một việc không mong muốn lại xảy ra, đó là các anh chị thấy Vịt con xấu xí quá nên suốt ngày chế giễu nó, gọi nó là “Vịt con xấu xí”. Vịt con luôn bị anh chị bắt nạt, cứ nhìn thấy nó ở đâu là chúng lại đuổi đánh, mỗ nó tới tấp, ngay cả cô bé chủ nhà thường cho vịt ăn nhìn thấy Vịt con xấu xí cũng đá nó sang một bên chỉ vì nó xấu xí quá. Chú Vịt con tội nghiệp chỉ còn cách trốn vào trong góc tường, khóc

tắm tước một mình. Một ngày nọ, nó quyết định bỏ nhà ra đi. Trời tối, nó đến một đầm lầy, dưới đầm có rất nhiều Vịt trời đang bơi lội. Vịt con vừa đói vừa mệt, nằm xuống bãi cỏ ngủ thiếp đi.

Sáng hôm sau, các chú Vịt trời phát hiện ra Vịt con, chúng bay đến chào hỏi người bạn mới. Vịt con liền kể cho chúng nghe câu chuyện của mình. Chú Vịt đầu đàn tỏ vẻ thông cảm, nói: “Bạn rất xấu xí, nhưng chúng tôi không quan tâm đến chuyện đó đâu, bạn có thể ở cùng với chúng tôi.” Thế là Vịt con xấu xí ở lại đầm lầy với đàn Vịt trời mấy ngày. Một hôm, khi



Vịt con xấu xí đang bơi lội với các bạn Vịt trời thì có hai chú chim Nhạn bay ngang qua, bỗng nhiên, có tiếng “Pằng pằng” vang lên, hai chú Nhạn rơi xuống bụi lau sậy, hóa ra là chúng bị trúng đạn của thợ săn. Vịt con xấu xí sợ quá, khóc òa lên, nó không dám ở lại đây nữa.

Thế là nó chào các bạn Vịt trời và lại bắt đầu quãng đường lưu lạc của mình. Chập tối, nó nhìn thấy một ngôi nhà nhỏ, trong nhà chỉ có một bà lão sống cùng với một chú Mèo con và một chị Gà mái.



“Bà ơi, cháu có thể ở lại nhà bà không ạ?” Vịt con xấu xí mạnh dạn hỏi. Mắt bà lão rất kém nên bà cứ tưởng đó là một con Gà mái béo, bà nghĩ bụng: “Trời ạ, cuối cùng mình cũng có trứng để ăn rồi.” Vì vậy, bà lão vui mừng nói: “Tất nhiên là được!” Thế nhưng, ba tuần đã trôi qua mà nó vẫn chưa đẻ được quả trứng nào. Vịt con xấu xí đành phải rời khỏi nhà bà lão.

Lần này, nó đi đến một hồ nước. Khi mặt trời vừa mới ló rạng, có một bầy Thiên nga xinh đẹp từ khu rừng nhỏ gần đó bay đến. Vịt con thốt lên: “Trời! Đây là chim gì thế nhỉ? Đẹp quá! Mình chưa bao giờ được nhìn thấy loài chim nào đẹp đến thế.” Nó thầm nghĩ: Nếu một ngày nào đó, mình cũng trở nên xinh đẹp như thế thì thật là tuyệt biết bao! Một lúc sau, bầy Thiên nga bay đi mất.

Không bao lâu sau, mùa đông đã tới, nước trong hồ lạnh cắt da cắt thịt, Vịt con chỉ còn cách bơi qua bơi lại liên tục để không bị lạnh cóng. Một hôm, nó tìm thấy một đồng cỏ khô và trốn ở trong đó suốt cả mùa đông. Cuối cùng, mùa xuân cũng tới, những tia nắng ấm áp chiếu rọi xuống mặt đất, những chú chim Sơn ca bắt đầu cất tiếng hót líu lo chào mùa xuân.



Bảy giờ, Vịt con xấu xí lại nhìn thấy có ba chú chim Thiên nga bay tới, nó mừng rỡ dang đôi cánh và đập thật mạnh xuống đất, bỗng nhiên, nó cảm thấy đôi cánh của mình khỏe hơn lúc trước rất nhiều. Thế nhưng những chú Thiên nga đã bay xa lắm rồi, nó không đuổi kịp được, chỉ biết nhìn theo và thầm

nghĩ: “Nếu mình cũng xinh đẹp như họ thì thật là tốt biết bao!” Nghĩ đến đây, nó lại cúi đầu ủ rũ và đi xuống hồ, bỗng nhiên, nó nhìn thấy trên mặt nước hiện lên hình ảnh một chú Thiên nga trắng vô cùng xinh đẹp. Đúng vậy! Đó chính là chú Thiên nga trắng mà nó hằng ngưỡng mộ. Những cô cậu bé đứng chơi bên hồ đều chỉ vào nó và khen: “Nhìn kìa! Chú Thiên nga trắng mới đẹp làm sao!” Vịt con xấu xí kinh ngạc thốt lên: “Trời! Thì ra mình không phải là một chú Vịt con xấu xí mà chính là Thiên nga xinh đẹp!”



Hans Christian Andersen

Trò chuyện cùng bé

Lúc đầu, Vịt con rất xấu xí nên không ai yêu quý. Nhưng khi trưởng thành, chú Vịt con xấu xí lại biến thành một chú chim Thiên nga xinh đẹp. Khi đánh giá một con người, chúng ta không thể chỉ dựa vào vẻ bề

ngoài của người ấy, cũng không nên dựa vào những gì mình nhìn thấy trước mắt. Vì rất có thể bây giờ họ chính là chú Vịt con xấu xí, nhưng sau này sẽ trở thành Thiên nga trắng xinh đẹp.

NÀNG CÔNG CHÚA VÀ HẠT ĐẬU

(Lược dịch)

Ngày xưa ngày xưa, có một chàng Hoàng tử ở một vương quốc nọ luôn ao ước lấy được một nàng công chúa phải ra công chúa về làm vợ, nhưng chàng đã tìm kiếm rất lâu mà vẫn chưa gặp được nàng công chúa hoàn thiện hoàn mĩ đó. Rất nhiều cô gái tự nhận mình là công chúa đến yết kiến Hoàng tử, nhưng chàng không có cách nào để phân biệt ai là công chúa thật, ai là công chúa giả. Vì thế mà Hoàng tử trở nên cau có, ủ ê, chàng mong muốn tìm được một nàng công chúa thật sự biết bao nhiêu.



Một buổi tối nọ, trời nổi cơn giông, sấm chớp âm âm, mưa to như trút nước. Bỗng nhiên, có tiếng gõ cửa vang lên, khi thị vệ ra mở cửa thì nhìn thấy một cô gái đang đứng trên bậc thềm, nàng nói mình chính là một nàng công chúa thực sự. Thế nhưng, bộ quần áo rách rưới, ướt như chuột lột vì mưa của nàng làm cho nàng tiều tụy quá thể. Nước mưa thấm ướt mái tóc, quần áo và cả đôi giày của nàng, những giọt nước không ngừng rỏ tí tách xuống mặt đất. Mọi người trong vương quốc không tin đó là một nàng công chúa thật sự. Đúng lúc đó, Hoàng hậu nói: “Cứ cho cô gái ấy vào, ta đã có cách để biết cô ấy là công chúa thật hay công chúa giả rồi.”

Sau đó, Hoàng hậu đi vào phòng ngủ, sai người hầu dọn sạch giường, đặt một hạt đậu trên mặt giường và sai người hầu xếp hai mươi tám đệm lên giường, che lấp hạt đậu. Tiếp theo, Hoàng hậu lại sai người trải hai mươi tám ga trải giường bằng nhung lên trên những tấm đệm.

“Tối nay nàng hãy ngủ trên chiếc giường này nhé.” Hoàng hậu nói.

Sáng hôm sau, Hoàng hậu hỏi cô gái rằng tối qua nàng ngủ có ngon không. “A, không ngon một chút nào ạ!” Cô gái đáp, “Suốt đêm, con gần như không thể chợp

mất được. Hình như ở dưới giường của con có một vật gì đó rất cứng, khiến toàn thân con đau nhức đến nỗi không thể ngủ được!”

“Bây giờ mọi người đã thấy cả rồi nhé, đây mới đúng là một nàng công chúa thực thụ!” Hoàng hậu nói. “Vì cho dù đã nằm trên hai mươi tám nệm và hai mươi tám ga trải giường bằng nhung, nàng vẫn thấy đau vì một hạt đậu nhỏ ở dưới giường.”

Hoàng tử nghe Hoàng hậu nói đây chính là một nàng công chúa thực sự thì vô cùng vui mừng, nhanh chóng cử hành hôn lễ với nàng và họ sống hạnh phúc bên nhau mãi mãi.



Hans Christian Andersen

Trò chuyện cùng bé

Cô gái ăn vụn rách rưới trong đêm mưa gió có phải là một nàng công chúa thực sự hay không? Trong rất nhiều trường hợp, chúng ta không thể phân biệt được thật giả và thường bị hình thức bên ngoài đánh lừa. Vậy thì chúng ta lại càng cần phải suy nghĩ, tìm ra một kế sách thật là hay thì mới có thể tìm được câu trả lời đúng nhất!

XENA VÀ BINA

(Lược dịch)

Xena là một cô gái rất xinh đẹp và lương thiện, nàng có một người em gái cùng cha khác mẹ tên là Bina. Dì ghẻ và Bina thường xuyên ức hiếp Xena, nàng không thể chịu được sự ngược đãi của hai mẹ con dì ghẻ nên đã bỏ nhà ra đi.

Trên đường đi, nhìn thấy một hốc cây rất to, nàng liền chui vào hốc cây đó và đến được Vương quốc Mèo. Ở đó có rất nhiều loài mèo sinh sống, lớn có, nhỏ cũng có, trong đó, có một con mèo lớn tuổi nhất thường được gọi là Ông Mèo già. Vì Xena là một cô gái rất hiền lành và tốt bụng nên tất cả cư dân ở Vương quốc mèo đều rất yêu quý nàng và mời nàng ở lại Vương quốc. Hàng ngày, nàng tận tình chăm sóc những chú mèo trong Vương quốc và còn hát cho chúng nghe. Thời gian cứ thế trôi qua, mọi người đều rất vui vẻ. Một hôm, Xena bỗng cảm thấy trong lòng không vui, thì ra là nàng nhớ nhà. Tuy dì ghẻ và Bina đối xử với nàng không tốt nhưng nàng vẫn muốn về nhà thăm họ. Ông Mèo già đồng ý cho Xena về nhà, lại còn chuẩn bị một gói quà cảm ơn nàng nữa.



Ông Mèo già có một cái chum nước thần kì bằng vàng. Ông bảo Xena nhảy vào chum nước tắm, kì lạ thay, khi tắm xong, toàn thân nàng bỗng tỏa ra ánh sáng rực rỡ. Xena về đến nhà, nghe thấy tiếng gà trống gáy, nàng quay người lại nhìn, bỗng nhiên, trên đầu nàng xuất hiện một ngôi sao vàng lấp lánh.

Lúc đó, có một chàng Hoàng tử đi ngang qua, nhìn thấy Xena xinh đẹp vô cùng nên đã ngỏ lời cầu hôn nàng. Xena đồng ý và họ quyết định vài ngày sau sẽ tổ chức hôn lễ. Cô em gái Bina nhìn thấy chị mình may mắn nên cũng muốn thử vận may của bản thân xem thế nào. Cô ta cũng chui vào hốc cây nọ và đến Vương quốc Mèo. Thế nhưng, Bina xấu tính và lười biếng quá nên mọi người đều ghét cô ta.

Cuối cùng, ông Mèo già tức giận quá, quẳng Bina vào một thùng dầu. Bina đen đui bị dầu dính vào người, đi một bước lại trượt một bước, mãi mới về đến nhà. Trên đường đi, cô ta nghe thấy tiếng một con lừa kêu, quay người lại nhìn, bỗng nhiên trên đầu Bina mọc ra một cái đuôi lừa, không sao gỡ ra được.



Ngày đón dâu đã tới, dì ghẻ ép Xena phải nhường áo cưới cho em mặc, sau đó,

bà ta đội lên đầu Bina một tấm khăn bằng lụa đỏ, che cái đuôi lừa đi. Khi đoàn người rước dâu đi qua hốc cây dẫn vào Vương quốc Mèo, các chú mèo cất tiếng hát:

Meo meo meo, hu hu hu,

Mau kéo khăn lụa đỏ đội đầu,

Hoàng tử ơi, chàng đã bị lừa,

Người trong kiệu không phải cô dâu!

Hoàng tử nghe thấy lũ mèo hát thế thì cảm thấy vô cùng kì lạ, bèn kéo chiếc khăn đội đầu của cô dâu ra, quả nhiên, đó chính là Bina với cái đuôi lừa trên đầu. Hoàng tử tức giận quay trở về nhà Xena, rút bảo kiếm yêu cầu mục dì ghẻ giao Xena ra, mục ta chỉ còn cách ngoan ngoãn làm theo lời chàng.

Ngay sau đó, Hoàng tử và Xena tổ chức hôn lễ, ngôi sao trên đầu Xena sáng lấp lánh, khiến nàng lại càng trở nên xinh đẹp bội phần. Ông Mèo già cũng dẫn theo con cháu của mình đến tham dự hôn lễ. Mọi người cùng thưởng thức bữa tiệc linh đình, chúc phúc cho Hoàng tử và Xena.

Truyện cổ Grim

Trò chuyện cùng bé

Tại sao các chú mèo lại rất yêu quý Xena mà không phải là Bina? Đó là vì Xena chăm chỉ, lương thiện và tốt bụng; ngược lại, Bina là một người xấu tính, ích kỉ và lười biếng nên mới bị mọi người ghét. Chính vì thế, chúng ta cũng phải rèn thói quen yêu lao động và lễ phép, chân thành với người khác, có như vậy thì mới được mọi người yêu quý.

KÍNH LÚP CỦA CÁO CON

Mấy hôm nay Hồ bị ốm nên nhờ Cáo cai quản giúp những động vật trong khu rừng. Cáo hí hửng ra mặt, nó thường xuyên đeo một cái kính lúp trước ngực và nghênh ngang đi lại trong rừng. Các động vật khác không biết kính lúp là cái gì nên cứ đi theo Cáo, đoán già đoán non mãi. Gà trống nói: “Tôi nghĩ đó chính là một sợi dây chuyền, Cáo đeo nó để chứng tỏ sự giàu có của mình ấy mà.” Thỏ trắng lại nói: “Tôi lại nghĩ đó là một cái thẻ bài, chắc là Cáo muốn ra oai đây mà.”

Một hôm, Cáo ra ngoài thị sát tình hình khu rừng, nó lại đeo chiếc kính lúp vào cổ. Thần dân trong Vương quốc rừng sâu đều muốn nhân cơ hội này tìm hiểu xem thứ ở trên cổ Cáo rốt cuộc là cái gì.

Thỏ trắng là người đầu tiên bị Cáo gọi tới, nó dùng kính lúp soi một lượt khắp người Thỏ trắng. Cuối cùng, Cáo nói với Thỏ trắng: “Cứ tưởng cậu sạch sẽ lắm, ai ngờ trên người lại có mấy cọng lông ròi đây này. Thật đáng xấu hổ! Sao cậu không nhổ mấy sợi lông ròi ấy đi cho rồi? Mau về nhà nhổ đi, sau đó viết báo cáo mang tới cho tôi xem!” Sau khi bị mắng một trận nên thân, Thỏ trắng mới biết vật ở trên cổ Cáo là một cái kính phóng đại, chuyên dùng để soi mói khuyết điểm của mọi người. Các loài vật khác biết chuyện xảy ra với Thỏ trắng thì đều cung kính tránh xa Cáo, không dám gây sự với nó.



Một hôm, Vịt con nhìn thấy Cáo đang đi về phía mình, liền quay người chạy trốn. Không may, Cáo đã nhìn thấy nó và quát lên: “Đứng lại, mau qua đây!” Vịt con ngại ngần bước đến gần Cáo. Cáo lại lấy kính lúp ra soi một lượt từ đầu đến chân Vịt con, bỗng nhiên nói: “Chẳng trách vì sao anh đi đường cứ lạch bà lạch bạch, nguyên nhân là do anh quá béo, từ nay về sau đừng có tham ăn nữa nhé!” Vịt con bị Cáo mắng cho một trận, tức giận ôm bụng bỏ đi.

Khỉ con đứng trên cây, nhìn thấy Cáo mắng các bạn thì vô cùng tức giận. Nó chạy lại chỗ Cáo, nói: “Thưa người thay thế Đại vương tôn kính, tại sao ngài cứ dùng cái kính lúp đó để soi mọi người mà không soi lại chính mình vậy? Chẳng lẽ ngài không có một khuyết điểm gì hay sao? Mời ngài hãy dùng cái kính này để soi lại chính mình đi!” Cáo nghe thấy Khỉ con nói thế, liền tức giận nói: “Cậu dám hỗn láo



với người thay mặt cho Đại vương sao? Ta sẽ dùng cái kính này soi cậu, mỗi ngày một trăm lần!” Khi con vốn dĩ chẳng sợ Cáo, nó liền cướp lấy cái kính trên cổ Cáo và ném mạnh xuống đất, cái kính vỡ tan, sau đó, Khi con nhún người, leo tót lên cành cây cao.

Cáo tức giận chạy quanh gốc cây mấy vòng liền nhưng không tài nào leo lên được, nó chỉ còn cách nhặt lại mấy mảnh kính vỡ và lủi thủi bỏ về. Thỏ trắng, Vịt con và Gà trống đứng từ xa nhìn thấy Cáo đã bị trừng trị thích đáng thì vui

mừng vỗ tay hoan hô.

Sưu tầm

Trò chuyện cùng bé

Cáo dùng kính lúp để làm gì? Khi con đã làm gì Cáo? Câu chuyện này muốn nhắc nhở chúng ta một điều: Không nên chỉ nhìn vào những khuyết điểm của người khác mà cũng nên nhận ra khuyết điểm của chính mình nữa, các bé phải dũng cảm thừa nhận nếu mình có khuyết điểm và có ý thức sửa chữa, như vậy thì mới được người khác tôn trọng bé nhé!

CHÓ SÓI BIẾT VỖ ĐUÔI

Một con Sói bị rơi xuống hố bẫy, hố sâu quá nên nó không sao thoát ra được. Đúng lúc đó, có một chú Dê đi tới, Sói vội nói với Dê: “Anh bạn thân mến ơi! Vì tình bạn giữa chúng ta, anh có thể giúp tôi không, hãy kéo tôi lên với!” Dê hỏi lại: “Anh là ai? Tại sao lại bị rơi xuống hố bẫy của thợ săn thế?” Sói làm bộ vừa thành thật vừa đáng thương, nói: “Tôi ư, anh không biết tôi hả? Tôi là một chú Chó vừa trung thành vừa tốt bụng đây mà. Để cứu một chú Gà con bị rơi xuống hố, tôi đã không tiếc hi sinh thân mình nhảy xuống đây, bây giờ thì không sao leo lên được. Ôi! Thật là tội nghiệp cho tôi quá!”



Dê nhìn Sói một hồi, bán tín bán nghi, nói: “Anh bạn thật sự là Chó sao? Tại sao trông anh lại giống Sói thế nhỉ?”

Sói vội vàng nhắm mắt lại và nói: “Tôi là Chó săn mà, nên trông có chút giống Sói thôi. Tuy nhiên, anh bạn cứ yên tâm đi, tôi đích thực là một chú Chó. Tôi rất hiền và còn biết vỗ đuôi nữa cơ mà. Không tin thì anh cứ nhìn đây này, tôi sẽ vỗ đuôi cho anh xem.”

Để chứng minh lời mình nói, Sói gắng sức vỗ vỗ cái đuôi cứng đờ của mình, khiến cho một mảng đất dưới hố rơi

xuống.

Dê sợ hãi lùi lại mấy bước và nói: “Anh có đúng là Chó săn không?” Sói ta nhả nhục nói: “Đúng vậy, đúng vậy, tôi xin thề. Nhanh lên, nhanh lên! Vì tình bạn giữa chúng ta, anh chỉ cần giơ một chân xuống hố là tôi có thể leo lên rồi. Khi ra khỏi đây rồi, nhất định tôi sẽ trả ơn anh, tôi sẽ giúp anh bắt rận. Đúng vậy, tôi rất thích Dê, rất yêu quý loài Dê các anh.” Dê vẫn có vẻ do dự, nó lùi lại mấy bước và nói: “Không được, tôi phải kiểm tra cái đã!”



Bấy giờ, Sói đã không thể chịu đựng được nữa rồi, nó tức giận há mồm, để lộ ra

những chiếc răng nanh sắc nhọn và gầm gừ: “Đồ ranh con này! Còn không mau lên hả, rút cuộc thì mày muốn làm gì?”

Dê bình tĩnh nhìn Sói và nói đồng dục: “Không làm gì cả, vì anh là Sói mà. Tôi đã nhìn thấy răng của anh một lần rồi, vào mùa đông năm ngoái, anh đã cắn tôi một phát, suýt nữa thì tôi mất mạng. Bây giờ lại còn vẫy vẫy đuôi để lừa tôi nữa hả, tạm biệt nhé!” Nói xong, Dê bỏ đi thẳng.

Sưu tầm

Trò chuyện cùng bé

Sói đã lừa Dê như thế nào? Dê đã làm cách nào để phá vỡ mưu kế của Sói? Các bạn nhỏ, nếu gặp người lạ thì chúng ta đừng vội tin những lời nói ngon ngọt của người đó, nhất định phải đề phòng nhé. Khi đi ra ngoài chơi, hãy nhớ theo sát bố mẹ, đừng chạy nhảy lung tung kéo lạc nhé!

CÔ BÉ LISA DỨNG CẢM

Lisa là một cô bé rất thông minh, khéo tay và xinh xắn như một con búp bê nhỏ. Cô bé sống cùng với bố mẹ và bà nội trong một ngôi làng nhỏ dưới chân núi, cuộc sống rất vui vẻ và êm ấm.

Một hôm, bố của Lisa bị Quốc vương bắt đi đánh trận, không may bị hi sinh ở chiến trường, tất cả mọi người đều rất đau lòng vì sự ra đi của ông. Từ đó, cô bé Lisa không muốn trưởng thành. Quả nhiên, kể từ ngày bố mất, cô bé Lisa không hề lớn thêm một chút nào. Sau đó, vì quá thương nhớ chồng và làm việc nặng nhọc mà mẹ của Lisa cũng lâm bệnh nặng, mọi gánh nặng cuộc sống đổ lên một mình bà nội. “Lisa, cháu hãy lớn nhanh lên để giúp bà làm việc nhà, thế thì tốt biết bao!” Bà nội thường thở dài và nói.



Nghe thấy bà nội nói vậy, Lisa vội vàng xách một xô nước định tưới cây giúp bà, nhưng cô bé không sao nhấc xô nước lên được. Lúc đó, Lisa bắt đầu ao ước mình cao lớn hơn để có thể giúp bà nội làm việc. Thật kì lạ, cô bé vừa nghĩ như vậy thì bỗng nhiên thấy mình cao lớn hơn một chút. Bây giờ Lisa có thể xách xô nước một cách dễ dàng rồi. Không lâu sau, bà nội qua đời, tất cả công việc ở nhà đều do Lisa làm hết. Ngày nào cô bé cũng bận rộn vô cùng, cô

bé lại mong mình cao lớn hơn một chút nữa. Khi từ bệnh viện trở về nhà, nhìn thấy con gái đã trở thành một thiếu nữ khỏe mạnh và xinh đẹp, mẹ của Lisa vô cùng phấn khởi.

Một hôm, có một tên cướp tàn bạo tìm đến ngôi làng của Lisa, không ai dám chống lại hắn. Dân làng chỉ còn cách nộp tiền vàng và đồ đạc cho tên cướp, nhưng chỉ riêng Lisa không làm như thế. Cô bé đứng trước gương và nói: “Tôi muốn mình cao lớn hơn nữa, tôi muốn trở thành một người khổng lồ!” Dứt lời, quả nhiên cô bé đã trở nên cao lớn vô cùng, đầu của cô đã chạm đến trần nhà. Thế nhưng Lisa vẫn chưa chịu dừng lại, cô bé bước ra sân và nói tiếp: “Tôi muốn cao bằng ông khổng kia.” Lại kì làm sao, cô bé đã lớn lên và cao bằng cái ống khói trên nóc nhà. Lisa nói với mẹ: “Mẹ ơi, con phải đi trừng trị tên cướp đây.” Tên cướp vừa nhìn thấy người khổng lồ đã vội vàng bỏ chạy. Nhưng Lisa chỉ cần bước hai bước là đã có thể đuổi kịp và bắt lấy hắn. Cô bé liền nhấc hắn lên và trói vào tháp chuông đồng hồ.

Người dân trong làng đều vỗ tay khen ngợi Lisa dũng cảm khiến cô bé cảm thấy rất vui. Nhưng một lúc sau, cô bé lại buồn bã nói: “Cháu trở nên cao lớn thế này rồi, biết làm thế nào để trở lại bình thường bây giờ?” Đúng lúc đó, một điều kì diệu đã xảy ra. Mỗi khi Lisa bước thêm một bước, cơ thể của cô bé lại nhỏ đi một chút, cứ thế, chẳng mấy chốc cô bé đã trở lại hình dáng trước đây. Lisa vui mừng lắm. Từ đó về sau, cô bé luôn là người giữ gìn sự bình yên cho ngôi làng, mọi người đều gọi cô bé là “Lisa dũng cảm.”



Sưu tầm

Trò chuyện cùng bé

Lisa đã dùng cách nào để trừng trị tên cướp? Lisa đúng là một cô bé anh hùng, đúng không nào? Cô bé đã giúp bà nội làm việc nhà, giúp dân làng đuổi tên cướp và vì thế mà được mọi người yêu quý. Chúng ta hãy cùng học theo tấm gương của cô bé Lisa! Luôn chăm chỉ, ngoan ngoãn và dũng cảm bé nhé!

CHÚ SƯ TỬ TỐT BỤNG

Ngày xưa ngày xưa, trong khu rừng nọ có rất nhiều loài vật cùng nhau sinh sống vui vẻ và hòa bình. Một hôm, có một con Sư tử đến khu rừng, trên đầu nó là những sợi tóc dài màu vàng ánh kim sáng lấp lánh, trông thật là oai phong!

Sư tử rất muốn kết bạn với các cư dân trong khu rừng. Một hôm, nó gặp một chú Nai con và nói với Nai: “Nai con ơi, chúng ta kết bạn được không?” Nai con sợ quá, toàn thân run như cây sậy, nói: “Tôi... tôi... không dám...” rồi cò cẳng chạy biến. Sư tử rất thất vọng, nó nhìn thấy một chú Khỉ con đang đu cây, liền hỏi: “Khỉ con ơi, bạn có thể làm bạn với tôi không?” Khỉ con gãi đầu nói: “Làm bạn với Sư tử thì khác gì tự tìm đến chỗ chết chứ?” Sư tử vội vàng nói: “Tôi là một chú Sư tử tốt bụng, tôi không làm hại các động vật nhỏ hơn mình đâu.” Khỉ con lè lưỡi ra nói: “Tôi không tin lời của anh đâu!” Nói xong, nó biến mất sau các tán lá. Tất cả các loài vật trong khu rừng đều không muốn kết bạn với Sư tử, nó chỉ còn cách đi lững thững một mình trong rừng và cảm thấy vô cùng cô đơn.



Một hôm, trong khu rừng vang vọng tiếng kêu cứu: “Cứu tôi với, cháy, cháy!” Sư tử chạy tới xem, úi chà, hóa ra là nhà của Thỏ mẹ bị cháy, các động vật khác đang ra sức dập lửa, nhưng ngọn lửa vẫn cứ bốc lên ngùn ngụt, không sao dập tắt được. Thỏ mẹ khóc nức nở, nói: “Con của tôi vẫn còn ở trong nhà!”

Sư tử nghe thấy thế, liền giội một chậu nước lên người mình và lao vào đám lửa cháy, khói đen nghi ngút, những lưỡi lửa liếm vào người và lông tóc của nó bỏng rát, nhưng Sư tử vẫn cắn răng chịu nóng, xuyên qua làn khói dày đặc, ôm Thỏ con trong lòng và lao ra ngoài. Thỏ con đã được cứu, nhưng mái tóc vàng ánh kim của Sư tử đã bị cháy hết cả, nó biến thành một con Sư tử đầu trọc, trông rất xấu xí!

Các loài vật trong khu rừng đều rất cảm động, Khỉ con nói: “Đúng là một chú Sư tử tốt bụng, chúng ta đã trách nhầm bạn ấy rồi.” Thỏ mẹ cũng nói: “Sư tử thật dũng cảm, tôi phải cảm ơn bạn ấy mới được!” Nai con nói: “Chúng ta hãy làm một bộ tóc giả thật đẹp và



tặng cho Sư tử đi.” Tất cả đều đồng ý. Thế là chúng cắn răng chịu đau, mỗi con nhả một sợi lông dài và đẹp nhất của mình ra rồi nhờ một bác thợ may làm một bộ tóc giả nhiều màu tặng cho Sư tử.

Các loài vật mang tóc giả đến nhà Sư tử, Sư tử cảm động và vui lắm. Khi con nói: “Sư tử, xin lỗi nhé, bạn đúng là một chú Sư tử tốt bụng, đây là bộ tóc giả mà chúng tôi tặng bạn!” Sư tử vui vẻ đội bộ tóc giả lên đầu, nhìn rất giống một bông hoa ngũ sắc sặc sỡ, Sư tử trở nên đẹp hơn trước rất nhiều! Các bạn cùng vui vẻ nói: “Oa, Sư tử đẹp quá, oai phong quá, hoan nghênh bạn đến với khu rừng này, hãy làm bạn với chúng tôi nhé!”

Sư tử gật đầu, cười khúc khích.

Sưu tầm

Trò chuyện cùng bé

Tại sao Sư tử có thể trở thành bạn của những động vật trong khu rừng? Câu chuyện này muốn nói với chúng ta một điều: Muốn có được lòng tin của người khác thì bắt buộc phải dùng hành động thực tế để chứng minh thành ý của mình. Trong cuộc sống hàng ngày, chúng ta cũng phải đối xử với mọi người một cách chân thành thì mới có thể nhận được lòng tin và sự yêu quý của họ.

HOA NGŨ SẮC THẦN KÌ

Ngày xưa ngày xưa, có một cô bé tên là Trân Trân. Cô bé thường ngấm nhìn chú mèo con nhà hàng xóm chơi đùa vui vẻ, nhưng thực ra cô bé lại chưa biết niềm vui là gì. Một hôm, mẹ sai Trân Trân ra phố mua một ít bánh mì, Trân Trân vui vẻ nghe lời mẹ. Trên đường từ tiệm bánh về nhà, Trân Trân gặp phải một con chó săn hung dữ, nó cướp hết cả bánh mì của cô bé. Trân Trân sợ về nhà sẽ bị mẹ mắng nên ngồi bệt xuống vệ đường và òa khóc nức nở.

Bỗng nhiên, một bà lão đi đến trước mặt Trân Trân, tặng cho cô bé một bông hoa ngũ sắc và nói: “Bông hoa ngũ sắc thần kì này sẽ giúp cháu thực hiện năm điều ước, cháu hãy sử dụng nó thật hợp lí nhé, khi đó cháu sẽ có được hạnh phúc và niềm vui.” Cô bé cẩn thận đón nhận bông hoa. Trước tiên, Trân Trân ngắt cánh hoa màu tím, tung lên cao và nói: “Cánh hoa tím, hãy mang bánh mì trả lại cho ta.” Vừa dứt lời, quả nhiên túi bánh mì đã quay trở về nằm trong tay Trân Trân, cô bé vui mừng quay về nhà.



Đang đi thì Trân Trân nghe thấy có tiếng khóc thút thít, thì ra là một chú Vịt con bị lạc đường. Vịt con nói: “Tôi không tìm thấy đường về nhà, bạn có thể giúp tôi được không?” Trân Trân liền ngắt một cánh hoa và nói: “Cánh hoa đỏ, hãy đưa chú Vịt con đáng thương này về với mẹ của bạn ấy.” Trong nháy mắt đã không thấy Vịt con đâu nữa.

Trân Trân tiếp tục đi, cô bé nhìn thấy một đám trẻ con đang tranh nhau một con búp bê vải, thế là cô bé lại ngắt tiếp một cánh hoa và nói: “Cánh hoa vàng, hãy cho mỗi bạn nhỏ một thứ đồ chơi thật đẹp.” Chớp mắt, trên mặt đất xuất hiện rất nhiều đồ chơi, nào là ô tô, nào là bộ ghép hình, búp bê hoạt hình... Nhìn thấy đáng vẻ vui mừng của các bạn nhỏ, Trân Trân cũng cảm thấy rất vui.

Mùa đông năm đó, trời đổ mưa tuyết rất dày, cây hòe trong sân nhà bị tuyết đè nặng cong cả cành lá, Trân Trân nhìn thấy cảnh tượng đó thì vô cùng đau lòng. Cô bé liền ngắt tiếp một cánh hoa và ước: “Cánh hoa xanh, hãy làm tuyết trên cây hòe biến mất để cứu lấy cây.” Trân Trân vừa dứt lời, lớp tuyết phủ trên cây hòe bỗng nhiên tan thành nước và chảy xuống, cành cây dần dần vươn lên cao. Những cành cây lay động theo làn gió như muốn nói “Cảm ơn!” với Trân Trân.

Một hôm khác, Trân Trân lại nhìn thấy một cậu bé chống nạng đi qua cửa nhà



mình, cô bé thấy rất thương bạn nhỏ đó. Cô bé ngắt nốt cánh hoa cuối cùng và nói: “Cánh hoa hồng, xin hãy chữa khỏi đôi chân cho cậu bé kia.” Khác với những lần trước, cánh hoa tỏa sáng lấp lánh trong tay Trân Trân, phát ra năm màu khác nhau thật là đẹp! Trân Trân và cậu bé kia cùng reo lên thích thú, Trân Trân phát hiện chân của cậu bé đã hoàn toàn bình phục, cậu bé còn có thể nhảy cao hơn cả Trân Trân nữa. Trân Trân mừng rỡ chạy đến ôm lấy cậu bé và nói: “Thì ra giúp đỡ người khác

chính là niềm vui!”

Phóng tác từ truyện “Hoa bảy cánh thần kì” của nhà văn Valentin Kataev

Trò chuyện cùng bé

Sau khi được tặng bông hoa ngũ sắc, Trân Trân đã sử dụng nó như thế nào? Nếu các bé cũng có một bông hoa ngũ sắc thì các bé sẽ làm gì? Giúp đỡ người khác chính là một đức tính tốt. Khi người khác gặp khó khăn, nếu chân thành giúp đỡ họ thì nhất định chúng ta sẽ cảm thấy vô cùng hạnh phúc và vui vẻ.

NGƯỜI BẠN BÍ ẨN

Khi Thỏ con còn rất nhỏ, một năm nọ, vào mùa xuân, cây cối tươi tốt, Thỏ mẹ dẫn Thỏ con đến sườn núi chơi, Thỏ mẹ còn tự tay gieo một hạt giống cây xuống đất.

“Mẹ ơi, tại sao mẹ lại gieo hạt cây này xuống đất?” Thỏ con hỏi.

“Khi lớn lên, cây có thể giúp chúng ta cản bớt gió bão và cát bụi, hút các loại khí thải độc hại, cây rất là tài giỏi con ạ!” Thỏ mẹ đáp.

“Cây giỏi quá, để con tưới nước cho cây, hãy mau lớn nhanh lên cây nhé!” Thỏ con cười híp mắt và nói.

Không lâu sau, gia đình nhà Thỏ chuyển xuống sinh sống dưới chân núi, Thỏ con ngày một lớn lên trong sự thương yêu, chăm sóc của Thỏ mẹ. Một buổi sáng nọ, Thỏ con nhảy chân sáo đến sườn núi chơi. Trời nắng như thiêu như đốt, Thỏ con mệt quá, bèn ngồi xuống một tảng đá để nghỉ.

Đúng lúc đó, một cây to bên đường cất tiếng nói: “Thỏ con, mau đến đây ngồi đi, tôi sẽ che nắng cho bạn!”

Thế rồi, Cây vươn tán lá ra, giống như một cái ô màu xanh lục, che ánh mặt trời chói chang. Thỏ con chạy tới, vui vẻ nói: “Cảm ơn bạn!”

“Thật ra, chính tôi phải cảm ơn bạn mới đúng!” Cây vẫy những cành lá nhỏ, thì thầm vẻ bí mật, “Bạn thử đoán xem tôi là ai?”

Thỏ con nhảy quanh gốc cây, nhưng nó không sao biết được đó là ai.

“Chúng ta đã gặp nhau chưa nhỉ?” Thỏ con hỏi.

“Tất nhiên là gặp rồi, khi bạn còn rất nhỏ ấy.” Cây cười khúc khích.

“Tôi chính là hạt giống mà mẹ của bạn đã gieo xuống đất đấy!” Cuối cùng cây cũng chịu nói ra đáp án, “Tôi luôn muốn nói lời cảm ơn hai mẹ con bạn!”

“Ái chà, bạn lớn nhanh thật đấy!” Thỏ con mừng rỡ, vòng hai tay ôm lấy thân





cây.

“Buồn quá, buồn quá.” Cây vươn những cành lá nhỏ ra, cù vào người Thỏ con, Thỏ con cười ngặt nghẽo. Tiếng cười của nó vang vọng cả khu rừng, chưa bao giờ nó được cười thoải mái thế này!

Cây nói với Thỏ con: “Bây giờ tôi đã lớn rồi, các bạn của tôi cũng đã lớn. Chúng tôi không chỉ có thể che nắng che mưa cho mọi người, mà còn có thể chắn được bão cát nữa đây!”

“Chẳng trách dạo này không khí trong khu rừng càng ngày càng trong lành và dễ chịu, thì ra đó chính là công lao của các bạn!” Thỏ con vui vẻ nói.

Nó vỗ tay hoan hô và khen Cây: “Các bạn giỏi quá!”

Một lát sau, Cây và Thỏ con còn cùng nhau chơi trò trốn tìm. Mãi đến khi trời tối, Thỏ con mới bịn rịn chia tay bạn để về nhà.

Sưu tầm

Trò chuyện cùng bé

Hai mẹ con bạn Thỏ trồng một hạt cây xuống đất, không lâu sau, hạt cây đã lớn thành một cây to, có thể che nắng cho Thỏ con, lại có thể chơi trốn tìm với nó nữa. Thỏ con không chỉ là trồng một cái cây mà chính là "trồng" một người bạn cho mình nữa. Các bé có muốn có một người bạn giống như thế không? Vậy thì chúng ta hãy mau trồng một cái cây nhé!

ỐC SÊN GIÀNH “GIẢI ĐẶC BIỆT”

Cứ ba năm một lần, trong khu rừng lại tổ chức một cuộc thi chạy, cuộc thi năm nay đã là lần thứ bảy rồi đấy. Các động vật trong khu rừng đều tham gia thi chạy nên không khí cạnh tranh rất sôi nổi. Trọng tài Gấu chó đứng ở vạch đích, hướng mắt ra xa ngóng chờ thí sinh dẫn đầu - Báo Phi Châu. Bỗng nhiên, có một tiếng nói yếu ớt vang lên dưới chân Gấu chó: “Ngài trọng tài, ngài trọng tài, tôi về rồi! Tôi về đến đích rồi!”

Gấu chó nhìn xuống, hóa ra là một chú Ốc sên, Gấu chó ngạc nhiên nói: “Ồ, sao lại có thể như vậy nhỉ? Ốc sên mà lại về đích trước Báo hay sao! Anh... anh không gian lận đấy chứ?” “Tôi không gian lận!” Ốc sên âm ức nói, “Tôi luôn ở trên đường đua mà!”



Trọng tài chính Đà điều nghe thấy tiếng ồn ào, liền chạy lên xem xét tình hình. Nó nhìn Ốc sên và nói: “Anh là một chú Ốc sên đã có tuổi, chắc sẽ không nói dối. Tôi hỏi anh, có đúng là anh đã chạy từ vạch xuất phát đến đích không?” “Đúng như vậy!” Ốc sên trả lời, “Lúc bắt đầu chạy, tôi và Rùa bị tụt lại phía sau, Rùa tức giận rủ tôi đi về nhà cho xong, nhưng tôi nghĩ dù thế nào cũng phải chạy tới đích mới được, thế là không quản ngại nắng mưa bão tố, bao nhiêu gian khổ...”

“Đợi đã, đợi đã!” Đà điều càng nghe lại càng thấy khó hiểu, “Anh đã chạy bao nhiêu lâu rồi?” “Tính thời gian là việc của trọng tài chứ. Tôi chỉ nhớ khi bắt đầu chạy, tôi vẫn còn trẻ lắm, tôi đã trải qua ba mùa hè và ba mùa đông trên đường đua rồi.”

“Trời ạ!” Trọng tài Đà điều thốt lên kinh ngạc, “Nói như vậy nghĩa là anh đã chạy suốt ba năm rồi cơ à! Lần anh tham gia là cuộc thi chạy lần thứ sáu đúng không?” “Chẳng lẽ đây không phải là cuộc thi chạy marathon lần thứ sáu hay sao?” “Không, đây là lần thứ bảy rồi!” Gấu chó nói, “Cuộc thi lần thứ sáu đã kết thúc từ ba năm trước rồi. Rất tiếc, chúng tôi không thể tính thành tích cho anh được.” “Không, đây là một trường hợp rất đặc biệt!” Trọng tài chính Đà điều nói, “Theo tôi, anh chàng Ốc sên này chính là thí sinh xuất sắc nhất trong lịch sử các cuộc thi của chúng ta từ trước tới nay. Có ai có thể kiên trì chạy tới đích như anh ta hay không? Huống hồ, bản thân việc Ốc sên có thể chạy đến cuối đường đua cũng là một kì tích rồi! Tôi đề

ngộ trao cho Ốc sên giải đặc biệt.”

Khi Ốc sên nhận giải thưởng, Gấu chó thì thầm nói với nó: “Anh phải chịu thiệt thòi rồi. Để giành được giải thưởng lần này, anh đã phải tiêu tốn gần hết thời gian của cả đời mình.” “Không, cuộc đời của tôi rất hạnh phúc và trọn vẹn!” Ốc Sên tự hào nói, “Vì tôi đã chiến thắng tất cả khó khăn và gian khổ. Mỗi khi khắc phục được một khó khăn là tôi lại cảm thấy vô cùng hạnh phúc. Còn việc nhận giải thưởng thì chỉ là thứ yếu mà thôi.”



Sưu tầm

Trò chuyện cùng bé

Ốc sên đã mất tới ba năm để có thể hoàn thành đường đua của mình. Tinh thần kiên trì bền bỉ của Ốc sên rất đáng để chúng ta học tập! Các bé hãy học tập Ốc sên nhé, luôn kiên trì làm việc, không bỏ dở giữa chừng.

CHÚ ỐC SÊN THÍCH ĐI DU LỊCH

Dưới gốc cây ở một khu rừng nọ, có một chú Ốc sên sinh sống. Từ trước tới nay, Ốc sên chưa bao giờ đi xa cả nên nó không hề biết thế giới bên ngoài rộng lớn tới mức nào.

Một hôm, Chuột chũi đi ngang qua nhà Ốc sên, Ốc sên liền hỏi: “Này anh bạn Chuột chũi, anh chạy nhanh thế thì nhất định phải biết rất nhiều chuyện xảy ra ngoài kia nhỉ.”

Chuột chũi kêu “chít chít”, nói: “Thế giới bên ngoài rộng lớn lắm! Bạn đã bao giờ nghe nói đến núi Thái Sơn chưa? Núi Thái Sơn cao hơn năm nghìn thước, cây cối um tùm, khí hậu mát mẻ, có rất nhiều điều thú vị, còn có...” Chuột chũi thao thao bất tuyệt kể cho Ốc sên nghe về núi Thái Sơn. Thực ra, nó cũng chưa hề đến đó bao giờ, chỉ nghe người khác kể lại thế thôi. Ốc sên thấy Chuột chũi kể thế thì trong lòng rất háo hức. Nó không biết nên đi nơi nào trước, liền đến hỏi Ruồi - vốn là người đi nhiều hiểu rộng.



“Nghe nói ở phía Đông có núi Thái Sơn, phong cảnh hữu tình, lại còn có thể ngắm cảnh mặt trời mọc nữa.” Ốc sên nói, “Anh Ruồi này, tôi định thực hiện một chuyến du lịch dài ngày, anh thấy có được không?”

“Được, rất tốt!” Ruồi trả lời, “Tuy nhiên, từ đây tới chân núi Thái Sơn, dựa vào tốc độ bò của anh bây giờ thì cũng phải mất ít nhất là hơn hai nghìn năm, không biết anh có quyết tâm đến đó không?”

“Hả?” Ốc sên kinh ngạc thốt lên, nó không ngờ núi Thái Sơn lại ở xa thế, cứ tưởng đi đến đó nhiều nhất cũng chỉ mất hai, ba ngày thôi.

“Vậy tôi không muốn đi nữa đâu, tôi muốn đến cao nguyên một chuyến, ở đó đất đai màu mỡ, động thực vật phong phú, nhất định là rất đẹp.”

“Thế cũng tốt,” Ruồi lại nói, “Tuy nhiên, đường từ đây đến cao nguyên không dễ đi đâu, anh phải lội qua mấy con sông lớn. Với tốc độ di chuyển của anh bây giờ thì

ít nhất cũng phải mất ba nghìn năm!” Ốc sên nghe nói thế, rụt cả cổ vào. Nó nghĩ bụng: Từ thời tổ tiên đến bố mình, làm gì có ai sống được lâu như thế cơ chứ? “Anh bạn, anh còn muốn đi nữa hay không?” Ruồi nhiệt tình hỏi. “Không đi nữa, không đi nữa!” Ốc sên buồn bã nói, “Nếu phải mất nhiều thời gian như thế thì tôi không thèm đi đâu cả. Haizz!” Sau khi Ruồi bay đi, Ốc sên lười biếng nằm lẩn ra bãi cỏ. Máy chú Kiến đi ngang qua, cười khúc khích, chế nhạo Ốc sên là cả thèm chóng chán.



Sưu tầm

Trò chuyện cùng bé

Nếu các bé là Ốc sên thì có cả thèm chóng chán giống nó không? Trước khi làm bất kì việc gì, chúng ta đều phải tự tin vào bản thân. Hướng hồ, những chuyện chưa thử làm thì sao biết được là có thành công hay không? Chỉ cần cố gắng làm thử thì nhất định sẽ có được thành quả các bé nhé!

CÂU CHUYỆN CÁI MŨ



Khu rừng nọ bị cháy, lại đang lúc gió to nên ngọn lửa bùng lên rất lớn, nhuộm đỏ rực cả một góc trời. Các loài động vật trong khu rừng hốt hoảng, lập tức chạy đi dập lửa. Người thì xách xô, người thì xách chậu, người múc nước, người tát lửa, cuối cùng đám cháy cũng được dập tắt.

Thế nhưng, trong lúc dập lửa, đầu của Gấu con bị bắt lửa, cháy mất mảng lông màu vàng nhạt trên đỉnh đầu, chỉ còn tro lại những cọng lông ngắn ngủn và cứng ngắc.

“Làm sao bây giờ, sao con dám đi gặp các thầy cô và bạn bè đây?” Gấu con buồn bã, khóc thút thít. Gấu mẹ bèn làm cho nó một cái mũ rơm và an ủi: “Con đừng buồn, đội cái mũ này lên sẽ không thấy xấu nữa. Vài ngày nữa, lớp lông mới mọc lên, sẽ lại đẹp ngay thôi.”

Vì đầu bị thương nên Gấu con xin nghỉ học hai ngày. Trước khi nó đi học lại, thầy chủ nhiệm Hươu cao cổ đứng trước lớp trịnh trọng nói: “Từ ngày hôm nay, các con có thể đội những chiếc mũ rơm mà mình yêu thích đi học, hình dáng càng độc đáo càng tốt!”

Ngày hôm sau, Gấu con đội mũ rơm đến trường, đến cổng trường, nó hơi do dự, chân chừ không muốn vào lớp. Nhưng khi nhìn qua cửa sổ lớp học thì Gấu con thấy các bạn đều đội mũ rơm đến lớp. Đặc biệt nhất là Khi con, bạn ấy đang đội một cái mũ nhọn, chắc hẳn phải dài tới nửa mét, buồn cười quá đi mất. Gấu con không nhận được, phì cười.

Thời gian trôi qua, trên đầu Gấu con đã mọc ra một lớp lông mới, nó không cần phải đội mũ rơm để che đi cái đầu trọc lóc của mình nữa rồi. Kì lạ thay, ngày Gấu con để mũ rơm ở nhà cũng chính là ngày các bạn thôi không đội mũ nữa.

Trò chuyện cùng bé

Các bé có biết vì sao khi Gấu con phải đội mũ rom đi học thì các bạn ở lớp cũng đội mũ không? Đó chính là sự quan tâm của các bạn dành cho Gấu con. Chúng ta phải học cách quan tâm tới người khác, khi người khác nhận được sự quan tâm của chúng ta thì cũng sẽ cảm thấy rất hạnh phúc đấy.



TUYỆT CHIÊU CỦA CHUỘT

Mèo Hoa bắt chuột rất giỏi, ngày nào nó cũng bắt được một vài con chuột. Nhìn thấy cư dân của mình sắp bị mèo bắt ăn thịt hết, Quốc vương Chuột cảm thấy rất lo lắng. Nó gọi những con chuột còn lại trong bầy đến và mở một cuộc họp khẩn cấp. Quốc vương Chuột nói: “Ai có cách gì hay để trừng trị tên Mèo Hoa - kẻ thù của chúng ta không? Nếu có, ta sẽ trọng thưởng người đó.” Một chú Chuột nhất đứng lên nói: “Thần có cách ạ, bảo đảm sau này Mèo Hoa không thể bắt được chúng ta nữa.”

“Mau nói ta nghe!” Quốc vương Chuột mừng rỡ, vội vàng đi xuống chỗ Chuột nhất. Chuột nhất nói: “Nhưng mà cần phải có tiền ạ.” “Mất tiền cũng được, mau nói đi!” “Chúng ta hãy tặng cho Mèo Hoa một cái tivi.” Điều kế của Chuột nhất khiến Quốc vương Chuột và cả đàn Chuột ngây người ra, không hiểu gì cả. “Tặng Mèo Hoa một cái tivi ư? Tại sao?” “Mèo Hoa là kẻ thù không đội trời chung với chúng ta, sao phải mất tiền mua quà cho nó?” Cả đàn chuột xôn xao bàn tán. “Quốc vương, hãy nghe thần nói ạ, chuyện là thế này...” Chuột nhất thào thì điều gì đó vào tai Quốc vương, Quốc vương nghe xong liền gật đầu đồng ý.



Ngày hôm sau, Mèo Hoa nhận được một món quà rất lớn, nó mở hộp quà ra, thì ra là một cái tivi màu, còn kèm theo một quyển sách hướng dẫn sử dụng nữa. Trong sách có viết: Một, ban ngày không xem, tối mới được xem; hai, hãy xem cho thật thoải mái, xem càng nhiều càng tốt; ba, khi xem tivi, ngồi càng gần tivi càng tốt.

Nhận được món quà giá trị thế này, Mèo Hoa rất vui. Sách hướng dẫn viết thế nào, nó bèn làm y như thế. Các tiết mục trên tivi thật là đặc sắc và đa dạng, Mèo Hoa xem đến mê mẩn cả người, mấy ngày liền không nghỉ. Khi mệt, nó nằm lăn ra ngủ giữa ban ngày, đôi thì lại lục cá trong tủ lạnh ăn vụng.

Một thời gian sau, chủ nhà bực tức nói: “Mèo Hoa ơi là Mèo Hoa, tại sao mày lại biến thành một con mèo lười như thế này nhỉ? Không chịu bắt chuột, lại còn ăn vụng cá của ta nữa. Mấy hôm nay, chuột đã ăn gần hết trứng gà trong nhà, còn cắn thủng cả áo khoác của ta, lại còn tè cả vào giày của ta nữa.” Mèo Hoa nghe thấy ông chủ nói thế, trong lòng cũng có chút áy náy, nó quyết định không xem tivi nữa. Nhưng chưa được nửa ngày, nó đã thấy hối hận về quyết định của mình, nó tự nhủ,

mỗi ngày chỉ xem một chút thôi, thời gian còn lại sẽ dành để bắt chuột, được con nào hay con đấy, như thế thì chúng sẽ không dám phá phách nữa.



Đến tối, Mèo Hoa nhìn thấy một con chuột chạy ngang qua mặt mình nhưng nó lại không nhìn rõ là con chuột đó chạy đi đâu. “Ồi! Mắt của mình tại sao lại mờ thế này nhỉ?” Bấy giờ, Chuột nhắt mới lên tiếng: “Con mèo ngốc ơi, người bị lừa rồi! Để xem người còn có thể bắt được bọn ta hay không?” Mèo Hoa tức giận lao về phía có tiếng chuột kêu, không ngờ con chuột nhắt có thể dễ dàng chạy trốn mất. Vì không nhìn rõ nên mấy lần Mèo Hoa đều vồ trượt.

Từ đó về sau, Mèo Hoa không thể bắt chuột được nữa. Ngay cả con chuột nhắt gan nhất cũng nhon nhon chế giễu Mèo Hoa. Mèo Hoa vô cùng hối hận!

Sưu tầm

Trò chuyện cùng bé

Các bạn nhỏ có biết lũ chuột tặng cho Mèo Hoa món quà gì không? Tại sao Mèo Hoa lại không bắt được chuột nhỉ? Thì ra là vì Mèo Hoa đã bị cận thị rồi, và nguyên nhân chính là do cái tivi đó. Các bé nhất định phải biết bảo vệ đôi mắt của mình, không được vì mãi mê xem tivi mà quên cho mắt nghỉ ngơi nhé!

MÈO VÀNG VÀO THÀNH PHỐ

Trong vương quốc động vật, Sư tử Haker là Quốc vương. Một hôm, Quốc vương mở một cuộc họp khẩn cấp, nó nói với các thần dân của mình rằng: “Số lượng ô tô trong vương quốc chúng ta quá nhiều, khiến cho giao thông hỗn loạn hết cả, ý thức tham gia giao thông cũng rất kém dẫn đến tai nạn nhiều. Nghe nói tình hình trật tự giao thông trong thành phố của con người rất tốt, ta muốn phái một người tới đó học tập cách làm của con người xem sao.” Nghe thấy thông báo của Quốc vương, tất cả muông thú đều tranh nhau ứng cử. Chỉ có mỗi chú Mèo vàng Phiri là đang nằm sưởi nắng và ngủ thiếp đi. “Ta thấy Mèo vàng Phiri lười biếng quá, không chịu làm gì cả, hay là cử cậu ta vào thành phố để rèn luyện một phen.” Thông tấn xã Chuột nhất gọi Mèo vàng dậy và nói: “Lần này anh được vào thành phố mở rộng tầm mắt rồi nhé.” Nghe thấy thế, Phiri lấy làm kiêu hãnh lắm. Hôm sau, Phiri sắp xếp hành lý và lên đường. Nó nói với mọi người: “Nhất định tôi sẽ chăm chỉ học tập!”



Phiri lén nhảy lên một chiếc xe buýt, chiếc xe lắc lư, lắc lư, đến cuối ngày thì vào đến thành phố. Mèo vàng nhìn thấy trên đường có một cột đèn màu xanh, khi đèn bật, các phương tiện nối đuôi nhau đi rất trật tự, sau đó, đèn màu xanh lại chuyển thành màu đỏ, tất cả xe cộ liền dừng lại. Nó chậm chậm tiến lại gần cây đèn và nói: “Ủa? Đây là cái gì thế nhỉ? Lợi hại quá!”

Mèo vàng quay người lại, bỗng nhiên nhìn thấy phía xa đường như có một chú Ngựa vằn đang nằm trên đường. Nó vội vàng hét lên: “Ngựa vằn, mau đi đi, nguy hiểm lắm!” nhưng Ngựa vằn không thèm chú ý đến nó. Phiri chạy lại xem, thở phào nhẹ nhõm, hóa ra chỉ là những vạch kẻ trên đường mà thôi. Mọi người nói với Mèo vàng rằng, chỉ cần đi qua đường trên vạch kẻ này thì sẽ không bị tai nạn, thật là kì diệu. Nó muốn nói cho Quốc vương nghe tất cả những gì mình biết, bèn vội vàng nhảy lên một chiếc ô tô để quay lại khu rừng. Các động vật nhìn thấy Mèo vàng trở về đều háo hức hỏi: “Trong thành phố chắc là náo nhiệt lắm nhỉ, xe cộ trong thành phố nhiều như thế, hẳn là giao thông phải rất hỗn loạn?” “Các bạn không biết đâu, giao thông trong thành phố rất trật tự.” Mèo vàng hùng hồn nói. Đúng lúc đó, Quốc vương Sư tử bước tới chỗ Mèo vàng và hỏi: “Người đã học được những gì vậy?” Phiri nghĩ ngợi một lúc rồi nói: “Thần đã có một cách rất hay để cải tạo lại trật tự giao thông trong vương quốc chúng ta.” Quốc vương Sư tử vuốt râu và nghiêm nghị nói: “Vậy người hãy mạnh dạn làm đi.”

Hôm sau, Phiri đến chỗ có nhiều động vật và xe cộ qua lại nhất, bắt đầu điều khiển giao thông. Nó bảo Hươu cao cổ đứng bên vệ đường, bảo Khi con trèo lên đầu Hươu cao cổ, xếp chim Vàng anh và Vẹt xanh đứng dưới Khi con. Mọi người lái xe đi qua đây, nhìn thấy cái mông đỏ của Khi con sẽ phải dừng lại, nhìn thấy bộ lông Xanh của Vẹt là sẽ được đi, nếu nhìn thấy Vàng anh thì phải đi chậm lại. Cách này quả nhiên là rất hiệu quả, giao thông trong khu rừng không còn hỗn loạn như trước nữa mà ai nấy đều tuân thủ quy tắc, đi trên làn đường dành cho mình, không lấn sang làn khác. Mèo vàng đã giúp cả vương quốc giải quyết được một vấn đề khó nên mọi người đều yêu quý nó.



Sưu tầm

Trò chuyện cùng bé

Các bạn nhỏ có biết “ba con mắt” trên đường là gì không? Đó chính là đèn báo giao thông đấy! Khi đi trên đường, chúng ta phải tuân thủ luật giao thông nhé! Đèn đỏ phải dừng lại, đèn xanh được đi, người đi bộ phải qua đường trên vạch kẻ. Các bé đã nhớ chưa nào?

CHUYỆN LẠ TRONG RỪNG

Tối hôm qua, trong khu rừng bỗng nhiên xảy ra rất nhiều chuyện kì lạ: Cái đuôi sắc sỡ của chim Công bỗng nhiên không còn; Cú mèo thì có một bộ mặt giống hệt như Chuột đồng; bộ lông mềm mượt của Khỉ vàng bỗng nhiên trở nên đen đúa và cứng như lông Nhím, khiến cho Khỉ mẹ không nhận ra con mình. Khỉ con không có mẹ, không được bú sữa nên đói quá, khóc hu hu, tiếng khóc của nó thu hút tất cả các động vật trong khu rừng. Mọi người thấy chuyện kì lạ xảy ra, liền túm năm tụm ba lại bàn tán: “Công bị mất đuôi, đang ngồi khóc kia kìa!” “Nghe nói đêm qua, Cú mèo còn đi ăn trộm thóc đấy.” “Nhìn kìa, Khỉ con khóc trông tội nghiệp quá!”



Vậy rốt cuộc thì cái đuôi của Công ở đâu? Đầu của Cú mèo và đuôi của Khỉ con là do ai tráo đổi? Mọi người nhìn nhau, không ai biết câu trả lời là gì.

Lúc đó, Gấu trúc mẹ nói: “Hay là đi hỏi bác Voi đi, bác ấy vốn là người hiểu biết.” Vậy là các loài vật bèn đi tìm bác Voi, nhưng tìm mãi không thấy đâu cả. Chim Vàng anh bay tới, nói: “Đừng tìm nữa, đừng tìm nữa, cái vòi của bác Voi cũng bị mất rồi, bác ấy đang bận đi tìm vòi.” “Chuyện gì thế nhỉ?” Các loài vật lại càng lo lắng hơn. Cáo nói: “Hay là chúng ta đi nhờ trình thám viên Chó săn vậy!”

Chó săn chạy tới, dùng cái mũi thính nhạy đánh hơi, dùng cặp mắt tinh tường tìm kiếm khắp nơi, cuối cùng, nó nói tất cả những việc này là do một cậu bé làm. Chó săn đi xe máy, lần theo dấu vết, cuối cùng, nó dừng lại trước một khu nhà nọ, ngửi thấy một mùi gì đó rất quen thuộc. Nó nhìn qua cửa sổ của từng ngôi nhà, bỗng nhiên, dừng lại trước cửa một ngôi nhà nọ. Nó nhìn thấy trong nhà có một cậu bé đang nằm trên sàn, bên cạnh cậu bé có rất nhiều sách vở bị vút lung tung, có quyển còn bị xé nham nhở, Chó săn cảm thấy đau lòng thay cho những quyển sách đó. Cậu bé đó đang dán các trang giấy với nhau một cách lộn xộn. Ồ, đó chẳng phải là đuôi của Công hay sao, tại sao nó lại mọc trên người Thỏ nhỉ? Không xong rồi, cậu ta định dán mũi của Voi lên đầu Khỉ con kìa.

“Không được dán lung tung, mau dừng tay!” Chó săn hét lên, nhảy từ cửa sổ vào nhà cậu bé. Cậu bé sợ quá, giật nảy mình. “Cậu dùng sách thế này đây hả? Thì ra



những chuyện kì quái xảy ra trong rừng đều là do cậu làm cả. Đi! Vào rừng với tôi!” Cậu bé khóc òa lên và hứa là sẽ dán lại sách như cũ.

Sau đó, cậu bé kia đã dán lại những quyển sách như cũ. Các động vật trong khu rừng đã trở lại hình dáng ban đầu của mình, chỉ có điều, trên người chúng đều có những vết cắt nhỏ chứ không còn phẳng phiu và đẹp đẽ như trước nữa. Tất cả đều hi vọng sau này sẽ không bao giờ xảy ra những chuyện kì lạ như thế này nữa.

Sưu tầm

Trò chuyện cùng bé

Trong rừng đã xảy ra những chuyện kì lạ nào nhỉ? Chuyện gì đã xảy ra với cơ thể của các loài vật? Các động vật trong rừng đều không mong chuyện này sẽ tái diễn một lần nữa. Các bạn nhỏ có thể giúp chúng không nhỉ? Đúng rồi, thực ra chỉ cần chúng ta giữ gìn sách vở thật sạch sẽ và nguyên vẹn thì chuyện này sẽ không bao giờ xảy ra nữa đâu.

BÓ HOA ĐẶC BIỆT

Vào mùa đông lạnh giá, bà nội của Chuột chũi bị ốm, phải nằm nghỉ trên giường. Bà nội nhìn ra bãi cỏ khô héo phía ngoài cửa sổ và nói: “Bà nhớ những bông hoa tươi trên bãi cỏ ngày nào quá!”

Ba chú Chuột chũi con rất yêu quý bà, nghe thấy bà nội nói vậy, chúng hăm hở đi tìm hoa tươi cho bà nội. Nhưng bây giờ đang là giữa mùa đông, biết đi đâu để tìm hoa tươi đây? Chuột chũi con nghĩ mãi không ra.



Chúng chụm đầu bàn bạc: “Phải làm gì bây giờ? Nếu không tìm được hoa tươi về cho bà thì bệnh của bà sẽ không khỏi được đâu!” Chú Chuột chũi lớn nhất giậm chân xuống đất nói.

Chuột chũi út là người tham ăn nhất, đứng bên cạnh lò sưởi, nó vừa nghe ngóng hai anh nói chuyện, vừa thò tay ăn vụng ngô. Sợ ý, một hạt ngô rơi vào lò sưởi. “Đùng” một tiếng, ba chú Chuột chũi con giật nảy mình.

Bỗng nhiên, Chuột chũi út chỉ vào lò sưởi và kinh ngạc reo lên: “Ha ha! Các anh nhìn kìa! Hoa! Em tìm thấy hoa rồi!”

Ba anh em cùng hướng mắt về phía lò sưởi. A! Hạt ngô vừa nãy đã nở thành một bông hoa bông to ơ là to, lại còn có mùi thơm phức rất hấp dẫn nữa chứ! Ba chú Chuột chũi phấn khởi lắm.

Sáng hôm sau, khi vừa mới thức dậy, bà nội đã ngửi thấy một mùi thơm lan tỏa trong phòng, thì ra là trên đầu giường của bà có một “bó hoa” rất to và rất đẹp! Ngày hôm đó, bà nội đã khỏi hẳn bệnh.



Sưu tầm

Trò chuyện cùng bé

Bà nội của Chuột chũi có được nhìn thấy hoa khi bà ốm không? Bà đã nhìn thấy hoa gì? Các chú Chuột chũi thật hiếu thảo và biết nghe lời, đúng không nào? Các bé cũng phải học tập các bạn ấy nhé! Khi trong nhà có người thân bị ốm, chúng ta hãy chăm sóc cho họ thật là chu đáo nhé!

GÀ TRỒNG CHOAI THÔNG MINH



Một hôm, Gà Trồng choai và Chó mực cùng nhau đi chơi ở ngoại ô. Cả hai vừa đi vừa chơi đùa thật là vui vẻ, không biết trời đã tối từ lúc nào rồi.

Trồng choai nói với Chó mực: “Anh Chó này, chúng ta mau tìm một chỗ nào đó để ngủ qua đêm đi, nếu gặp phải thú dữ ngoài này thì phiền phức lắm.” Chó mực nói: “Yên tâm đi Trồng choai, tôi sẽ tìm được một nơi an toàn cho chúng ta.”

Hai người

đi đến một gốc cây to, Chó mực bảo Trồng choai nhảy lên cành cây ngủ, còn mình thì nằm dưới hốc cây. Đêm hôm đó không có chuyện gì xảy ra, trời sáng, Trồng choai thức dậy sớm hơn, gáy lên một tràng rộn rã. Tiếng gáy của nó vang vọng trong khu rừng yên tĩnh.

Một con Cáo nghe thấy tiếng gáy của Gà Trồng choai thì vô cùng hí hửng, nghĩ bụng: Bữa trưa đưa đến tận miệng rồi! Nhất định mình phải bắt được con gà này.



Cáo chạy đến chỗ gốc cây và ngọt ngào nói với Trồng choai: “Để có thể thưởng thức tiếng hát của bạn, tôi đã phải chạy từ một nơi rất xa tới đây, bạn có thể xuống đây hát thêm một bài cho tôi nghe không?” Trồng choai thấy Cáo không có ý tốt bèn nói: “Tất nhiên là có thể rồi, nhưng mà tôi phải gọi bạn đồng hành của mình dậy đã, chúng tôi cùng hát cho anh nghe nhé.”

Gà trống liền hướng xuống hốc cây, hét toáng lên: “Này, mau dậy đi, mau hát đi!” Lúc đó, Chó

mực đang ngủ đột ngột bị đánh thức dậy, nhảy ra sữa inh ỏi. Cáo thấy tình hình có vẻ bất lợi bèn quay người bỏ chạy, không thấy tăm hơi đâu nữa.

(Phỏng dịch theo truyện ngụ ngôn Êdốp)

Trò chuyện cùng bé

Gà Trống choai biết Cáo vô cùng sợ Chó mực nên rất bình tĩnh, vì thế đã đưa ra cách xử lí tình huống rất thông minh để thoát khỏi nguy hiểm.

ẾCH MẸ MAY QUẦN ÁO

Ếch mẹ ngồi bên bờ ao khóc thút thít, thì ra là những đứa con nhỏ của nó đã bị dòng nước cuốn đi mất rồi. Cóc mẹ nhìn thấy thế mới nói: “Cô Ếch à, đừng khóc nữa, phải giữ gìn sức khỏe của mình nữa đây.” Nói xong, Cóc mẹ bỗng chỉ ra phía xa và nói: “Nhìn kia, mau nhìn kia!” Ếch mẹ nhìn theo hướng ngón tay của Cóc mẹ. A! Nó nhìn thấy còn một chú Nòng nọc may mắn vẫn chưa bị nước cuốn đi, đang bơi ở cạnh một cành cây nhỏ. Ếch mẹ vô cùng mừng rỡ, liền nhảy xuống nước, ôm lấy đứa con bé bỏng của mình. Kể từ hôm đó, Nòng nọc trở thành động lực sống của Ếch mẹ, nó được mẹ yêu quý vô cùng.



Thời tiết đầu mùa xuân vẫn còn hơi lạnh, Ếch mẹ sợ con mình bị ốm nên quyết định may cho Nòng nọc một bộ quần áo. Ngày hôm đó, Ếch mẹ đến tiệm vải chọn một miếng vải màu xanh lá cây nhạt, trở về nhà, nó đo cơ thể của Nòng nọc một cách cẩn thận và tự mình cắt vải, may quần áo cho con.

Ếch mẹ phải mất nửa tháng mới may xong bộ quần áo đó. Nó vui vẻ gọi con đến và bảo Nòng nọc ướm thử quần áo lên người. Nhưng Nòng nọc không sao chui vào được bộ quần áo đó, nó lo lắng nói với mẹ:

“Mẹ ơi, hai cái chân của con biết xỏ vào đâu bây giờ?” Ếch mẹ nhìn lại, trời, bộ quần áo mới bị thiếu mất hai ống quần. Thì ra, nửa tháng trước, khi Ếch mẹ đo quần áo cho con, Nòng nọc mới chỉ có cái đầu tròn và cái đuôi dài, còn bây giờ, nó đã mọc thêm hai cái chân rồi.

Ếch mẹ an ủi con: “Con à, đừng sốt ruột, mẹ sẽ may cho con một cái quần thật vừa vặn.” Thế rồi Ếch mẹ lại đến tiệm vải, mua thêm một miếng vải nữa, đo lại người và đặc biệt là chú ý đôi chân của Nòng nọc. Sau đó, nó bắt đầu may quần cho con, nửa tháng sau, quần của Nòng nọc đã may xong. Ếch mẹ mãn nguyện nghĩ: Lần này thì chắc chắn con mình sẽ mặc vừa. Thế nhưng Nòng nọc lại không biết xỏ hai chân trước vào đâu cả. Thì ra, lần trước khi đo áo, hai chân trước của Nòng nọc vẫn chưa mọc. Ếch mẹ cười nói: “Con à, xem ra con cũng không cần đến quần áo

mẹ may nữa rồi, chẳng phải con đã có một bộ quần áo xanh rất đẹp rồi sao?”

Sưu tầm

Trò chuyện cùng bé

Tại sao quần áo màẾch mẹ may cho Nòng nọc lại không vừa? Đó là vì cứ khoảng hai tuần, cơ thể của Nòng nọc lại có sự thay đổi, lần thứ nhất là mọc thêm hai chân sau, lần thứ hai là mọc thêm hai chân trước và rụng đuôi. Mà mỗi lần đo quần áo,Ếch mẹ lại chỉ đo theo hình dáng tạm thời của Nòng nọc nên tất nhiên là không vừa rồi!



CÁO VÀ CÒ

Một hôm, Cáo gửi cho Cò một tấm thiệp và mời Cò đến nhà mình ăn cơm. Tối hôm đó, Cò vui vẻ đến nhà Cáo. “A! Anh Cò, hoan nghênh, hoan nghênh! Xin mời vào!” Cáo đón đưa mời Cò vào nhà.

Sau đó, Cáo vào trong bếp, bung thức ăn lên, thì ra đó là món súp được đựng trong một chiếc đĩa rất nông. “Tôi thích nhất là ăn súp đây! Cảm ơn anh nhé!” Cò vui vẻ đón lấy đĩa súp. Thế nhưng, vì mỏ của Cò quá dài và nhọn nên cho dù có cố gắng đến mấy, nó cũng chỉ ngửi thấy mùi thơm của món súp chứ không ăn được một chút súp nào trên đĩa. Thế mà Cáo chỉ liếm vài cái đã hết sạch cả đĩa súp đầy. Cáo cười cười, hỏi Cò: “Sao thế anh Cò, anh thấy món súp này thế nào?”



“Được lắm, anh Cáo, thì ra là anh cố tình chơi khăm tôi.” Cò tức giận bỏ về.

Không lâu sau, Cò gửi cho Cáo một tấm thiệp và dặn nó: “Tối nay tôi mời anh ăn cơm, anh nhất định phải tới đây nhé!” Cáo rất tham ăn, nghe thấy hai chữ “mời cơm” thì hí hửng nhận lời ngay. “Không biết Cò định chuẩn bị món gì để đãi mình nhỉ?” Cáo tự hỏi. Nó không hề nhớ

chuyện xảy ra khi nó mời Cò đến ăn cơm lần trước. Tối hôm đó, Cáo vui vẻ đến nhà Cò.

“Anh Cáo đây à, hoan nghênh, hoan nghênh! Đừng khách sáo, cứ tự nhiên nhé!”

Các bé có biết Cò đã chuẩn bị món ăn gì không? Thì ra chính là món súp được đựng trong hai chiếc bình cao cổ.

“Cảm ơn!” Cáo thò miệng xuống cái bình, nhưng nó không sao ăn được món súp trong bình mà chỉ có thể ngửi mùi thơm tỏa ra từ trong đó. Còn Cò thì ung dung cho mỏ vào bình và ăn súp một cách ngon lành.

Cáo rất đói bụng, nhưng nó lại không thể ăn được gì cả.

(Phỏng dịch theo truyện ngụ ngôn Êdốp)

Trò chuyện cùng bé

Câu chuyện này muốn nhắc nhở chúng ta, đối với bạn bè phải chân thành. Nếu ta không tốt với bạn, bạn cũng sẽ đối với ta y như vậy.



HÀNG XÓM CỦA GẤU CON

Đằng sau nhà của Gấu con có một cái cây rất to, không biết từ lúc nào đã có một chú Chim bay đến làm tổ trên cái cây này. Gấu con nhìn thấy Chim, liền nghĩ bụng: “Mình có hàng xóm rồi, đúng là một việc đáng mừng!” Hôm sau, Gấu con đi tìm người bạn mới này thì thấy hàng xóm mới đang đậu trên cây, ngủ say sưa. Gấu con nghĩ: “Chắc là đêm qua bạn ấy không được ngủ, thôi cứ để cho bạn ấy ngủ vậy, ngày mai mình lại đến rủ bạn ấy đi chơi”. Hôm sau nữa, Gấu con lại vòng ra sau nhà và tìm người hàng xóm mới của mình, nhưng lần này nó cũng thấy bạn đang ngủ. Gấu con nghĩ: “Hàng xóm mới của mình đúng là rất thích ngủ”.



Mấy ngày liền, người hàng xóm mới này đều ngủ cả ngày. “Chà, đúng là một kẻ lười biếng!” Gấu con không rủ hàng xóm mới đi chơi nữa mà đến ruộng ngô cạnh nhà để nhổ cỏ, bón phân. Gấu con rất thích ăn ngô nên năm nào cũng trồng một ruộng ngô rất lớn.

Mùa thu tới, ruộng ngô của Gấu con cho rất nhiều bắp, ánh nắng chiếu vào từng hạt ngô sáng lấp lánh, thật là đẹp biết bao!

Một hôm, Gấu con bỗng phát hiện ra bị mất mấy bắp ngô trong ruộng. “Không biết ai đã lấy trộm ngô của mình nhỉ?” Gấu con tức giận nói.

Bỗng, nó nhìn thấy mấy dấu chân nhỏ li ti trên nền đất. “Ha, chắc chắn là bọn Chuột xấu xa đã lấy trộm ngô của mình rồi.” Vào mùa thu, bọn Chuột rất hay đến ruộng của mọi người để hái trộm lương thực. Lúa của Ngựa con, rau cải của Dê con và cả đậu của Nghé con đều bị bọn Chuột lấy trộm mất. Mèo con rất hay bắt Chuột giúp mọi người, nhưng chỉ có mình Mèo con thì không đủ sức ngăn chặn lũ chuột vì chúng rất đông.

“Lại phải nhờ Mèo con đến bắt Chuột giúp mình vậy, lần nào cũng phải làm phiền bạn ấy, thật là ngại quá.” Gấu con gọi điện cho Mèo con, Mèo con đang bắt Chuột hộ Dê con, nói rằng ngày mai sẽ đến ruộng giúp Gấu con bắt Chuột. Mùa thu nào Mèo con cũng bận tối tăm mắt mũi như thế đây.

Đêm hôm đó, những tiếng “chít chít” phát ra từ ruộng ngô khiến Gấu con thức giấc. “Nhất định là bọn Chuột lại đến bẻ trộm ngô rồi, mình phải dạy cho chúng một bài học mới được!” Gấu con tức giận mở cửa ra. Nó nhìn thấy bọn chuột đang nói

đuôi nhau khiêng những bắp ngô to
ơì là to ra khỏi ruộng.

Gấu con định xông ra thì nhìn
thấy một vật gì đó lao từ trên không
trung xuống nhanh như một mũi
tên, chỉ trong nháy mắt, mũi tên đó
đã bắt được thủ lĩnh của bọn Chuột.
Những tên còn lại vội vàng vút cả
ngô đi, chạy bán sống bán chết. “Ai
đã giúp mình bắt Chuột thế nhỉ?”
Gấu con cảm thấy rất kì lạ.



Hôm sau, Mèo con tới, Gấu con



kể lại câu chuyện đêm hôm trước
cho Mèo con nghe. Mèo con đi
vòng quanh ruộng ngô của Gấu con,
ngẩng lên thấy chú chim hôm trước
vẫn đậu trên cành cây ngủ, liền hét
vọng lên: “Xin chào anh Cú mèo!”
Gấu con nói: “Bạn đừng gọi nữa,
ngày nào cậu ta cũng ngủ nướng hết
cả ngày, không để ý đến ai cả đâu.”
“Ban ngày anh ấy phải ngủ để ban
đêm còn có sức đi bắt Chuột chứ.”

Mèo con cười nói, “Người giúp bạn bắt Chuột đêm qua chính là anh Cú mèo đấy.”

Ồ, bây giờ Gấu con mới hiểu: Thì ra người hàng xóm mới của mình không hề
lười biếng chút nào, ban ngày Cú mèo cần phải ngủ thì ban đêm mới có thể tỉnh táo
để bắt Chuột. Có một người hàng xóm như vậy thật là tốt biết mấy!

Sưu tầm

Trò chuyện cùng bé

Mỗi một loài động vật lại có một thói quen sinh hoạt và nghỉ ngơi khác nhau. Ví dụ: Mèo con, Cú mèo và Chuột đều là những động vật hoạt động về đêm đấy. Các bé có biết con vật nào khác hoạt động vào ban đêm không? Hãy kể cho mọi người cùng nghe nhé.

NHỮNG ĐÚA TRẺ LƯỜI BIẾNG



Mùa đông lạnh giá đã đến, phải ở nhà một mình, Thỏ con cảm thấy rất buồn chán. “Đúng rồi, mình phải đi tìm bạn mới được.” Thế là Thỏ trắng ra khỏi nhà và đi tìm bạn chơi cùng. Nó đến nhà Gấu con - người bạn thân nhất. Nhìn thấy Gấu con đang ngủ, Thỏ con nghĩ bụng: “Gấu con lười thế nhỉ, mình đi tìm Rắn con chơi thôi.” Nói xong, nó lại chạy đến nhà của Rắn thì thấy Rắn cũng đang ngủ. Thỏ con lại đến nhà củaẾch con và thấyẾch con cũng đang ngủ. Thế là, Thỏ con chỉ còn cách lủi thủi đi về nhà và nói với mẹ: “Con không bao giờ muốn chơi với các bạn ấy nữa.” Thỏ mẹ hỏi: “Tại sao vậy?” “Vì họ đều là những đứa trẻ lười biếng, tới giờ này mà vẫn còn ngủ nướng.” Thỏ mẹ xoa đầu của Thỏ con, nói: “Con trai ngốc nghếch của mẹ, không phải các bạn lười biếng đâu, mà là các bạn đang ngủ đông đấy. Khi ngủ đông, các bạn ấy giảm mức độ hoạt động xuống tới thiểu, thậm chí là có thể nhịn ăn đấy. Các bạn ấy đã tích trữ năng lượng trong cơ thể mình và từ từ sử dụng nó cho đến mùa xuân sang năm mới thức dậy và hoạt động trở lại.” Thỏ con chợt hiểu ra, nói: “Thì ra là vậy! Nhưng nếu vậy thì sẽ không còn ai chơi với con nữa rồi.” Thỏ mẹ nói: “Con có thể đi tìm Sơn dương và Ngựa con để chơi mà, các bạn ấy giống chúng ta, không ngủ đông đâu.” Thỏ con đã hiểu ra và háo hức chạy đi tìm các bạn, chúng chơi với nhau thật vui vẻ!

Sưu tầm

Trò chuyện cùng bé

Gấu con, Rắn con vàẾch con có phải là những đứa trẻ lười biếng không? Không phải, chúng chỉ đang ngủ đông mà thôi. Rất nhiều loài động vật có thói quen ngủ đông. Đó là vì thời tiết mùa đông rất lạnh giá, thức ăn lại khan hiếm, nên trước khi mùa đông đến, những loài động vật đó phải ăn thật no, sau đó trốn dưới đất hoặc trong hốc cây, không hoạt động gì cả, như vậy thì năng lượng tiêu hao sẽ được giảm xuống mức thấp nhất, cho dù cả một mùa đông không ăn gì thì cũng không lo bị chết đói.

LÁ RỤNG

Sóc Ngân và Sóc Khôi là hai chú Sóc con sinh đôi. Chúng được sinh ra vào mùa xuân, trải qua mùa hè nóng nực, bây giờ chúng đang háo hức mong chờ mùa thu tới. Sóc con nghe mẹ nói rằng, khi nào lá cây rụng xuống tức là mùa thu đã tới. Sóc Ngân và Sóc Khôi hi vọng mùa thu sẽ tới thật là nhanh.



Một buổi chiều nọ, hai chú Sóc đang chơi trên một cây bạch dương thì một chiếc lá bạch dương rụng xuống, rơi trúng vào đầu của Sóc Ngân, khiến nó giật nảy cả mình. Sóc Khôi vui mừng vỗ tay và hát: “Lá cây rơi rơi, lá cây rơi rơi, mùa thu tới rồi...” Chúng lập tức báo cho mẹ biết. Sóc mẹ cười, nói: “Mùa thu còn lâu mới tới, chiếc lá này tự rụng xuống đấy, chắc là do một chú chim nào đó đã đập vào thôi.”

Một thời gian dài trôi qua, một hôm, Sóc Ngân và Sóc Khôi đi thăm chú Đuôi to của mình. Chú Đuôi to sống ở một cây lê chua gần đó. Chú Đuôi to đang buông cái đuôi xù của mình ra và chăm chú cắt những quả thông khô vào trong hóc cây. Sóc Ngân và Sóc Khôi nói: “Chú ơi, chú đang làm gì đấy ạ?”

“Mùa thu đã tới rồi, chú phải dự trữ thức ăn cho mùa đông!”

“Mùa thu đã tới rồi sao? Tại sao bọn cháu không biết nhỉ?” Hai chú Sóc con kinh ngạc thốt lên.

“Hai cháu không thấy hay sao? Gió mùa thu thổi suốt đêm qua, lá trên cây cũng rụng nhiều thế cơ mà.” Chú Đuôi to chỉ vào cây lê chua và nói.

Quả nhiên, lá của cây lê chua đã bị rụng mất gần một nửa rồi. Dưới gốc cây có rất nhiều lá rụng, khi Thỏ con đi qua thẫm lá đó, dưới chân phát ra tiếng kêu “xào xạc” rất vui tai. “Nhưng sao cây của chúng cháu lại không rụng một cái lá nào nhỉ!” “Nhà các cháu ở cây nào?” “Cây thông ạ.” Sóc Ngân và Sóc Khôi trả lời.

“Đúng rồi, thông là loài cây lá kim, cho dù là vào mùa thu hay mùa đông, nó đều không rụng lá. Còn bạch dương, lê chua là cây lá rộng, đa số những loại cây lá

rộng đều bị rụng lá vào mùa thu.”

Sóc Ngân và Sóc Khôi nhảy chân sáo về nhà, trên đường đi, chúng nhìn thấy rất nhiều lá cây khô bay xuống đất. Sóc Ngân và Sóc Khôi vui mừng cất tiếng hát: “Lá cây bay bay, lá cây bay bay, mùa hè qua rồi mùa thu lại tới, chúng ta dự trữ rất nhiều thức ăn, mùa đông sắp tới gõ cửa rồi!” Vậy là đã đến lúc hai chú Sóc con phải giúp mẹ tích trữ thức ăn cho mùa đông rồi.



Sưu tầm

Trò chuyện cùng bé

Không phải tất cả các loài cây đều bị rụng lá vào mùa thu. Căn cứ theo hình dạng của lá cây, chúng ta có thể phân thành cây lá kim và cây lá rộng (hay còn gọi là lá phiến). Đa số các loài cây lá kim đều có lá cây màu xanh và không bị rụng vào mùa thu, chỉ có một số ít là bị rụng lá. Những loại cây như thông, vạn tuế mà chúng ta thường gặp vẫn giữ được màu xanh tươi, ngay cả trong mùa đông giá rét, đúng không nào?

SÂU XANH CHƠI TRỐN TÌM

Trên đồng cỏ, có một chú Sâu xanh với đôi mắt to tròn, những cái chân nhỏ nhắn, những sợi lông lưa thưa và cái bụng tròn căng, béo múp míp, trông mới đáng yêu làm sao. Khi con và Nhím con rất thích Sâu xanh, thường xuyên mang lá cây non đến cho Sâu xanh ăn.



Sâu xanh rất thích chơi cùng với Khi con và Nhím con. Có lúc, chú Sâu xanh nghịch ngợm còn bò lên cả người của Khi con, dùng những chiếc chân nhỏ của mình cù vào bụng nó, khiến cho Khi con cười ngặt nghẽo. Sâu xanh cũng rất thích chơi với Nhím con, nhìn thấy bóng dáng những chú chim săn mồi bay đến là Sâu xanh liền trốn xuống dưới bụng của Nhím. Các bé đừng thấy Nhím con mặc chiếc áo toàn gai nhọn mà sợ nhé, thực ra, dưới bụng của nó rất mềm mại nhẵn nhụi, Sâu xanh trốn ở dưới đó vừa an toàn lại vừa ấm áp. Có khi, nó còn ngủ một giấc rất say sưa ấy chứ.

Hôm nay, Khi con đi hái đào, còn Nhím con đi hái táo, chỉ còn Sâu xanh chơi một mình trên bãi cỏ. Đúng lúc đó, có một chú Gà con vừa đi dạo trên đồng cỏ vừa hát. Gà con rất thích bắt sâu để ăn, Sâu xanh nhìn thấy Gà con bèn lập tức trốn đi, nhưng nó đã bị Gà con phát hiện rồi. Gà con hí hửng reo lên: “Chú Sâu non đáng yêu quá, xinh xắn quá, mình không nỡ ăn thịt nó tí nào cả, mình sẽ nuôi nó trong một cái hộp để chơi với nó.”



Thế là Gà con liền bắt Sâu xanh và cẩn thận mang nó về nhà. Về tới nhà, Gà con tìm được một cái hộp rất to và cho Sâu xanh vào trong hộp.

Dưới đáy hộp vừa tối vừa thiếu không khí, Sâu xanh sợ hãi lắm, nó vừa khóc vừa gọi: “Khi con ơi, Nhím con ơi, mau đến cứu tôi với!” Nhưng tiếng gọi của Sâu xanh nhỏ

quá, làm sao Khi con và Nhím con có thể nghe thấy được. Sâu xanh khóc mãi, khóc mãi, cho đến khi mệt quá, nằm xuống đáy hộp ngủ thiếp đi. Sâu xanh nằm mơ thấy dưới bụng mình có những sợi tơ rất đẹp và mềm mại. Sâu xanh liền quấn những sợi tơ đó xung quanh người mình, vừa làm, nó vừa vui vẻ tự nhủ: “Mình muốn chơi trò trốn tìm với Khi con và Nhím con.”

Bỗng nhiên, Sâu xanh phát hiện ra mình đã mọc một đôi cánh rất to và đẹp, nó muốn bay lên, nhưng nắp hộp đã bị đóng chặt, liền lấy hết sức đập cánh vào nắp hộp giấy. Gà con nghe thấy tiếng động trong hộp thì cho rằng Sâu xanh đói rồi, liền mở hộp ra và nhét một lá rau vào, bỗng nhiên, nó thấy một chú Bướm xinh đẹp bay ra từ trong hộp. Gà con kinh ngạc nhìn chú Bướm đang bay lượn trên đầu mình và nghĩ: “Thì ra Sâu xanh có thể biến thành một chú Bướm xinh đẹp như vậy”. Ngày mai, mình phải đi bắt thêm thật nhiều sâu nữa, để chúng biến thành Bướm mới được.



Lại nói về Khi con và Nhím con, sau khi đi hái quả, Khi con mang theo đào, Nhím con mang theo táo và rất nhiều lá táo, lá đào non cho Sâu xanh. “Sâu xanh ơi! Sâu xanh ơi!” Khi con và Nhím con cùng cất tiếng gọi, thế nhưng không thấy Sâu xanh trả lời.



Sâu xanh đã đi đâu vậy nhỉ? Khi con và Nhím con lo lắng tìm kiếm khắp nơi. Đúng lúc đó, chúng nhìn thấy một chú Bướm vô cùng xinh đẹp không ngừng bay lượn xung quanh mình. Có lúc, Bướm đậu lên đầu của Khi con, dùng đôi cánh của mình vuốt ve bộ lông tơ của nó. Có lúc, chú Bướm lại nhẹ nhàng đậu lên chiếc áo đầy gai nhọn của Nhím con. Gà con nghe thấy tiếng gọi của Khi con và Nhím con thì cũng lật đật chạy tới. Khi con nói: “Gà con, có phải bạn ăn thịt Sâu xanh rồi không?” Nhím con cũng vội vàng hỏi: “Sâu xanh đáng yêu là

thế, vậy mà bạn lại nỡ ăn thịt nó sao?”

Gà con kêu “chiếp chiếp” mấy tiếng và nói: “Sâu xanh biến thành Bướm rồi, bạn ấy đang chơi trò trốn tìm với hai bạn đấy!”

Bấy giờ, Khi con và Nhím con mới chú ý đến chú Bướm. “Ha ha, Bướm bướm mới đáng yêu làm sao, trò trốn tìm này mới vui làm sao!” Khi con và Nhím con nhìn chú Bướm đang bay lượn khắp nơi trên bãi cỏ, vui mừng thót lên.

Sưu tầm

Trò chuyện cùng bé

Tại sao Gà con nhốt Sâu xanh ở trong hộp mà khi mở ra, đó lại là một chú Bướm vậy? Thì ra, sau một thời gian phát triển, Sâu xanh sẽ nhả tơ, quấn xung quanh người mình, tạo thành một cái kén. Một thời gian ngắn sau đó, khi Sâu xanh tỉnh dậy, nó đã trở thành một chú Bướm bướm, nó sẽ đục một cái lỗ trên cái kén nhỏ bé của mình và chui ra ngoài đấy.

HAI NGƯỜI BẠN TỐT

Một hôm, Cá Chình đang bơi lội một mình dưới đáy biển thì bỗng nhiên nhìn thấy một bông hoa rất đẹp ở trên một hòn đá phía xa, bông hoa đó có màu tím, màu xanh và cả màu vàng nữa, thật là đặc biệt. Thế là Cá Chình liền bơi đến chỗ bông hoa đó.

“Chà, không ngờ dưới đáy biển mà cũng có hoa cúc này!” Nói xong, Cá Chình liền lại gần bông hoa và hít hà. Nhưng khi Cá Chình vừa chạm môi vào cánh hoa thì bỗng cảm thấy đau nhói. “Ui da, hoa cúc có độc!” Nó kêu lên và vội vàng rút đầu lại. “Đồ ngốc, bạn nghĩ tôi là hoa à?” Bông hoa cúc cười nghiêng ngả. “Không phải là hoa cúc sao?” Cá Chình cảm thấy bối rối, “Vậy rút cuộc thì bạn là ai?” “Tôi là Hải Quỳ, cũng là một động vật sống ở dưới biển.” “Bạn là động vật sao?” “Đúng là buồn cười, chẳng lẽ dưới biển chỉ có mỗi mình bạn là động vật hay sao?” Hải Quỳ nói.

“Từ trước tới nay, chưa bao giờ tôi được nhìn thấy một động vật biển nào giống như bạn cả.” Cá Chình nói, “Tôi có thể bơi đấy, còn bạn thì sao?”

“Ai bảo là tôi không biết bơi?” Cá Chình ngạc nhiên khi nhìn thấy Hải Quỳ rời khỏi vách đá và bò xuống biển. Cá Chình ngây người ra nhìn, hóa ra Hải Quỳ không sống trên vách đá mà trên vỏ của một con Ốc biển. Một chú Cua biển sống trong chiếc vỏ đó, chỉ thò một nửa người ra khỏi vỏ và chính nó là người đã cõng Hải Quỳ trèo lên và leo xuống vách núi đấy.



Cá Chình vẫy đuôi, bơi về phía Cua biển và hỏi: “Bạn là ai vậy?” Cua biển mặc áo đỏ vui vẻ nói: “Tôi là bạn thân của Hải Quỳ.” “Đúng vậy, cậu ấy là bạn của tôi đấy.” “Hải Quỳ nói chen vào, “Để tôi giới thiệu nhé, tên của bạn ấy là Ốc mượn hồn.”

“Cái tên này hay quá.” Cá Chình nói, “Nhưng tại sao bạn ấy lại chui vào vỏ Ốc thế?”

“Điều này có gì lạ lùng cơ chứ?” Hải Quỳ nhanh nhẩu giải thích, “Vì lưng bạn ấy không có lớp vỏ dày và cứng như những loài Cua khác nên để đi lại được thuận tiện

hơn, bạn ấy phải cõng trên lưng nhà của mình đấy.” Hải Quỳnh nhìn Cá Chình và nói thêm: “Tôi quên chưa nói cho bạn biết, nhà của Ốc mượn hồn không cần dùng tiền để mua đâu, thế nên người ta mới đặt cho bạn ấy một biệt danh là “nhà ở miễn phí” đấy.” Nói xong, cả ba cùng phá lên cười.

Sưu tầm

Trò chuyện cùng bé

Dưới đáy biển có rất nhiều loài sinh vật kì lạ, có những loài hình dáng giống với thực vật, nhưng thực ra lại là động vật đấy. Thế giới dưới đáy biển sâu đúng là rất kì diệu, các bé hãy khám phá và tìm hiểu nhé, chắc chắn sẽ có rất nhiều phát hiện mới thú vị đấy.

HẠT MÀM THẦN KÌ

Hôm nay là ngày cuối tuần, nhưng cả bố và mẹ đều phải đi làm nên An Đông phải ở nhà một mình. Trước khi đi, bố mẹ dặn: “Con ở nhà chơi ngoan nhé, đừng nghịch đồ đạc linh tinh, không cẩn thận là sẽ gặp nguy hiểm đấy.” Cậu bé An Đông tinh nghịch chờ bố mẹ đi rồi, liền lấy chiếc kính viễn vọng thần kì ra để ngắm nhìn Trái đất xinh đẹp. Cậu bé muốn đi thăm thú một vòng Trái đất quá, thế là liền ngồi lên Phi thuyền Chuối tiêu mà bố mẹ hay dùng để đi công tác.

An Đông lái Phi thuyền Chuối tiêu đến Trái đất, vì bấm nhầm nút nên Phi thuyền đổ ngay xuống nóc nhà của cô bé Mỹ Tư. Lúc đó, Mỹ Tư đang ngồi vẽ cây táo, bỗng nhiên thấy ngôi nhà của mình khẽ rung chuyển. Cô bé chạy ra sân xem, hóa ra trên nóc nhà có một quả “chuối tiêu khổng lồ”, một cậu bé tí hon chỉ cao bằng nửa người của Mỹ Tư bước ra từ Phi thuyền Chuối tiêu. Cô bé giật nảy người, nói: “Ồ? Cậu là ai vậy?” An Đông thân thiện nói: “Tôi tên là An Đông, đến từ hành tinh khác. Bạn đừng sợ, tôi cũng là trẻ con như bạn thôi, tôi có thể vào nhà bạn chơi một lúc không?” Mỹ Tư ngây người một lúc, thấy An Đông có vẻ hiền lành và thân thiện nên đồng ý. An Đông vào nhà Mỹ Tư, nhìn thấy bức tranh cây táo do cô bé vẽ thì ngạc nhiên hỏi: “Tại sao cây táo của bạn vẽ chỉ có quả táo thôi vậy?” Mỹ Tư chỉ vào cây táo ngoài sân và trả lời: “Cây táo thì tất nhiên là chỉ có quả táo thôi chứ, còn có thể cho quả gì khác được sao?” An Đông ngạc nhiên nói: “Cây táo nhà tôi có thể cho ra tất cả các loại quả, muốn ăn quả gì thì cây sẽ cho quả đó. Cây cối ở Trái đất thật kì lạ, chỉ có mỗi một loại quả thôi sao.”



“Tôi dẫn bạn ra ngoài thăm thú nhé, thật ra, những loại cây mà bạn nói trên Trái đất cũng có. Hiện nay, nhờ vào khoa học kĩ thuật phát triển, rất nhiều loại rau củ và hoa quả có thể mọc trái mùa. Nhờ vậy mà chúng tôi thích ăn thứ gì là sẽ có ngay thứ đó.” Mỹ Tư dẫn An Đông ra vườn cây bên ngoài ngôi nhà. Suốt từ lúc đó, hai bạn nhỏ mãi mê nói chuyện về những điểm khác nhau giữa cây cối ở Trái đất và cây cối ở hành tinh khác.

Chập tối, An Đông và Mỹ Tư ngồi trên bãi cỏ nói chuyện, bỗng nhiên, Mỹ Tư kêu lên: “Phi thuyền của bạn đâu mất rồi?” “Phi thuyền đáp xuống trái đất sau ba phút sẽ tự động biến mất.” An Đông trả lời. “Vậy bạn sẽ về nhà bằng cách nào?” Mỹ Tư lo lắng hỏi. An Đông cười nói: “Đến mười hai giờ đêm, bố mẹ của tôi sẽ về nhà, họ



không thấy tôi ở nhà nhất định sẽ đi tìm.” Vừa dứt lời, một phi thuyền có tên gọi là Phi thuyền Củ cải đáp xuống mặt đất, thì ra bố mẹ An Đông đến đón bạn ấy rồi. An Đông lấy ra năm hạt giống đưa cho Mỹ Tư và nói: “Đây là hạt giống cây và rau củ ở hành tinh của chúng tôi, tặng cho bạn đây, hi vọng bạn cũng có thể hái được tất cả các loại rau quả mà mình thích trên một cây, giống như chúng tôi vậy.” Nói xong, An Đông cùng bố mẹ về nhà, Mỹ Tư trồng hạt giống cây xuống đất, nửa năm sau, quả nhiên, cô bé

đã có thể hái tất cả các loại trái cây mà mình thích trên một cây, nào là táo, chuối, lê, dâu tây và cả quả cherry nữa...

Một năm sau, khắp nơi trên Trái đất đều trồng loại cây một thân nhiều quả và một gốc nhiều rau như thế này.

Sưu tầm

Trò chuyện cùng bé

Các bạn nhỏ ơi, hạt giống mà An Đông tặng cho Mỹ Tư thật kì diệu đúng không nào? Hiện nay, các nhà khoa học đang nghiên cứu và vận dụng khoa học kĩ thuật tiên tiến vào sản xuất hoa quả và rau củ. Rất có thể khi lớn lên và trở thành nhà khoa học, các bạn có thể tạo ra loại hạt giống thần kì giống như trong câu chuyện này đấy!

LỢN CON GIẢM BÉO

Lợn con béo nhất trong số các con vật ở nông trại, chính vì thế mà nó hay bị các bạn trêu chọc nhất. Một hôm, Lợn con quyết định giảm béo bằng cách ăn kiêng. Đến bữa ăn, thấy Lợn con chỉ ngồi nhìn mà không ăn, Lừa con lo lắng hỏi: “Lợn con, sao bạn không ăn đi?” “Tớ muốn giảm béo.” Lợn con cố kìm nén cơn đói, trả lời.

Tất cả các loài vật trong nông trại khi nghe tin Lợn con giảm béo đều bật cười và chế giễu nó. Từ ngày hôm đó, Lợn con thật sự không ăn bất kì thức ăn gì, mỗi ngày chỉ uống một chút nước lọc.



“Các bạn cứ chờ mà xem, nhất định mình sẽ giảm được cân nặng.” Ngày nào Lợn con cũng soi gương và tự nhủ như vậy. “Nếu có thể nhanh chóng trở nên thon thả thì tốt quá.” Lợn con tự nhủ. Cho đến một hôm, Lợn con không còn sức để đi nữa, mới đi được có vài bước, nó đã ngã nhào xuống đất. “Nếu cứ tiếp tục như vậy thì Lợn con sẽ chết mất.” Các loài vật trong nông trại lo lắng thì thầm với nhau. Mèo con không muốn tình hình này tiếp

diễn nữa, nó đã nghĩ ra một cách: “Bọn mình hãy đổi chiếc gương mà Lợn con vẫn thường soi thành một chiếc gương cầu lồi.” Tất cả đều đồng ý rằng đó là cách hay nhất. Chỉ có Lợn con là không biết chiếc gương của mình đã bị các bạn tráo đổi thành một chiếc gương cầu lồi. Hôm sau, Lợn con soi gương và tròn mắt thốt lên: “A, mình gầy thật rồi!” Nó mừng rỡ nhảy cẫng lên: “Mình phải gầy hơn nữa mới được!” Thế là nó lại tiếp tục chế độ ăn kiêng của mình, càng ngày nó càng trở nên gầy gò hơn.

Một hôm, bác nông dân nhìn thấy Lợn con, liền nói: “Con lợn gầy thế này chẳng có ích gì cả, ngày mai mình mang bán quách đi cho xong.” Nghe thấy bác nông dân nói vậy, Lợn con rất lo lắng, không ăn kiêng nữa, nhìn thấy cái gì là nó liền ăn ngay cái đó.

“Kì lạ quá, sao mình ăn nhiều thế mà trông vẫn gầy thế này nhỉ?” Lợn con đứng

trước chiếc gương cầu lồi, chốc chốc lại thở dài.

Một buổi tối nọ, nhân lúc Lợn con không chú ý, các bạn trong nông trại lại lén đổi chiếc gương cầu lồi thành chiếc gương cũ. Sáng hôm sau, chưa mở mắt, Lợn con đã vội vàng chạy đến chiếc gương, bụng nghĩ: “Lần này chắc là mình bị bán đi rồi”. Thế nhưng, Lợn con kinh ngạc thốt lên: “Oa, mình béo ra nhiều quá!” Nó không biết là chiếc gương đã được tráo đổi nên vui vẻ nhảy cẫng lên.



Mấy hôm sau, bác nông dân lại đến nhà Lợn con, nhìn thấy nó đã béo lên, liền gật đầu cười và nói: “Con lợn này béo tốt quá, thôi không bán nữa vậy.”

Từ đó về sau, mỗi ngày, Lợn con đều chén sạch suất ăn của mình và không bao giờ nghĩ đến chuyện giảm béo nữa.

Sưu tầm

Trò chuyện cùng bé

Các bạn đã bao giờ soi thử chiếc gương “ma thuật” chưa? Đó chính là chiếc gương khiến chúng mình trở nên cao và gầy đấy, còn có loại thì biến chúng ta trở nên béo và lùn, có loại lại khiến chúng ta trở nên cong queo, gập khúc nữa. Hiện tượng này dựa trên nguyên lý khúc xạ ánh sáng của gương. Các bé hãy nhờ bố mẹ dẫn đi xem những chiếc gương ma thuật nhé.

ẾCH XANH TÌM BÁC SĨ

Ếch mẹ tìm thấy một thung lũng có phong cảnh rất đẹp, liền đẻ trứng xuống con suối nhỏ trong thung lũng, chờ đến khi những quả trứng nở thành Nòng nọc, nó mới rời khỏi nơi đó.

Cạnh dòng suối nơi những chú Nòng nọc đang sinh sống, không biết từ lúc nào bỗng mọc lên một dãy nhà, từ trong những ngôi nhà đó thường phát ra những âm thanh rất kì quái, lại còn thải nước đen xuống dòng suối trong vắt nữa. Nước thải bẩn khiến cho các chú Nòng nọc rất tức giận. Chúng muốn mình lớn thật nhanh, trở thành những chú Ếch con khỏe mạnh và nhảy ra khỏi dòng suối bị ô nhiễm đó. Vào một buổi tối mùa xuân ấm áp, những chú Nòng nọc đen đã trải qua sự biến đổi thần kì để thành những chú Ếch xanh đáng yêu. “Ôp oap, vui quá, chúng ta có thể nhảy ra khỏi con suối này rồi!” Tất cả Ếch con đều rất vui mừng, chỉ có một chú không nhảy múa, cũng không ca hát mà ngồi bệt trên hòn đá giữa dòng nước. “Em làm sao thế? Sao lại buồn bã vậy?” Các chú Ếch con ngừng nhảy múa và hỏi chú Ếch con kia, nhưng không thấy chú ta nói gì cả.

Cho đến khi trời sắp sáng, những tia nắng vàng đã lấp ló phía chân trời, các chú Ếch con mới phát hiện, thì ra chú Ếch nhỏ ngồi buồn một mình có tới năm cái chân.

Chẳng phải Ếch chỉ có bốn chân thôi hay sao! Các anh chị em đều rất thương chú Ếch kém may mắn này và khuyên nó đi tìm một bác sĩ thật tài giỏi, nhờ bác sĩ chữa trị giúp để trở nên có bốn chân giống như các anh các chị. Chú Ếch năm chân nghe lời các anh chị và lên đường tìm bác sĩ.



Ếch con đến một bãi cỏ, nhìn thấy những bụi Cỏ Bướm đang nhảy múa, nó liền hỏi: “Các chị xinh đẹp ơi, các chị có thể nói cho em biết phải đi đâu để tìm một bác sĩ giỏi không?”

Cỏ Bướm dừng khiêu vũ, chỉnh lại nhụy hoa vừa bị gió cuốn tung lên và nói: “Các loài hoa cỏ chúng tôi khi bị bệnh thường đến tìm anh Bọ rùa, anh ta là một bác sĩ rất giỏi đấy.”

Ếch con cảm ơn các chị Cỏ Bướm và vội vã chạy đi tìm bác sĩ Bọ rùa. Đến tận tối hôm đó, nó mới tìm thấy Bọ rùa đang làm việc trên một bông hoa Cúc chi. Bọ rùa

nói vớiẾch con rằng, nó chỉ có thể chữa bệnh cho các loại hoa cỏ, bắt sâu hại trên thân cây thôi, còn bệnh củaẾch con thì Bọ rùa không chữa được.



Vậy làẾch con lại tiếp tục đi tìm bác sĩ khác. “Anh Ké đầu ngựa ơi, anh có thể chỉ cho tôi chỗ nào có bác sĩ giỏi không?”Ếch con nhìn thấy hai anh Ké đầu ngựa khắp người mọc đầy gai dài, liền hỏi. Ké đầu ngựa vừa mới có một chuyến du lịch trên người của Thỏ con, chúng nghe Thỏ con nói trong rừng có một bác sĩ rất giỏi tên là Chim Gõ kiến,

bền nhiệt tình mách choẾch con. Thế là, chúẾch con năm chân lại tiếp tục đi vào rừng.

Rừng rộng quá,Ếch con phải mất mấy ngày mới tìm thấy cô Chim Gõ kiến sống trên một cây du cổ thụ.

“Cô Chim Gõ kiến ơi, chào cô! Cô có thể chữa bệnh cho cháu được không ạ?”Ếch con nhảy lên nhảy xuống dưới gốc cây, lòng tràn đầy hi vọng. Chim Gõ kiến cúi xuống nhìnẾch con và nói: “Đáng thương quá, nhưng cô chỉ biết trị bệnh cho cây thôi.” Nói xong, Chim Gõ kiến đục thân cây và bắt được một con sâu béo ú.



Ếch con thất vọng, chỉ còn cách tiếp tục lên đường, nó đã đi qua rất nhiều nơi mà vẫn không tìm được một bác sĩ giỏi. Vừa mệt, vừa buồn,Ếch con ngồi bệt xuống gốc một cái cây nhỏ. “Ồi, tại sao lại có một chú ếch năm chân thế này nhỉ?” Một chàng thanh niên đeo kính phát hiện raẾch con.

Hóa ra, chàng thanh niên đeo kính đó chính là một nhà sinh vật học, chú mangẾch con về phòng thí nghiệm của mình và làm phẫu thuật tách chân cho nó. Phẫu thuật thành công, chúẾch con có năm chân giờ chỉ còn bốn chân thôi!Ếch con rất vui mừng, nó vội vã nhảy chân sáo đi tìm các anh chị của mình.

Trò chuyện cùng bé

Thế giới tự nhiên thật kì diệu, có rất nhiều bác sĩ giỏi nhưng có bác sĩ chỉ có thể chữa bệnh cho các loài hoa, có bác sĩ chỉ có thể chữa bệnh cho các loài cây mà thôi. Chỉ có bác sĩ con người là tài giỏi nhất, ngoài chữa bệnh cho người, bác sĩ còn có thể chữa khỏi bệnh cho các loài động thực vật nữa, đúng không nào?

KHỈ CON TINH KHÔN ĐẤU TRÍ VỚI SƯ TỬ

Sư tử là chúa tể trị vì trong khu rừng nọ. Nó nổi tiếng là có tính khí hung tợn, dữ dằn và thường đưa ra những yêu cầu rất kì quái cho những động vật khác, nếu ai không đáp ứng được thì nó sẽ nổi giận. Chính vì thế, các động vật nhỏ trong khu rừng đều khiếp sợ Sư tử.

Còn mấy ngày nữa là đến sinh nhật của Sư tử, nó muốn gây khó dễ cho các động vật khác, nếu ai không đáp ứng được yêu cầu của nó thì nó sẽ ăn thịt kẻ đó. Sư tử thông báo khắp nơi rằng, đến ngày sinh nhật của nó, mỗi động vật trong khu rừng đều phải tặng cho nó một món quà.

Một hôm, Sư tử gọi Cáo đến và nói: “Cáo này, ngươi là kẻ có nhiều ý tưởng hay và cũng là kẻ tinh ranh nhất khu rừng này, ngươi hãy giúp ta nghĩ một kế để tất cả các động vật trong khu rừng đều phải tặng quà sinh nhật cho ta, được không?” Cáo được Sư tử tặng bóc lên tận mây xanh thì hí hửng ra mặt. Về đến nhà, Cáo vắt óc suy nghĩ cách gây khó dễ cho các động vật khác. Bỗng nhiên, nó đảo mắt, hào hứng vì đã nghĩ ra được một kế. Nó liền tới bẩm báo ngay với Sư tử, Sư tử đắc chí cười ha ha và nói: “Quả nhiên ta không nhìn nhầm người, ta biết là ngươi có rất nhiều ý tưởng hay mà!”



Cuối cùng, ngày sinh nhật của Đại vương Sư tử cũng đã đến, tất cả các động vật trong khu rừng đều phải tới tham dự. Sư tử phát biểu: “Món quà sinh nhật mà ta muốn chính là các ngươi phải đựng nước vào một cái giỏ tre và mang đến đây.” Các động vật trong rừng nghĩ: “Cái này thì có gì khó chứ?” Thế là chúng tranh nhau mang giỏ tre ra bờ sông múc nước, ai cũng muốn là người mang quà về nhanh nhất, chỉ có Khi con thông minh là không đi mà ngồi thừ người ra.

Một lát sau, các động vật khác đều đã về và nói với Sư tử: “Đại vương, chúng tôi đã mang nước về cho ngài rồi đây ạ!” Sư tử nhìn vào giỏ tre, nước đi đâu mất rồi, nó liền tức giận đòi ăn thịt chúng. Các con vật trong rừng đều cảm thấy rất kì lạ, rõ ràng lúc nãy đã múc đầy nước vào giỏ, sao bây giờ lại không còn chút nước nào nhỉ?

Khi con thông minh nói với Sư tử: “Đại vương, tôi có thể mang nước về cho ngài.” Tất cả các loài vật đều thấy tò mò. Một lát sau, quả nhiên Khi con đã mang nước về. Cáo nói: “Đây có phải là nước đâu? Rõ ràng là đá mà!” Khi con thông minh nói: “Nếu dùng giỏ tre để đựng nước thì nước sẽ chảy qua những khe hở trên giỏ, không còn chút nào cả. Tôi cho đá cục vào đây, một lúc nữa, những viên đá này tan chảy thành nước thì chẳng phải là chúng ta sẽ có nước hay sao.” Bấy giờ, mọi người mới hiểu và khen ngợi Khi con thông minh hơn người. Sư tử tên tò không nói gì được nữa.



Sưu tầm

Trò chuyện cùng bé

Sư tử muốn mượn cơ tặng quà để ăn thịt các động vật khác trong khu rừng, thế nhưng Khi con thông minh đã phá vỡ kế hoạch của nó. Vì Khi con biết rằng: Khi nước gặp nhiệt độ thấp thì sẽ đông thành đá, còn gặp nhiệt độ cao thì sẽ bốc hơi. Chính vì thế, nó đã lợi dụng đặc tính này của nước để vừa hoàn thành nhiệm vụ vừa cứu được các bạn đấy.

BỘ RÊU CỦA MÈO MƯỚP

Nhà Nhật Minh có nuôi một chú Mèo mướp. Một hôm, Nhật Minh vừa đi học về, vội vã chạy ra sân chơi đùa với Mèo mướp. Cậu bé nhìn thấy bộ râu của Mèo mướp thật là lộn xộn, sợi thì ngắn quá, sợi thì dài quá, bèn nghĩ bụng: “Mình phải cắt tỉa lại bộ râu của Mèo mướp cho thật đẹp mới được!”



Nhật Minh liền bế Mèo mướp lên ghế và nói: “Mèo mướp, không được chạy, chờ chút tao quay lại ngay nhé!” Nói xong, Nhật Minh chạy vào phòng của mẹ, mở ngăn kéo đầu giường để tìm kéo. Mãi một lúc sau cậu bé mới tìm thấy chiếc kéo. Đúng lúc đó thì mẹ đi vào phòng, hỏi Nhật Minh: “Con đang làm gì thế?” “Con tìm kéo.” “Con tìm kéo làm gì?” “Con cắt râu cho Mèo mướp ạ.”

Mẹ nghe Nhật Minh nói thế, liền cười và nói: “Ái chà, con nghịch quá! Không được cắt râu của Mèo mướp đâu con.” “Sao lại không được cắt ạ, râu của nó mọc lung tung, phải cắt cho bằng nhau thì mới đẹp chứ ạ!” Mẹ nhẹ nhàng giải thích: “Bộ râu của loài mèo rất là hữu ích, không được cắt đâu con ạ!” “Ồ, râu thì có ích gì vậy hả mẹ? Chẳng phải khi râu của bố mọc dài quá thì cũng phải ra tiệm cắt tóc để cạo đấy thôi?” Mẹ cười và nói: “Râu của mèo không giống với râu của con người, độ dài của râu mèo phụ thuộc vào kích thước cơ thể của nó, con mèo nào càng to thì râu của nó càng dài.”

“Vậy thì có ích gì ạ?”

“Ồ, rất có ích là đằng khác. Trước khi con mèo chui vào một cái hang nào đó, nó sẽ chui đầu vào trước, nếu râu mèo bị va vào thành hang thì nó sẽ biết là mình không thể chui vừa vào đó; còn nếu râu của mèo không chạm vào thành hang thì nó có thể chui vào trong. Con xem, râu mèo có tác dụng rất lớn đúng không nào!”

“Ồ,” Nhật Minh đã hiểu rồi, “Thì ra bộ râu của mèo có tác dụng lớn như vậy!” Thế là Nhật Minh chạy lại vuốt bộ râu của Mèo mướp và nói: “Từ nay về sau tao sẽ không kéo râu của mày nữa đâu!”

Mèo mướp kêu lên mấy tiếng “Meo meo meo”, hình như nó cũng hiểu những gì Nhật Minh nói. Bỗng nhiên, một con chuột cống chạy ngang qua, Mèo mướp nhảy



phất một cái về phía con chuột, nhưng con chuột đã chui vào hang mất rồi. Mèo mướp liền chạy đến cái hang chuột, chui đầu vào đó, may quá, cái hang không lớn quá cũng không nhỏ quá, râu của Mèo mướp không bị chạm vào thành hang. Các bé thử đoán xem Mèo mướp có thể bắt được con chuột đó không nhé!

Sưu tầm

Trò chuyện cùng bé

Các bé không ngờ bộ râu của Mèo mướp có tác dụng lớn đến thế, đúng không nào! Từ nay về sau, khi chơi với mèo, các bé không được nhổ hay kéo râu mèo đâu nhé.

NHÍM CON VÀ NGÔI NHÀ BÍ ĐỎ

Sau cơn mưa, Nhím con phát hiện trên bãi cỏ có một quả bí đỏ to ơi là to. Nó đi vòng quanh quả bí và sung sướng cười phá lên, “Cuối cùng mình cũng có nhà mới rồi!” Thế rồi Nhím con đẩy quả bí đỏ đến dưới một gốc cây, khoét bỏ hết ruột và hạt của nó, sau đó còn trở một cái cửa ra vào và cửa sổ nữa. Nó làm bậc thang, trải thảm dưới sàn và đặt mấy chậu hoa nhỏ trên bậu cửa sổ, nhìn quả bí đỏ bây giờ đã ra dáng một ngôi nhà lắm rồi.

Hôm sau, Nhím con đi mua một tấm rèm màu xanh, định treo lên cửa sổ. Đúng lúc đó, Cáo đỏ xách hai thùng sơn đến nhà Nhím con và nói: “Bạn Nhím này, nhà của bạn đẹp thật đấy, nếu sơn thêm hai thùng sơn này lên thì chắc chắn còn đẹp hơn nữa kìa!” Hóa ra Cáo đỏ có một cửa tiệm chuyên bán đồ trang trí nội thất, nó thường vào rừng tìm kiếm khách hàng như thế này. Nhím con mở thùng sơn ra, nhìn thấy sơn màu xanh, màu đỏ bèn nghĩ bụng: “Nếu sơn lên tường thì chắc là đẹp lắm.” Thế là Nhím con đồng ý mua hai thùng sơn của Cáo đỏ và sơn lên tường nhà mình. Nó sơn hết một lượt trong nhà, quả nhiên, ngôi nhà trở nên đẹp lung linh. Tuy nhiên, trong nhà lại bốc lên một mùi gì đó rất khó chịu. Thế nhưng khi ấy Nhím con mừng quá, không chú ý đến cái mùi kì lạ đó mà lập tức dọn vào nhà mới.

Một tuần sau, Nhím con bắt đầu bị ho và đau họng. Nó nghĩ bụng: “Chắc là mình bị cảm lạnh rồi.” Thế là nó đóng cửa im im suốt mấy ngày liền vì sợ gió lạnh lùa vào nhà.

Một tuần nữa lại trôi qua, bệnh tình của Nhím con ngày càng nặng, vừa đau đầu, chóng mặt, vừa buồn nôn. Nó buộc phải đến bệnh viện khám.



Đến bệnh viện, bác sĩ Sơn dương cũng biết Nhím con vừa chuyển sang nhà mới, liền áp ông nghe vào người nó và nói: “Bạn bị nhiễm độc chất Phooc-man-đê-hít (Formaldehyde) rồi. Nhà mới sửa xong, không được chuyển vào ở ngay mà phải chờ một thời gian, mở hết cửa ra cho thoáng khí, nếu không sẽ bị bệnh đấy.” “Phooc-man-đê-hít sao, thưa bác sĩ? Đó là cái gì thế?” Nhím con ngạc nhiên hỏi. “Đó là một chất khí độc tiềm tàng trong sơn.” Nói xong, bác sĩ Sơn dương khuyên Nhím con: “Bạn cứ uống thuốc trước đã, chuyển ra khỏi nhà một thời gian sau đó mời chuyên gia Ngựa vằn đến nhà kiểm tra nồng độ Phooc-man-đê-hít nhé.”

Ra khỏi bệnh viện, Nhím con lập tức gọi điện cho Ngựa vằn. Ngựa vằn mang một loại máy đặc biệt đến nhà Nhím con và đo được nồng độ Phooc-man-đê-hít cao gấp



ba lần mức cho phép. “Bạn mua phải sơn rởm rồi, đáng lẽ phải dùng loại sơn bảo vệ môi trường mới đúng chứ!” Ngựa vằn nói. Nhím con nghe thấy thế, dựng hết cả gai nhọn lên, nói: “Thế bây giờ phải làm sao?” “Mau đi mua một ít than hoạt tính về, than hoạt tính có thể hút bớt chất độc trong nhà. Ngoài ra, bạn nên mở cửa sổ ra để thoáng khí, ba tháng sau hãy dọn vào nhà mới nhé. Bạn còn có thể đặt một vài loại cây có khả năng hút chất độc trong nhà, ví dụ như cây lục thảo trở hoặc cây tràu bà...”

“Tôi hiểu rồi, cảm ơn anh Ngựa vằn.” Nhím con gật đầu, làm theo lời Ngựa vằn. Sau đó, Nhím con kể lại câu chuyện của mình cho các loài vật khác cùng biết, nhắc mọi người sau này sửa nhà phải đặc biệt chú ý đến điều này. Các động vật khác kể từ khi biết được sự nguy hiểm khi không khí trong nhà bị ô nhiễm thì đều không dám coi thường nữa. Từ đó, ai cần sửa nhà cũng ra chợ mua sơn thân thiện với môi trường, chứ không đến tiệm sơn của Cáo đỏ nữa.

Sưu tầm

Trò chuyện cùng bé

Các bạn nhỏ có biết ai sắp sửa chuyển đến nhà mới không? Các bé luôn nhớ nhé, sơn không đạt tiêu chuẩn có nồng độ Phooc-man-đê-hít vượt mức cho phép, Phooc-man-đê-hít là một chất độc, nếu thường xuyên tiếp xúc với nó thì sẽ bị bệnh đấy. Chính vì thế, nếu các bé chuyển sang nhà mới thì đừng quên nhắc bố mẹ sử dụng sơn thân thiện với môi trường đấy nhé.

DÂU TÂY NHỎ



Một quả dâu tây nhỏ mặc chiếc váy màu đỏ tươi, đội một cái mũ xanh đang chạy nhảy tung tăng trên bãi cỏ. Dế mèn nhìn thấy Dâu tây liền nói: “Dâu tây mới xinh đẹp làm sao, tôi hát một bài cho bạn nghe nhé!” Thế rồi, Dế mèn gảy đàn ghi-ta, hát một bài rất hay. Dâu tây nhảy múa theo tiếng đàn của Dế mèn một cách vui vẻ.

Đom đóm nhìn thấy Dâu tây, liền nói: “Dâu Tây mới xinh đẹp làm sao, múa mới đẹp làm sao, tôi xin tặng bạn một chiếc đèn lồng.” Thế rồi Đom đóm tặng cho Dâu tây một cái đèn lồng sáng lấp lánh, lấp lánh, đẹp hơn cả những ngôi sao trên trời.

Có chiếc đèn lồng Đom đóm tặng, Dâu tây không còn sợ đi ngoài đường vào buổi tối nữa. Trời đã tối, chị Mặt trăng trên cao nói vọng xuống: “Dâu tây ơi, Dâu tây, mau ra đây chơi đi!” Nghe thấy tiếng gọi của Mặt trăng, Dâu tây liền nhẹ nhàng đi ra ngoài, nó không muốn đánh thức bố mẹ. Bố mẹ nó đã làm việc mệt nhọc cả ngày, bây giờ rất cần được nghỉ ngơi.



“Dâu tây mới đáng yêu và xinh đẹp làm sao!” Mặt trăng tặng cho Dâu tây một chiếc váy bằng sa-tanh mỏng mịn, mặc vào rất thoải mái. Dâu tây chơi đùa vui vẻ với các ngôi sao nhỏ - con của chị Mặt trăng.

Chẳng mấy chốc, chị Mặt Trăng đã thấy thắm mệt và các con của chị cũng thấy buồn ngủ rồi, chúng phải về đi ngủ thôi. Dâu tây bèn chào tạm biệt chị Mặt trăng và xách đèn lồng về nhà, nếu bố mẹ thức dậy mà không thấy Dâu tây đâu thì nhất định sẽ cảm thấy rất lo lắng.

Bỗng nhiên, một quả Dưa hấu nhìn thấy Dâu tây xinh đẹp, trong lòng cực kỳ ganh tị, nó liền chạy đến cản đường Dâu tây. Dâu tây lễ phép nói: “Chị Dưa hấu, xin chị nhường đường được không ạ?” Dưa hấu chớp chớp mắt, nói: “Dâu tây, trời tối rồi, bạn cầm đèn lồng đưa tôi về nhà được không?” “Được!” Dâu tây xách đèn lồng soi đường cho Dưa hấu. Thật ra, Dưa hấu muốn dẫn Dâu tây đến hang của lão Chuột để lão ta ăn thịt Dâu tây.

Dâu tây và Dưa hấu đi mãi, bỗng nhiên gặp một con Nhím trên bãi cỏ. Nhím rất thích ăn dưa hấu, nó thường dùng những chiếc gai nhọn trên người mình đâm Dưa

hầu đến khi chúng thủng lỗ chỗ, sau đó ăn hết ruột dưa và vỏ dưa.



“Ái chà, thôi tôi phải trốn trước đây!” Dưa hấu vừa nhìn thấy Nhím đã vội vàng quay người chạy biến đi. Nhưng đường đi gập ghềnh toàn đá, lại tối tăm nên Dưa hấu bị ngã mấy lần liền.



“Đừng sợ, chị Dưa hấu, em tặng chị cây đèn lồng này đây.” Dâu tây liền đưa đèn lồng cho Dưa hấu, Dưa hấu chạy thẳng một mạch.

Dâu tây không có đèn lồng, không thấy đường đi, liền trốn vào một bụi cỏ ven đường. Các bạn Cỏ sợ Nhím phát hiện ra Dâu tây, liền ôm nó vào lòng thật chặt và hát ru cho nó nghe, Dâu tây ngủ thiếp đi từ lúc nào không biết.

Trời tờ mờ sáng, ông Mặt trời từ từ ló rạng, trên người Dâu tây toàn là những hạt sương sớm long lanh. Trông nó mới xinh đẹp làm sao, những chấm đen trên người trông như những bông hoa đang hé nở. Mặt trời chiếu những tia nắng ấm áp lên người Dâu tây và khẽ gọi: “Dâu tây, Dâu tây, mau dậy đi.”

Dâu tây mở mắt, ồ, một ngày mới đã bắt đầu rồi! Dâu tây vui vẻ nhảy chân sáo về nhà mình.



Sưu tầm

Trò chuyện cùng bé

Các bé thích nhất nhân vật nào trong câu chuyện? Chắc hẳn là Dâu tây đúng không? Dâu tây thật đáng yêu, không chỉ có dáng vẻ bên ngoài xinh đẹp mà còn có tấm lòng lương thiện, nhiệt tình giúp đỡ người khác, chính vì thế mới ngày càng trở nên xinh đẹp và đáng yêu. Hơn nữa, khi Dâu tây gặp khó khăn, mọi người đều tình nguyện giúp đỡ bạn ấy. Các bé hãy là những đứa trẻ được mọi người yêu quý giống Dâu tây nhé!

QUẠ CON YÊU MẸ



Ở một khu rừng nọ, có những chú Quạ con rất đáng yêu sống cùng với mẹ. Hàng ngày Quạ mẹ bay đi bay lại rất vất vả. Ông Rùa già nói: “Quạ mẹ này, sao ngày nào chị cũng bận rộn thế? Ngồi xuống nghỉ một lát đi, chúng ta nói chuyện nhé!” “Không được, không được!” Quạ mẹ không muốn nghỉ ngơi, ngày nào nó cũng bận rộn với công việc của mình. Thì ra, Quạ mẹ đang đi kiếm mồi cho Quạ con để chúng được ăn no. Dưới sự chăm sóc của mẹ, những chú Quạ con ngày càng trưởng thành hơn và cũng đã học được một chút bản lĩnh của mẹ.

Không biết từ hôm nào, ông Rùa già đã không thấy bóng dáng của Quạ mẹ đâu nữa, chỉ nhìn thấy Quạ con bay đi bay lại rất bận rộn. Cháu của ông Rùa già là Rùa con bèn hỏi: “Quạ con ơi, sao ngày nào bạn cũng bận rộn thế, mau xuống đây chơi với tớ một lúc đi.” Quạ con vừa bay vừa nói: “Không được, không được!” Cô Chim sẻ bay tới, kêu lách ra lách rích và nói: “Quạ con đúng là một đứa trẻ hiếu thảo, ngày nào nó cũng đi bắt sâu về cho mẹ đấy!” Lúc đó, trên tổ Quạ, Quạ con đang mớm từng con giun cho mẹ, giống như trước đây mẹ đã mớm mồi cho nó vậy.

Sưu tầm

Trò chuyện cùng bé

Tại sao cả Quạ mẹ và Quạ con đều bận rộn đến mức không có thời gian nghỉ ngơi? Chúng ta nên học theo tấm gương của Quạ con, ngay từ nhỏ phải chăm chỉ học hành để lớn lên là người có ích và có thể báo hiếu bố mẹ nhé!

SƯ TỬ VÀ MUỖI



Có một con Muỗi nọ dám cả gan thách thức Sư tử. Sư tử là chúa tể muôn loài, nó không coi Muỗi ra gì cả. Các động vật khác cùng kéo đến xem, chúng không tin là Muỗi có thể đánh thắng được Sư tử. Cuộc tỉ thí đã bắt đầu, Muỗi bay qua bay lại trên đầu Sư tử và nói: “Ta cắn mũi của ngươi! Chọc tai của ngươi này! Đốt mắt của ngươi này!...” Sư tử tức quá, lấy móng vuốt cào lên đầu mình, chọc vào tai mình, đập vào mắt mình, nhưng vẫn không sao bắt được Muỗi. Cuối cùng, Sư tử mệt quá, nằm lăn ra đất thở hổn hển. Muỗi dương dương tự đắc đậu trên đỉnh đầu Sư tử nói: “Đã phục chưa hả?” “Phục rồi! Phục rồi!” Sư tử rít rít nói. Thế là Muỗi lại càng đắc ý: “Từ nay về sau, ta chính là vua của các loài vật, có đúng không?” “Đúng! Đúng vậy!” Sư tử ngoan ngoãn đầu hàng. Muỗi vênh váo bay đi, vừa bay vừa hát: “Vo ve vo ve, Sư tử vốn chẳng có gì giỏi giang, vo ve vo ve, Muỗi ta được làm đại vương...” “Ui da!” Muỗi kêu lên. Thì ra nó bị vướng vào một cái mạng nhện. Nó liền tức giận quát: “Con nhện hỗn láo kia, mau thả ta ra, ta chính là vua của muôn loài đây!” Nhện không thèm để ý đến lời của Muỗi, chậm chậm bò tới chỗ Muỗi và ăn thịt nó.

(Phỏng dịch theo truyện ngụ ngôn Êdốp)

Trò chuyện cùng bé

Tại sao con muỗi trong câu chuyện phải bỏ mạng? Vì nó quá kiêu căng ngạo mạn, không chịu nhìn cho rõ phía trước có lưới nhện, nên mới bị mất mạng. Chúng ta không nên kiêu căng ngạo mạn giống như Muỗi mà phải biết khiêm tốn, thành thật. Sự kiêu ngạo đôi khi sẽ mang đến cho chúng ta những phiền toái không mong muốn.

DÚI CON NÓI SAI RỒI

Mùa xuân đã đến với khu rừng nhỏ, các loài động vật trong rừng đều đang bận rộn trang hoàng lại nhà cửa. Dúi con cũng tất tả đi mua gỗ lát sàn nhà, mua gạch men để làm đẹp cho ngôi nhà của mình.

Trước hết, Dúi con sửa chữa lại ngôi nhà. Sau đó, nó trang trí lại các căn phòng thật đẹp, dán giấy dán tường thật xinh, lát sàn gỗ, lại còn treo cả một cây đèn thủy tinh lấp lánh nữa!

Dúi con nhìn ngôi nhà xinh đẹp và sạch sẽ của mình, nghĩ bụng: “Mình nên mời các bạn đến chơi để chúc mừng nhà mới”. Thế là, nó mời Vẹt xanh, Sơn dương, Sóc con và Thỏ trắng đến nhà mình chơi.



Nhưng thật không may, các bạn khác đều đang có việc bận, chỉ có mình Thỏ trắng đến chơi với Dúi con. Dúi con rất thất vọng, nó không thèm để ý đến sự có mặt của Thỏ trắng mà chỉ chăm chăm nhìn ra cửa sổ xem có ai tới nữa không. Nó cứ để Thỏ trắng ngồi buồn một mình trong nhà.

Đợi mãi chẳng thấy ai đến, Dúi con bực bội nói: “Hừ, người nên tới mãi vẫn chưa chịu tới!”

Thỏ trắng nghe thấy vậy liền tức giận nghĩ: “Thì ra người mà Dúi con mong chờ không phải là mình! Mình nên về thôi!” Dúi thấy Thỏ trắng bỏ về liền vội vàng nói: “Kìa, bạn Thỏ trắng, đừng về!” Nhưng Thỏ trắng không thèm để ý đến lời nó.

Đúng lúc đó, Sơn dương, Vẹt xanh và Sóc con cũng đến nhà Dúi con. Dúi con không giữ được Thỏ trắng ở lại nên cảm thấy rất buồn bã, nó nhăn nhó gãi hai tay lên nói: “Ôi, người không nên đi lại đi mất rồi!”



A! Nghe thấy lời của Dúi con, Sơn Dương, Sóc con và Vẹt xanh đều kinh ngạc ngây người ra, chúng nhìn nhau, nghĩ thầm: “Thì ra chúng ta đều là những người nên về!” Thế là chúng lặng lẽ rời khỏi nhà Dúi con, không thềm chào một câu.

Vậy là chỉ còn lại một mình Dúi con ở trong nhà. Thức ăn bày trên bàn đã nguội hết cả rồi, món nào cũng còn nguyên xi, không ai buồn động đũa, thật là tội nghiệp cho Dúi con!

Sưu tầm

Trò chuyện cùng bé

Tại sao các bạn của Dúi con đều tức giận bỏ về? Thực ra, Dúi con có lòng tốt nhưng chính cách nói của bạn ấy đã khiến cho mọi người hiểu lầm và tức giận bỏ đi. Các bạn nhỏ đã bao giờ nói sai chưa? Hãy nhớ là trước khi nói điều gì đó, chúng ta phải suy nghĩ thật kỹ, đừng để những chuyện đáng tiếc xảy ra nhé!

CHIẾC BÀN KÌ DIỆU

Trong một khu rừng nọ, có rất nhiều loài động vật và thực vật đáng yêu cùng nhau sinh sống. Một hôm, trời vừa tạnh mưa, Thỏ trắng liền tung tăng chạy vào rừng để hái hoa. A, nó phát hiện một cây nấm rất to mọc dưới gốc cây dương cổ thụ, giống hệt một cái bàn tròn xinh đẹp, đáng yêu làm sao!



“Hái hoa xong, mình sẽ ngồi ở cái bàn này ăn cơm trưa.” Thỏ trắng vừa hái hoa vừa nghĩ thầm. Thỏ trắng vừa đi khỏi thì Sóc con cũng đến đó. Nó cũng nhìn thấy cây nấm to như cái bàn tròn. “Hi hi!” Sóc con mừng thầm, “Ngồi ăn cơm ở cái bàn nấm này chắc chắn là rất thú vị!” Sóc con vừa nghĩ vừa chạy đi hái hoa.

Sau đó, Cáo con, Khi con và Nhím con cũng phát hiện ra cây nấm này, chúng cũng muốn ngồi ở đó ăn. Đến trưa, cả năm con vật cùng đến chỗ cây nấm, ai cũng nói mình là người nhìn thấy cây nấm trước tiên, không ai chịu nhường ai cả.

“Này, tớ là người nhìn thấy đầu tiên, các bạn dám đến đây tranh giành sao!” Thỏ trắng nói rồi ngồi bệt xuống trước cây nấm. Tiếp đó, Sóc con, Cáo con và Khi con cũng xô đến chỗ cây nấm và tức tối ngồi xuống.

Nhím con thấy các bạn ngồi chen chúc bên cây nấm, không còn chỗ cho mình chen vào nữa, bèn nhảy “bịch” một cái lên trên đầu cây nấm, nó không ngừng nhảy lên nhảy xuống khiến cho cây nấm bị vỡ bung ra.

Bây giờ thì chẳng ai thềm ngồi ở đấy ăn trưa nữa.

“Các cháu đúng là những đứa bé hư!” Ô, ai đang nói thế nhỉ? Năm bạn nhỏ ngẩng đầu lên nhìn, hóa ra là ông Cây. Thỏ trắng biết rằng ông Cây đang phê bình chúng.

“Thật ra, chúng mình chỉ cần ngồi sát vào với nhau thì vẫn còn chỗ cho Nhím

con mà.” Thỏ trắng ngượng đỏ cả mặt, nghĩ: “Đều là lỗi của tớ cả, tớ không nên làm hỏng cây nấm này.” Nhím con xấu hổ nói, “Hôm nay tớ nóng nảy quá.” “Chúng tớ cũng có lỗi mà!” Sóc con và Khi con cùng lên tiếng.

Sau đó, một điều kì diệu đã xảy ra! Cây nấm bị đổ ban nãy đã dần dần vươn lên và trở thành một cây nấm vừa to vừa tròn, giống hệt một cái bàn ăn. Các bạn nhỏ vui mừng vỗ tay.



“Cây nấm này đẹp quá!” Khi con nói.

“Tớ nghĩ, nếu chúng ta trang trí cho nó thì chắc chắn sẽ rất đẹp đấy.” Cáo con nói xong, liền đi hái những bông hoa đẹp nhất bày trên bàn nấm. A, đẹp quá! Các bạn khác cũng học theo Cáo con, đi hái những bông hoa tươi trang trí cho cái bàn. Sau đó, chúng nhường nhau ngồi xung quanh cây nấm thần kì và cùng thưởng thức bữa trưa một cách vui vẻ.

“Các cháu là những đứa trẻ ngoan, biết sửa chữa lỗi sai của mình!” Ông Cây cười nói. Lần này, ông Cây đã khen ngợi tất cả mọi người đấy.



Sưu tầm

Trò chuyện cùng bé

Cuối cùng, ai là người có thể ngồi cạnh cây nấm để ăn trưa? Nếu nhà các bé có nhiều khách đến chơi, không đủ chỗ trên bàn ăn thì các bé có nhường cho khách không? Nếu bé và mẹ cùng ăn táo nhưng có một quả táo to còn một quả nhỏ hơn thì bé sẽ chọn quả nào? Cách ứng xử trong những tình huống nhỏ ấy có thể thấy chúng ta có phải là những đứa trẻ khiêm tốn và biết nhường nhịn mọi người hay không đấy!

SƯ TỬ VÀ LỢN CON

Sư tử Ryan và Lợn con Picky là hàng xóm của nhau, hàng ngày, chúng đều rủ nhau cùng đi học. Ryan nói rất nhiều nên được mọi người đặt cho biệt danh là “Biết tuốt”. Còn Picky thì ít nói, nhưng rất lễ phép và được mọi người đặt cho biệt danh là “Mít đặc”⁽¹⁾.

Đường đi học vui lắm nhé, đi qua tiệm bán dâu tây này, còn đi qua cả hồ Thiên Nga nữa. Một hôm, trên đường đi học, Sư tử và Lợn con gặp một người đàn ông râu ria xồm xoàm. Ông ta nói với Sư tử Ryan: “Này cháu bé, cháu tên là gì?” Ryan “Biết tuốt” liền trả lời ngay: “Cháu tên là Ryan, chín tuổi ạ.” Nó còn nói với ông ta rằng: “Bố của cháu là Vua Sư tử đây, bây giờ đang sống ở Châu Phi. Ông có biết Châu Phi không? Bố cháu còn gửi cho cháu một cây giáo Châu Phi làm bằng gỗ mun, bên trên có khắc họa tiết rất đẹp nữa đây.”



Người đàn ông quay sang hỏi Picky: “Cháu bé, cháu tên là gì?” Lợn con vốn tính chậm chạp, mãi lâu sau mới nói: “Xin lỗi ông, bố của cháu vẫn chưa đặt tên cho cháu ạ.”

Người đàn ông liền lấy ra hai thanh kẹo socola đưa cho hai bạn nhỏ. Ryan lập tức bóc kẹo ra ăn

ngay, ngon ời là ngon! Picky đưa thanh kẹo lên mũi ngửi ngửi và nói: “Xin lỗi ông, cháu sợ bị sâu răng ạ.”

Bỗng nhiên, Ryan lăn quay ra ngủ. Hóa ra thanh kẹo đã bị tẩm thuốc mê, nó bị ngấm thuốc mê nên không biết chuyện gì đang xảy ra nữa. Khi nó ngã ngất xuống, người đàn ông cúi xuống bế nó lên. Picky cố gắng níu lại, miệng hét lên gọi người đến cứu. May làm sao, bác Voi đang tắm ở dòng suối gần đó, nghe tiếng kêu cứu vội chạy đến, giơ vòi phun nước vào thẳng người đàn ông nọ. Ông ta sợ quá chạy mất hút. Ryan được cứu, từ đó trở đi, nó không bao giờ dám ăn đồ của người lạ cho nữa.

Sưu tầm

Trò chuyện cùng bé

Tại sao Sư tử Ryan lại suýt bị bắt cóc? Đó là vì nó không chịu suy nghĩ mà đã ăn kẹo của người lạ cho. Các bạn nhỏ, nếu chúng ta chỉ có một mình ở bên ngoài, nhất định phải đề phòng khi trò chuyện với người lạ, cũng không được ăn những thức ăn mà họ cho. Chúng ta cần phải có ý thức tự bảo vệ mình và có thói quen nói “không” với người lạ nhé.

CÁI MIỆNG CỦA ÉCH CON

Có một chú Éch con sống trong một cái ao nhỏ. Chú ta có một cái miệng rất rộng và bắt mồi cũng rất giỏi. Éch con và Ến con là bạn thân của nhau. Một bạn thì biết bay và có thể bắt côn trùng trên cao; còn một bạn biết nhảy cao và có thể bắt những côn trùng biết nhảy.

Một hôm, Thỏ trắng tung tăng chạy đến bờ ao, nói với Éch con: “Bạn và Ến con đều bắt côn trùng giỏi như nhau, nhưng mà Ến con xinh đẹp hơn bạn nhiều đấy.” “Bạn chỉ nói lung tung!” “Không tin thì bạn tự nhìn lại mình đi, miệng của bạn rộng ời là rộng, xấu quá đi mất!” Éch con nhảy ra bờ ao, soi bóng mình xuống nước, nó thấy cái miệng của mình đúng là quá rộng.

Đúng lúc đó, Ến con bay tới, hỏi: “Ếch con, bạn làm sao thế?” “Tôi...” Éch con không nói gì, nhảy ùm xuống ao.



Mặt nước ao trong vắt in bóng của Ến con: Những chiếc lông mềm mại và một cái miệng nhỏ chúm chím... đúng là bạn ấy rất xinh đẹp!

Ếch con đi tìm bác sĩ Bọ ngựa và nhờ bác sĩ khâu bít cái miệng của nó lại. Sau khi khâu xong, Éch con rất hài lòng, từ bây giờ, nó đã có một cái miệng nhỏ xinh xắn rồi.

Thế nhưng sau đó, khi đi bắt mồi, côn trùng nhảy qua nhảy lại trước mặt mà Éch con không sao bắt được chúng. Nó nghĩ bụng: “Không bắt được mồi cũng không sao, chỉ cần miệng của mình nhỏ xinh thế này là được rồi.” Nhưng các bạn nhỏ khác đều không muốn chơi với Éch con nữa vì trước đây, nó thường kêu “Ôp oap”, bây giờ lại kêu là “cục cục”, không ai hiểu nó đang nói cái gì cả.

Ếch con đói quá nhưng chỉ có thể uống nước mà thôi. Một hôm, Éch con nhảy lên bờ ao và gặp chú Hươu cao cổ. “Chú Hươu cao cổ ơi, cổ chú dài thế kia mà không thấy xấu sao ạ?” Chú Hươu cao cổ cười ha ha, vươn cái cổ dài ngắt những chiếc lá non trên cao và nói: “Ếch con này, cháu nhìn cái cổ dài của chú mà xem, rất hữu dụng đấy chứ!”



Một hôm,Ếch con lại nhìn thấy cô Cò trắng. “Cô Cò trắng ơi, cổ của cô vừa gầy vừa dài, cái mỏ cũng vừa dài vừa nhọn, xấu quá đi mất!” Cô Cò trắng cười hi hi và vươn cái cổ gầy nhằng ra, bắt một chú cá dưới ao và nói: “Ếch con này, cháu nhìn cái cổ dài, cái mỏ nhọn của cô mà xem, rất hữu dụng đấy chứ!” Bỗng nhiên,Ếch con đã hiểu ra rằng, có những thứ tuy không đẹp nhưng lại rất hữu dụng. Cái miệng rộng của nó cũng vậy. “Ếch con, hóa ra là bạn ở đây à!” Cuối cùng thì Ến con cũng đã tìm thấyẾch con, “Sao bạn lại khâu miệng lại thế?”Ếch con trả lời: “Thỏ trắng nói, miệng rộng không đẹp.”Ến con liền nói: “Miệng rộng thì mới có thể bắt được sâu hại chứ, không có nó thì bạn không sống nổi đâu, mau tháo chỉ ra đi!”

Thế làẾch con lại đi tìm bác sĩ Bọ ngựa, Bọ ngựa vui vẻ tháo chỉ cho nó, cái miệng củaẾch con lại rộng như cũ rồi!Ếch con há cái miệng rộng của mình ra, bắt một con muỗi, ăn no rồi, nó còn liếm mép và cười vui vẻ nữa.Ếch con cảm thấy có một cái miệng rộng cũng rất tốt, hơn nữa lại còn rất đẹp đấy chứ...

Ến con bay trên trời bắt côn trùng biết bay, cònẾch con ở dưới mặt đất bắt sâu hại. Chúng lại trở thành đôi bạn thân đáng ngưỡng mộ.



Trò chuyện cùng bé

Tất cả các loài động vật đều có những đặc điểm cơ thể khác nhau và những đặc điểm đó có những tác dụng khác nhau. Ví dụ, da của loài thằn lằn có thể thay đổi màu sắc để giúp chúng ngụy trang và tránh khỏi nguy hiểm. Chính vì thế, chúng ta đừng nên bắt chước theo những đặc điểm của người khác mà không phù hợp với mình nhé!

KHỈ CON VÀ NHÍM CON

Trong số tất cả bạn bè của mình, người mà Khỉ con coi thường nhất chính là Nhím con. “Nhìn xem cậu ta xấu xí không kìa: Khắp người toàn kim là kim, cái đầu thì vừa nhọn vừa nhỏ. Mỗi khi gặp nguy hiểm chỉ biết cuộn mình lại, giấu mặt dưới bụng, đúng là đồ nhát gan.” Khỉ con thầm nghĩ.

Một hôm, các bạn nhỏ cùng nhau chơi trốn tìm, Nhím con cũng muốn tham gia, nhưng Khỉ con bực tức nói: “Đi đi, bạn đến đây làm gì hả?” Hươu con và Sóc con thấy Nhím con đáng thương quá, bèn nói: “Cho Nhím con cùng chơi đi, Khỉ con!” “Hả, để bạn ấy chơi cùng á? Chậm chạp ngốc nghếch thế thì làm được gì, chỉ vướng tay vướng chân thôi!” Khỉ con lăm bằm.



“Đúng là quá đáng!” Thỏ con nhảy tới, bất bình nói, “Nhím con không hề ngốc nghếch, đêm nào bạn ấy cũng bắt được rất nhiều chuột nhé.” “Bắt chuột thì có gì ghê gớm chứ?” Khỉ con lên giọng: “Bạn ấy có thể chạy nhanh bằng tớ không? Có biết trèo cây giống tớ không?” Các bạn không biết nói gì với Khỉ con nữa, Nhím con đành buồn bã đứng tránh sang một bên.

Trò chơi trốn tìm bắt đầu. Thỏ con chân dài nhảy phắt đến trốn sau một bụi cỏ, bộ lông trắng của nó bị màu xanh của cỏ che khuất. Bỗng nhiên, Thỏ trắng hét hoảng hét lên: “Rắn! Rắn!”

Các bạn vội vàng chạy đến hỏi: “Rắn ở đâu thế?” Không đợi Thỏ con trả lời, một tiếng “Xì... xì... xì” vang lên, một con Rắn to sấp bò đến chỗ các bạn nhỏ đứng rồi, người nó vừa dài vừa thô ráp, cái lưỡi thè ra nhọn hoắt, trông thật là đáng sợ.



Khỉ con hét lên: “Chạy mau!” Nó là người bỏ chạy trước tiên. Sau đó, Thỏ con, Sóc con và Hươu con vội vã chạy theo. Con Rắn đuổi theo, trườn qua chỗ Nhím con đang đứng. Nhím con liền cắn một nhát vào đuôi Rắn, sau đó, giấu đầu của mình xuống dưới bụng. Rắn ngóc đầu lên, định mổ Nhím con. Nhím con vẫn cắn chặt lấy đuôi của rắn, không chịu nả ra, nó cong lưng lên, những chiếc gai nhọn trên người đồng loạt dựng đứng lên và chĩa về phía Rắn. Rắn bị hàng chục chiếc kim nhọn đâm vào người hết lần này đến lần khác, cuối cùng, nó lăn ra đất,

bất động.

Lúc đó, các bạn mới dám quay lại. Nhìn thấy Nhím con đã dũng cảm dùng gai hạ gục Rắn độc, các bạn liền khen ngợi nó: “May mà có bạn cứu chúng tớ!”, “Nhím con không những biết bắt chuột, lại còn biết đánh nhau với rắn nữa, giỏi quá, giỏi quá!” Khi con ngượng đỏ cả mặt, cúi đầu nói: “Nhím con, bạn thật là dũng cảm, trước đây tớ đã đánh giá sai về bạn, hãy tha lỗi cho tớ nhé!”



Sưu tầm

Trò chuyện cùng bé

Nhím con không phải là một con vật xinh đẹp, những cái gai trên người cũng không hề đáng yêu chút nào, nhưng nó lại có một công dụng đặc biệt. Mỗi loài động vật đều có một khả năng riêng cũng như mỗi con người đều có những ưu điểm riêng, các bé không nên coi thường người khác giống như Khi con nhé!

BÉ XÀ BÔNG ĐI MẤT RỒI



Khi con ngày nào cũng leo trèo nghịch ngợm, hết sò chỗ này lại mó chỗ kia nên mặt mũi tay chân đều lấm lem hết cả. Một hôm, Khi mẹ tặng cho Khi con một cục xà bông trong suốt rất đáng yêu. Khi con rất thích và gọi đó là Bé xà bông. Từ ngày đó, lúc nào Bé xà bông cũng nhắc nhở Khi con: “Mặt của bạn bị bẩn rồi kìa, giống y như Mèo mướp ý, mau đi rửa mặt đi!” “Tay của bạn dính đầy đất kìa kìa, giống như búp bê đất sét, mau rửa tay đi!” Bé xà bông đã trở thành một người bạn thân của Khi con! Một buổi sáng nọ, Khi con đang rửa tay bằng xà bông thì bỗng nhiên nghe thấy tiếng gọi của Sóc con: “Mau lên, mau lên, Khi con, chúng mình cùng tham gia Đội viên rừng xanh đi!” Khi con nghe thấy thế liền buông xà bông ra và nhảy phắt ra ngoài cửa sổ. Khi con và các bạn đã có một ngày chơi đùa rất vui vẻ. Nhưng nó đâu có biết, lúc này, Bé xà bông bị nó vớt trong chậu nước đang khóc nhè: “Đừng để tôi ngâm mình trong nước thế này!” Nhưng làm sao mà Khi con nghe thấy được? Bé xà bông nhỏ dần, nhỏ dần và cuối cùng thì biến mất. “Bé xà bông, mau ra đây nào!”, về đến nhà, Khi con đã chạy khắp nơi gọi bạn. Thế nhưng, nó không thấy bóng dáng Bé xà bông đâu cả. Khi con nhìn chậu nước nổi đầy bong bóng xà phòng thì hiểu ra mọi chuyện, nó vô cùng buồn bã.

Sưu tầm

Trò chuyện cùng bé

Các bạn nhỏ có biết Bé xà bông đi đâu không? Rất nhiều đồ vật sẽ từ từ tan biến khi bị cho vào nước. Chính vì thế, chúng ta không được vứt đồ đạc lung tung, sau khi dùng xong phải để lại vào chỗ cũ, nếu không, lần sau cần dùng sẽ không tìm thấy đâu!

SÓC CON THÍCH ĐI DU LỊCH



Trong rừng rậm, có một chú Sóc rất thích đi du lịch, nó đã từng đến rất nhiều nơi: Núi cao này, thảo nguyên này và cả biển nữa. Một hôm, Sóc con đến một thị trấn nhỏ, nơi con người sinh sống, nó tò mò nghĩ: “Thị trấn của con người trông thế nào nhỉ? Mình phải đi tham quan một chuyến mới được.”

Thị trấn rất sạch sẽ và ngăn nắp, đường phố thì rộng rãi, rất nhiều người đeo túi xách, mặc những bộ quần áo kiểu dáng khác nhau với đủ màu sắc đi lại trên phố. Sóc con đứng trên một cành cây cao, thích thú tự nhủ: “Ồ đây đẹp quá!”

“Ồ đây chán chết đi được!” Bỗng nhiên, có tiếng nói vang lên đầu đó. Sóc con đảo mắt tìm xung quanh, thì phát hiện ra đó là lời nói của một cái cây to. Sóc con chào hỏi Cây một cách thân thiện và hỏi nó vì sao lại buồn thế. “Trong thị trấn có vài đứa trẻ ham chơi, chúng không biết bảo vệ cây cối, toàn lấy bút sáp và phấn màu vẽ lung tung trên người chúng tôi, bạn nhìn mà xem...” Sóc con cúi xuống nhìn, quả nhiên trên cành cây chỉ chít những vết bút màu ngoằn ngoèo, màu xanh có, màu đỏ có, bẩn quá đi thôi.

“Ngay cả những cây non, bọn chúng cũng không tha, không biết đã bao nhiêu lần cây non phải bật khóc tức tưởi rồi.” Càng nói, Cây càng tức giận. “Lần đầu tiên tôi nghe nói đến chuyện này đây,” bỗng nhiên, Sóc con cảm thấy loài người thật là tàn nhẫn, “Trong rừng không có những chuyện như thế này đâu, cây cối cũng giống như ngôi nhà của các loài động vật nên chúng tôi rất chú ý bảo vệ họ.” Đang nói chuyện, bỗng nhiên, một tràng cười nói vọng đến.

“Hổng rồi, hổng rồi, bọn chúng lại tới rồi!” Cây chán nản nhìn về phía trước. Cách đó không xa, có ba cậu bé đang cầm bút màu chạy tới. Các bé vừa mới in dấu bàn tay lên bức tường trắng xong, giờ lại muốn vẽ bậy lên thân cây nữa.

“Không được bắt nạt Cây!” Sóc con nhảy xuống, giậm chân, dựng cái đuôi xù của mình lên. “Chúng tớ thích chơi thế đấy!” một cậu bé bĩu môi nói. “Ngày nào Cây cũng đứng trên phố để che nắng, chắn gió cho mọi người, các bạn không cảm ơn thì thôi, lại còn làm bẩn người bạn ấy, có biết Cây đau lòng lắm không hả!” Ba cậu bé cúi đầu xuống, không nói gì. “Nếu các bạn thích vẽ tranh thì tôi tặng các bạn vật này!” Sóc con liền lấy ra một cái bảng đen. Đó chính là “Nhật kí” của Sóc con đấy,

nó đã ghi chép rất nhiều lộ trình trên tấm bảng, nếu viết sai thì lại lấy đuôi lau một cái là sạch. Các cậu bé nhìn thấy tấm bảng đều tỏ ra rất thích thú. Chúng hào hứng nhận tấm bảng và hứa: “Từ nay về sau, chúng tớ sẽ không vẽ bậy lên thân cây nữa đâu.” Cây nghe thấy thế thì mừng rỡ, dùng cành lá cảm ơn những người bạn nhỏ.



Sau khi ba cậu bé đi khỏi, Sóc con vẫy tay chào tạm biệt Cây: “Tạm biệt, tôi phải tiếp tục lên đường du lịch đây!” Tiếp theo, Sóc con muốn đến sa mạc tham quan một chuyến. Nghe nói, cây Xương rồng ở sa mạc có rất nhiều gai, còn cái bướu trên lưng lạc đà lại chứa rất nhiều chất dinh dưỡng...

Sưu tầm

Trò chuyện cùng bé

Tại sao Cây lại tỏ ra sợ hãi khi thấy các bạn nhỏ chạy đến? Các bé không được học theo các bạn nhỏ trong câu chuyện này, dùng bút sáp và phấn màu vẽ bậy lên cây nhé. Vì cây làm cho môi trường của chúng ta trong lành hơn. Nếu các bé thích vẽ tranh thì có thể chuẩn bị một cái bảng đen giống như Sóc con và vẽ lên đó mà!

HÀNG XÓM CỦA CÔ DÚI

Cô Dúi có ba người hàng xóm, đó là Ếch xanh, chị Rắn và chú Giun. Ếch xanh sống ở tầng dưới, là một ca sĩ nhạc Rock rất có cá tính. Buổi tối, Ếch thường khua chiêng đánh trống và hát rất to. Chị Rắn sống ở tầng trên là một cô giáo mầm non. Buổi tối, chị Rắn thường đọc thơ với một giọng điệu chậm rãi và biểu cảm hết mức có thể. Còn chú Giun thì sống ngay bên cạnh nhà cô Dúi, làm nghề đầu bếp. Trong nhà chú Giun có một căn phòng rất to chuyên dùng để cất giữ thực phẩm, bên trong toàn là lá cây đang mọc rễ, đất và những hòn đá dăm. Mỗi khi nấu cơm, chú Giun lại lầm nhảm bài hát mà mình thích nhất: “Lá cây và đất, ta yêu các người nhất, là lá la...”

Àm ĩ, ồn ào, tiếng đọc thơ, tiếng hát lạnh lạnh vang lên suốt ngày! Ái chà, cô Dúi không thể chịu đựng hơn được nữa. Cứ đến buổi tối, cô Dúi lại cau mày, bịt hai tai lại và than thở: “Lại nữa rồi!” Ba người hàng xóm của cô Dúi đều không biết đến nỗi khổ của cô.

Sự ồn ào càng ngày càng tăng lên, cho đến một hôm, cô Dúi quyết định: Lập tức chuyển nhà ngay! Rầm! Rầm! Nào là tủ lạnh, nào là bàn ghế, tủ quần áo, cô Dúi đều chuyển ra ngoài hết. Ba người hàng xóm cùng thò đầu ra hỏi: “Cô Dúi, cô đang làm gì thế?” “Tôi áy à, chuyển nhà đến chỗ khác ở chứ sao nữa!” Cô Dúi xua tay và trả lời. “Hả, cô đừng đi!” Ếch xanh đứng trước cửa nhà, ngoác miệng hát một bài hát thật trữ tình để níu giữ cô Dúi ở lại.



“Đừng chuyển đi! Đừng chuyển đi!” chị Rắn nước mắt ngấn nước mắt dài đọc một bài thơ lưu luyến. “Cô hãy ở lại đây đi!” Chú Giun bê một hộp khoai tây đặt trước mặt cô Dúi. “Việc này...” bỗng nhiên cô Dúi thấy cảm động, buông va-li xuống. Nghĩ kĩ thì tuy ba người hàng xóm này có ồn ào một chút nhưng đó cũng không phải là việc gì xấu lắm. Tuy nhiên, làm thế nào để cho họ biết được sự khó chịu của mình đây nhỉ? Ái chà, cô Dúi ngẫm nghĩ một lát rồi nhún người, cất tiếng hát lạnh lạnh: “Thật ra tôi

không muốn đi đâu, tôi vẫn muốn ở lại, cùng với các bạn trải qua những mùa đông

dài rét mượt; nhưng trái tim của tôi, sao có thể chịu được những âm thanh chát chúa...” cô Dúi xoa tay lên ngực, thể hiện sự đau đớn tột cùng. Ba người hàng xóm của cô đã hiểu ra sự tình, cùng đồng thanh nói: “Xin lỗi cô nhé!” Từ đó về sau, mỗi buổi tối lại trở về với sự yên bình vốn có, cuối cùng thì cô Dúi cũng đã có thể yên tâm ngủ ngon rồi. Có điều, cô vẫn còn chút áy náy.

Một hôm, cô Dúi chuẩn bị rất nhiều món ăn ngon, mời ba người hàng xóm đến nhà để cảm ơn họ. Không ngờ, cả ba đều nói: “Có gì mà phải cảm ơn chứ?” Sau đó ba người lần lượt dẫn cô về nhà của mình, cô Dúi ngạc nhiên, đứng ngây ra: Ba ngôi nhà đều được trang bị cửa sổ cách âm, cửa ra vào cách âm và tường cách âm, ngoài ra còn một số thiết bị giảm tiếng ồn nữa, tất cả đều rất hiện đại! Hi hi, thực ra tiếng ồn thì vẫn còn đó, chỉ là nó không truyền đến được tai của cô Dúi mà thôi!

Sưu tầm

Trò chuyện cùng bé

Hiện nay, nhà ở của chúng ta phần lớn là chung cư hoặc là khu tập thể, trên tầng, dưới tầng và xung quanh đều có rất nhiều hàng xóm. Sẽ không tốt nếu chúng ta chỉ quan tâm đến sở thích của mình mà gây ra nhiều tiếng ồn ảnh hưởng đến việc nghỉ ngơi của người khác. Chính vì thế, chúng ta cần hạn chế làm ồn nhé.

BÀN TAY THƠM



Kem ngon quá, vừa ngọt vừa thơm. Gấu con đã ăn hết cả chiếc kem rồi mà vẫn còn liếm láp quanh miệng mình. Trên miệng hết vị ngọt rồi, nhưng ở bàn tay thì vẫn còn. Lúc này ăn kem, có rất nhiều sữa chảy xuống tay của Gấu con. Nó không nỡ rửa tay, vừa nghĩ thấy mùi thơm tỏa ra từ tay mình, Gấu con đã vội vàng liếm lấy liếm để.

Sau đó, Gấu con và Sói con đi chơi, chúng nghịch đất đá khiến bụi bẩn bám đầy vào tay, tuy tay bị bẩn rồi, không thể liếm được nữa, nhưng

mùi thơm của kem thì vẫn còn, thế là Gấu con lại không nỡ rửa tay.

Gấu con nhóm bếp giúp mẹ, nó cầm một cục than bỏ vào lò. A, bàn tay bị dính bụi than đen sì rồi! Gấu con đưa tay lên mũi ngửi, mùi thơm của sữa vẫn còn phảng phất, thế là nó lại không rửa tay nữa.

Gấu con quệt tay lên bức tường trắng, trên tường liền xuất hiện một bàn tay nhỏ đen sì nhem nhuốc; Gấu con chống tay xuống ghế sofa, sofa cũng bị bẩn luôn; Gấu con ôm búp bê, mặt của búp bê liền xuất hiện một “bông hoa” xấu xí!

Búp bê soi gương, nhìn thấy mặt mình bị bẩn thì buồn bã khóc nức nở. Gấu con biết lỗi, vội vàng nói: “Đừng khóc, đừng khóc! Tôi rửa mặt cho bạn nhé!”



Gấu con vịn vòi nước, thò bàn tay bẩn vào. “Rào rào rào...” trước hết là rửa qua bằng nước, sau đó là rửa bằng xà phòng. “Rào rào rào...” bàn tay nhỏ của Gấu con đã trở nên sạch sẽ rồi kìa. Hít một cái, mùi thơm của xà phòng mới tuyệt làm sao!

Gấu con ôm búp bê lên, dùng một cái khăn bông nhẹ nhàng lau sạch vết bàn tay

trên mặt búp bê.

Sưu tầm

Trò chuyện cùng bé

Gấu con đáng yêu quá phải không các bé! Để có thể ngửi mùi thơm của kem sữa, cho dù bàn tay đã bị bẩn thì Gấu con cũng không chịu rửa. Nhưng làm như vậy là sai rồi. Nhìn xem! Bức tường, chiếc ghế sofa và cả khuôn mặt xinh xắn của búp bê đều bị Gấu con làm bẩn, búp bê còn khóc nhè nữa. Các bé nhớ nhé, phải rửa tay thường xuyên để giữ gìn đôi bàn tay thật sạch.

LULU KHÔNG CHỊU DẬY



Ngày mai là một ngày rất quan trọng, ảo thuật gia nổi tiếng nhất thị trấn Xoài sẽ tặng cho mỗi bạn nhỏ trong thị trấn một món quà rất thú vị. Nhưng, ảo thuật gia cũng nói rằng, chỉ bạn nào đến sân nhà hát trước bảy giờ thì mới được nhận món quà đó mà thôi.

“Lulu, hôm nay con đi ngủ sớm đi, để ngày mai còn dậy sớm, đừng bỏ lỡ cơ hội nhận quà của ảo thuật gia đấy!” Tối hôm đó, Lợn mẹ dặn Lợn con Lulu.

“Vâng ạ, con thích nhất là chiếc máy bay điều khiển từ xa màu xanh da trời! Ngày mai con sẽ không ngủ nướng đâu!” Lulu nhờ mẹ đặt đồng hồ báo thức lúc sáu giờ để dậy sớm.

Thế nhưng Lulu vẫn chưa muốn ngủ. Nó nhẹ nhàng chui ra khỏi giường và chơi bắn súng, lại còn ăn vụng mấy cái bánh quy trong hộp nữa.

Vẫn chưa buồn ngủ, Lulu liền ra phòng khách, bật tivi lên xem. Trên tivi đang chiếu chương trình múa rối, thế là Lulu cứ ngồi dán mắt vào tivi.

Khi đêm đã khuya, Lợn con Lulu mới vào giường ngủ. “Phì phò, phì phò...” Lợn con đánh một giấc say sưa.



Sáu giờ sáng hôm sau, đồng hồ báo thức đổ chuông rộn ràng, vậy mà Lulu không hề nghe thấy. Lợn mẹ đến bên giường nó, kéo tai của Lulu, mở mắt nó ra, lại còn cù vào chân nó nữa. Thế mà Lulu vẫn không có phản ứng gì. “Phì phò, phì phò...” Lulu vẫn còn ngủ say lắm.

“Chà! Chú Lợn con Lulu thích ngủ nướng này chắc chắn là không nhận được máy bay điều khiển từ xa màu xanh da trời rồi.” Lợn mẹ thở dài nói.

Trò chuyện cùng bé

Lợn con Lulu muốn có một cái máy bay điều khiển từ xa màu xanh da trời biết bao! Vậy mà chỉ vì buổi tối không chịu đi ngủ sớm, nên buổi sáng không dậy được sớm mà bạn ấy đã bị lỡ mất cơ hội nhận máy bay đấy! Các bé có ngủ muộn, dậy muộn giống Lulu không? Hãy mau sửa đổi thói quen không tốt đó nhé.

CHIẾC XE ĐẨY CỦA CHUỘT ĐỒNG



Mùa thu đã tới, lúa mạch đã thơm, lúa mì đã vàng, củ cải đã đỏ. Chuột đồng đẩy chiếc xe cút kít mà bố vừa mới làm cho nó đến ruộng.

“Hò dô ta, hò dô ta!” một đàn Kiến nhỏ đang khiêng một bông lúa mạch bước đi lạch lè trên ruộng.

“Nào, các bạn Kiến, hãy ngồi lên xe của tôi, tôi sẽ đưa các bạn về nhà.” Chuột đồng vừa nói vừa giúp Kiến chuyển lúa mì lên xe.

“Hò dô ta, hò dô ta!” Thỏ mẹ đang vác một bao tải củ cải nặng nhọc bước đi.

“Nào, Thỏ mẹ, hãy ngồi lên xe của tôi, tôi sẽ đưa chị về nhà.” Chuột đồng vừa nói vừa giúp Thỏ mẹ vác bao củ cải đặt lên xe.

“Hò dô ta, hò dô ta!” Chuột bố và Chuột mẹ đang khiêng một bó lúa mì, vừa đi vừa thở phì phò.

“Nào, Chuột bố và Chuột mẹ, mau ngồi lên xe của tôi, tôi sẽ đưa hai bạn về nhà.” Vừa nói, Chuột đồng vừa nhanh nhẹn vác bó lúa mì của hai vợ chồng nhà Chuột lên xe của mình.



Chiếc xe nhỏ chật ních người và lương thực, tất cả cùng vui vẻ cất tiếng hát: “Là lá la, là lá la la...”

Kiến, Thỏ mẹ, Chuột bố và Chuột mẹ đều rất vui, còn Chuột đồng thì khỏi phải nói, nó còn vui hơn mọi người nữa! Các bé nghe kìa, chúng đang hát đây: “Đồng ruộng tươi đẹp làm sao! Lúa mạch thơm, lúa mì đã vàng, củ cải đã đến mùa thu hoạch...”

Trò chuyện cùng bé

Chiếc xe đẩy nhỏ bé của Chuột đồng đúng là rất có ích! Tuy phải đẩy xe vất vả nhưng Chuột đồng không thấy mệt chút nào, ngược lại còn rất vui nữa! Tại sao vậy? Vì trên xe có rất nhiều người đang vui vẻ ca hát đấy. Giúp đỡ người khác cũng chính là một niềm vui đấy các bé ạ!

CHIẾC THUYỀN GIẤY LANG THANG

Trên một khúc sông nọ, có một chiếc thuyền giấy màu trắng đang trôi theo chiều gió, càng ngày càng xa. Thuyền giấy đi đâu vậy nhỉ? Ngay cả nó cũng không biết nữa. Lúc đó, nó chỉ muốn nhanh chóng rời khỏi nhà cậu bé Nhật Anh mà thôi.

Trời đã tối, ánh trăng chiếu lên người Thuyền giấy, nó dựa vào một tảng đá ngầm và dừng lại nghỉ.



Đúng lúc đó, một chú cá nổi lên, thối bong bóng phập phồng và chào Thuyền giấy: “Chào bạn Thuyền giấy!” “Chào bạn Cá nhỏ.” Thuyền giấy lùi lại phía sau, nó có vẻ sợ bị Cá ăn mất. “Bạn từ đâu tới vậy?” Cá hỏi. “Tôi đã từng ở rất nhiều nơi, ví dụ như rừng rậm, nhà máy sản xuất giấy này, tàu hỏa, tiệm sách và cả nhà của bé Nhật Anh nữa.” Thuyền giấy nhớ lại những nơi mình đã đi qua và tỏ ra buồn bã. “Vậy tại sao bạn lại bỏ đến đây?” Cá nhỏ ngạc nhiên hỏi.

“Là giấy thì phải kết bạn với chữ, để mọi người viết đầy chữ lên người thì mới gọi là vinh quang.” Thuyền giấy nói tiếp: “Thế mà bé Nhật Anh lại không biết việc này, mỗi trang giấy cậu ấy chỉ viết có vài chữ là đã vứt vào thùng rác rồi.”

“So với các bạn của tôi thì tôi còn may mắn đấy. Bé Nhật Anh dùng tôi để gấp thuyền giấy, ném ra ngoài cửa sổ, tôi bay theo chiều gió và lưu lạc đến con sông này đây.” Thuyền giấy buồn rầu nói, “Đi đâu cũng được, chỉ cần không quay lại nhà bé Nhật Anh nữa là được.” “Thật là đáng thương!” Cá thông cảm nói, mặc dù nó không hiểu thế nào là “vinh quang”, đối với nó, đây là một từ vô cùng “rắc rối”. Đúng lúc đó, Cá nhớ đến một cô bé thường ngồi trên bãi cỏ bên bờ sông, cầm một cái bảng và bút màu để vẽ tranh, mỗi tờ giấy qua tay cô bé đều trở nên vô cùng đẹp đẽ. Thế là nó bảo Thuyền giấy ở lại khúc sông này mấy hôm để gặp cô bé kia và sau đó hãy quyết định có theo cô bé về nhà hay không.

Ba ngày sau, cô bé cầm bảng vẽ đến bờ sông. Nụ cười của cô bé đẹp như hoa vậy. Cô bé cẩn thận lấy ra một tờ giấy, nhẹ nhàng kẹp nó vào bảng. Tờ giấy phẳng phiu và sạch đẹp, không có lấy một nếp gấp. Cô bé bắt đầu vẽ tranh, mỗi một bức tranh đều được vẽ kín mặt giấy, mùi bút màu thơm lừng lan tỏa trong không trung.

Thuyền giấy núp ở bờ sông nhìn lên, trong lòng thầm ngưỡng mộ những tờ giấy trong tay cô bé. “Đến đây nào, anh bạn!” tờ giấy bên cạnh cô bé nhìn thấy Thuyền giấy, bèn vui vẻ gọi nó tới, gió thổi vào những tờ giấy kêu “xoạt xoạt”.

“Tôi, tôi cũng muốn đến lắm. Nhưng mà...” Thuyền giấy cúi đầu, lí nhí nói. Nó nghĩ lại mấy vết mực nguệch ngoạc mà bé Nhật Anh vẽ lên người nó, làm sao mà cô bé có thể chấp nhận nó được chứ? Đang miên man nghĩ, bỗng nhiên, một bàn tay nhỏ nhắn đỡ thuyền giấy lên, “Để chị xem nào.” Cô bé nhẹ nhàng lau những vết bẩn trên mặt giấy, sau đó cẩn thận gỡ nó ra và phơi dưới ánh mặt trời.

Sau đó, cô bé vẽ một bức tranh lên mặt giấy, bức tranh có bầu trời xanh, thảm cỏ xanh và con sông nhỏ, còn có cả bạn Cá nữa. Những nếp gấp trên giấy chính là những con sóng, nằm im trong bức tranh một cách thần kì. Cá ở dưới nước thổi bong bóng, chào tạm biệt người bạn của mình và chúc mừng nó. Bây giờ, tờ giấy đó đang nằm rất yên bình trên giá sách, ngày ngày nói chuyện vui vẻ với các bạn. Có những lúc nó không có ai để nói chuyện, tuy cảm thấy cô đơn nhưng nó vẫn rất vui vì cuối cùng, nó đã có được sự vinh quang, đã phát huy được tác dụng của một tờ giấy, trên người nó đã có một bức tranh đẹp ời là đẹp.

“Tôi hạnh phúc quá!” Tờ giấy thường nói với chính mình như thế, “Tôi đã có một hồi ức tươi đẹp rồi.”



Sưu tầm

Trò chuyện cùng bé

Tại sao lúc đầu thuyền giấy lại thấy buồn? Sau khi cô bé vẽ một bức

tranh lên mặt giấy thì nó còn cảm thấy buồn không? Mỗi một trang giấy đều vô cùng đáng quý, chúng ta cần phải tận dụng từng tờ giấy một cách có ích nhất, không được viết vẽ lung tung một chút đã vứt đi bạn nhé. Các bạn nhỏ có làm được điều đó không?

ĐƯỜNG DẦN BÁI SƯ HỌC NGHỀ



Đường Dần, tự Bá Hổ, từ nhỏ đã tỏ ra thông minh lanh lợi, tài học hơn người. Đường Dần đã từng bái ông tổ trường phái hội họa Ngô Môn là Thảm Châu làm thầy, một năm sau, cậu bé Đường Dần đã thể hiện được tài năng hội họa xuất chúng, hơn hẳn các bạn đồng môn. Tuy nhiên, Đường Dần lại tỏ ra kiêu căng ngạo mạn, tự cho rằng mình đã có thể làm thầy người khác rồi. Thầy Thảm Châu biết tâm ý của Đường Dần, cũng không muốn ép cậu ở lại, chỉ bảo cậu đến nhà uống một chén rượu tiễn biệt. Trong nhà thầy Thảm Châu có một cái cửa sổ, phong cảnh bên ngoài cửa sổ rất đẹp, hai thầy trò uống rượu đã lâu, thấy nóng nực, thầy Thảm Châu bèn bảo Đường Dần mở cửa sổ ra cho mát. Đường Dần bèn đến bên cửa sổ nhưng không tài nào mở cửa ra được. Cậu liền hỏi thầy có phải cửa bị khóa rồi hay không. Thầy Thảm Châu trả lời: “Con thử nhìn kĩ xem!” Đường Dần nhìn kĩ mới phát hiện ra đó không phải là một cái cửa sổ mà là một bức tranh vẽ trên tường. Bức tranh vẽ y như thật, khiến một người thông minh như Đường Dần cũng bị mắc lừa. Đường Dần biết được dụng ý của thầy, liền ngượng ngùng nói: “Xin thầy hãy tha thứ cho học trò nông cạn, Đường Dần nguyện theo thầy học thêm ba năm nữa!” Từ đó về sau, Đường Dần học tập rất nghiêm túc và chăm chỉ dưới sự chỉ bảo của thầy Thảm Châu, sau này đã trở thành một họa sĩ cừ khôi.

Sưu tầm

Trò chuyện cùng bé

Đường Dân đã tưởng bức tranh của thầy giáo vẽ là cái cửa sổ thật. Vậy thì chắc hẳn, bức tranh này quả thực rất giống thật, rất sinh động, đúng không nào! Khi nhìn thấy bức tranh này, Đường Dân đã hiểu ra bản thân mình còn rất nhiều khiếm khuyết. Biết học mênh mông, không có tận cùng, chúng ta phải khiêm tốn, chăm chỉ học hành, có như vậy thì mới có thể thành tài. Các bé hãy luôn ghi nhớ điều này nhé.

VẤN CHƯA NGỦ DẬY

Dumas là nhà văn nổi tiếng người Pháp. Một buổi tối nọ, Dumas và một người bạn là nhà biên kịch đến nhà hát lớn để xem kịch. Đúng hôm đó, nhà hát lại diễn một vở bi kịch do chính người bạn này biên soạn. Dumas nhìn một lượt khắp các hàng ghế khán giả, thấy một người đang ngủ rất say, ngáy khò khò. Dumas liền kéo tay áo của người bạn và nói: “Nhìn kìa, anh bạn, đó chính là hiệu quả mà vở kịch của anh mang lại đấy!”

Tối hôm sau, hai người lại rủ nhau đến nhà hát, lần này, nhà hát sẽ diễn một vở kịch của Dumas. Người bạn vẫn để bụng chuyện tối hôm qua Dumas chế giễu mình, bèn đưa mắt tìm kiếm trong hàng ghế khán giả. Cuối cùng, ông ta cũng nhìn thấy một khán giả đang ngủ. Ông ta hí hửng vỗ vai Dumas, đắc ý nói: “Nhìn kìa, anh bạn Dumas thân yêu của tôi, hóa ra kịch của anh cũng có thể ru ngủ cho khán giả cơ đấy!”



Dumas giả vờ chăm chú quan sát vị khán giả đang say sưa ngủ và nói với bạn mình: “Ồ, đúng rồi, đây chính là vị khán giả chúng ta thấy tối hôm qua, thì ra anh ta ngủ đến bây giờ vẫn chưa buồn dậy!”

Sưu tầm

Trò chuyện cùng bé

Dumas đã dùng một câu chuyện hài hước để chế giễu người bạn thù dai của mình, đúng là rất thông minh phải không bé? Khi chúng ta gặp phải một vấn đề khó khăn nào đó, hãy thử nhìn nhận nó theo một hướng lạc quan, tích cực và hài hước, nó sẽ mang lại hiệu quả không ngờ đấy!

CHAPLIN ĐẤU TRÍ VỚI TÊN CƯỚP

Chaplin là một diễn viên hài nổi tiếng người Anh, ngoài đời thực, ông cũng rất hài hước và vô cùng thông minh. Một hôm, Chaplin có việc phải ra ngoài và mang theo một khoản tiền lớn. Bỗng nhiên, có một tên cướp bịt mặt nhảy từ bên đường ra trước mặt ông. Tên cướp uy hiếp Chaplin và bắt ông phải nộp tiền cho hắn, Chaplin đồng ý. Ông bỏ mũ xuống, cầm trên tay và nói với tên cướp: “Nhưng trước hết, xin anh hãy bắn hai phát vào mũ của tôi có được không? Để tôi còn dễ ăn nói với ông chủ tôi rằng tôi đã bị cướp!” Hai tiếng “pằng pằng” vang lên, tên cướp đã bắn hai phát vào mũ của Chaplin. “Xin hãy bắn tiếp hai phát vào vạt áo của tôi!” Chaplin tiếp tục cởi áo khoác, nói với tên cướp. “Pằng pằng”, hai tiếng súng vang lên, tên cướp lại bắn thêm hai phát vào áo của Chaplin.



“Cuối cùng, xin hãy bắn hai phát lên ống quần của tôi, tôi cầu xin anh đấy!” Chaplin cởi nột quần dài và nói. Tên cướp nghe thấy thế, sốt ruột bắn nột hai phát vào ống quần của Chaplin. Chaplin biết súng của tên cướp không còn đạn nữa, bèn đạp hắn ngã xuống, rồi nhân cơ hội đó chạy thoát.

Sưu tầm

Trò chuyện cùng bé

Chaplin gặp phải tên cướp nhưng không hề sợ hãi, cũng không chống cự mà đã dùng trí thông minh của mình để đánh bại hắn, nhân cơ hội đó thoát khỏi nguy hiểm. Khi gặp khó khăn, chúng ta cũng nên học tập theo Chaplin, không sợ hãi mà phải bình tĩnh để tìm cách, có như vậy thì mới có thể giải quyết được vấn đề bé nhé.

AI NGHÈO HƠN?



Cách đây rất lâu, thành phố Philadelphia của nước Mỹ thường xuyên xảy ra nạn cướp bóc. Khi ra đường, mọi người thường mang theo một ít tiền, để nếu có gặp cướp thì sẽ đưa cho chúng, nhằm bảo toàn tính mạng của mình. Một hôm, nhà tâm lí học nổi tiếng người Mỹ tên là Thompson đang trên đường về nhà thì bỗng nhiên phát hiện phía sau có một người đàn ông cao to lực lưỡng đang theo dõi mình, người đó luôn giữ khoảng cách với Thompson. Nhìn thấy trước mặt mình là một khu nhà hoang tàn đổ nát, là địa điểm thích hợp mà bọn cướp thường xuyên ra tay, trong lòng Thompson cảm thấy rất lo lắng, buộc phải nghĩ cách để thoát thân. Bỗng nhiên, Thompson dừng bước, quay người lại, tên cướp đằng sau ngạc nhiên, Thompson tiến về phía hắn ta, dùng giọng cầu khẩn đáng thương nói: “Thưa ông, xin ông hãy rủ lòng từ bi, cho tôi vài xu tiền lẻ có được không ạ, tôi sắp chết đói rồi.” Tên cướp nhìn bộ quần áo sờn rách và thân hình gầy gò ốm yếu của Thompson, lâm bẫm: “Rõ là đen đủi, tôi còn tưởng trên người anh có mấy trăm đô-la ấy chứ!” Nói xong, tên cướp lấy từ trong túi ra hai xu tiền lẻ, đưa cho Thompson rồi bỏ đi.

Sưu tầm

Trò chuyện cùng bé

Thompson gặp phải cướp mà không sợ hãi, ngược lại, ông bình tĩnh suy nghĩ, cuối cùng đã nghĩ ra một diệu kế để thoát khỏi tay bọn cướp. Khi chúng ta gặp nguy hiểm hoặc bọn người xấu, nên tìm cách thông báo cho người khác biết và dùng trí thông minh của mình để thoát khỏi nguy hiểm nhé.

ĐỀ TA XUỐNG

Lần đầu tiên Ngụy Vương gặp Tôn Tần, rất muốn thử tài của ông. Sau khi đã yên vị trên ghế, Ngụy Vương nói với quần thần: “Hôm nay, ta ngồi trên điện để xem trong các khanh, ai có thể làm ta phải đi xuống.” Một vị quan hốt hoảng chạy đến trước mặt Ngụy Vương, nói: “Rắn, rắn, đằng sau Đại Vương có một con rắn độc, Đại Vương mau chạy đi!” Ngụy Vương không đổi sắc mặt, vuốt râu nói: “Một mưu kế đơn giản thế mà mong có thể làm bốn vương sợ được hay sao?” Vị đại thần kia chỉ còn cách lui xuống dưới.

Tiếp theo, lại có một vị quan văn bước lên, vờ như có một việc gì đó rất gấp muốn bẩm báo Đại Vương: “Bẩm Đại Vương, cây cỏ thụ trước điện bỗng nhiên nở đầy hoa bằng vàng ròng, sáng lấp lánh, mời Đại Vương đến xem ạ!” Ngụy Vương cười nhạt, không buồn động đậy. Vị quan văn đó đành lui xuống. Các đại thần đều muốn thử xem sao, nhưng đã giờ biết bao mưu mẹo mà Ngụy Vương vẫn không mắc mưu. Đúng lúc đó, có một vị quan tên là Long Quyên bước lên trước và nói: “Thần có một kế, nhất định có thể khiến Đại Vương xuống điện, chỉ có điều không dám làm.”

Ngụy Vương nói: “Khanh cứ thử nói xem.” Long Quyên nói: “Thần ra sau điện đốt lửa, chắc chắn Đại Vương phải xuống điện.” Ngụy Vương nghe xong, mỉm cười nói: “Phóng hỏa? Kế hay đấy!” sau đó nghiêm mặt nói: “Hỗn xược!” Long Quyên sợ quá, vội lui sang một bên.



Ngụy Vương thấy Tôn Tần từ đầu đến cuối không có động tĩnh gì thì nói: “Nghe nói khanh là cao đồ của Quỷ Cốc Tử tiên sinh, chắc là phải có diệu kế gì chứ.” Tôn Tần liền tiến đến trước mặt Ngụy Vương và nói: “Hôm nay Đại Vương đã quyết chí không xuống điện rồi, thì ngay cả thần tiên cũng không có cách gì cả!” Ngụy Vương thấy lời nói có vẻ tăng bốc mình thì đắc ý ra mặt. Tôn Tần nói tiếp: “Có điều, nếu thay đổi một chút thì sự việc có thể sẽ khác. Nếu Đại Vương đang đứng dưới điện thì

thần có thể nghĩ cách khiến Đại Vương lên điện.” Ngụy Vương xua tay nói: “Thế thì có khác gì chứ? Tuy nhiên, nếu khanh đã nói thế thì ta phải xem khanh có cách nào bắt ta lên điện được.”

Nói xong, Ngụy Vương rời khỏi điện, đi xuống dưới, nói: “Khanh dùng cách nào để bắt ta lên điện, mau nói đi!” Tôn Tần nói: “Đại Vương, chẳng phải là thần đã khiến Đại Vương phải xuống điện rồi hay sao ạ.” Bấy giờ, Ngụy Vương mới sực tỉnh, bật cười và liên tục khen ngợi Tôn Tần là thông minh.

Sưu tầm

Trò chuyện cùng bé

Đó các bé, Tôn Tần đã dùng cách gì để khiến Ngụy Vương tự xuống điện? Nhờ có cách nhìn nhận độc đáo, không giống những người khác, cuối cùng Tôn Tần đã đạt được mục đích của mình. Khi gặp phải vấn đề khó, chúng ta cũng nên học theo Tôn Tần, vận dụng trí thông minh để nghĩ ra cách giải quyết tốt nhất nhé.

IN CHỮ RỜI

Ngày xưa, những bản in đầu tiên được tạo ra bằng cách khắc chữ lên trên một tấm gỗ rồi mới in ra giấy. Tương truyền, Tất Thăng là người đầu tiên phát minh ra kỹ thuật in chữ rời, giúp cho hiệu quả in ấn được nâng lên gấp mấy chục lần, tiếng lành đồn xa, rất nhiều người đến xin Tất Thăng truyền lại kinh nghiệm.



Tất Thăng vừa làm mẫu, vừa giảng giải, không hề che giấu phát minh của mình với các sư đệ. Trước hết, ông nặn đất sét thành những miếng nhỏ hình vuông, sau đó khắc những chữ ngược lồi lên hẳn so với mặt đất sét, nung chín miếng đất sét. Tiếp theo, Tất Thăng lại bôi chất kết dính (nhựa thông, sáp) lên một tấm bảng sắt, sắp xếp từng chữ một theo thứ tự của câu, sau đó,

dùng dây thép buộc chặt bốn phía, nung nóng lên. Đợi chất kết dính nguội đi là có thể mang in rồi. Sau khi in xong, lại mang tấm bảng thép đó đi nung nóng cho chất kết dính mềm ra, rồi bóc từng chữ ra và cất đi để lần sau dùng tiếp.

Các sư đệ nghe xong đều vỗ tay khen ngợi. Một người nói: “Sách Đại Tàng Kinh có hơn năm nghìn quyển, nếu dùng bản khắc thì phải khắc tới một trăm ba mươi nghìn bản, cả căn phòng lớn cũng không chứa hết, đã thế lại còn mất đến vài năm mới làm xong, nếu dùng cách của sư huynh thì chỉ vài tháng đã in xong rồi. Sư huynh, sao huynh lại nghĩ được một cách hay đến vậy?” “Chính hai đứa con của ta đã dạy ta đây!” Tất Thăng nói. “Con của huynh? Sao có thể như thế được? Lũ trẻ



chỉ biết chơi đồ hàng thì dạy được gì chứ?” “Đệ nói đúng! Chính trò chơi đồ hàng đó đã gợi ý cho ta.” Tất Thăng cười nói, “Trước lễ Thanh Minh năm ngoái, ta dẫn vợ con về quê cúng tổ tiên. Một hôm, ta nhìn thấy hai đứa con của mình ngồi chơi với nhau, chúng dùng đất sét nặn thành hình nôi, bát, bàn, ghế, con lợn, con người, bày la liệt trên mặt đất. Bỗng nhiên, một ý tưởng lóe lên trong đầu ta, ta nghĩ, hay là

mình cũng chơi trò giống như bọn trẻ: Dùng đất sét nặn thành những chữ đơn, chẳng phải có thể sắp xếp những chữ ấy theo ý của mình và thành bất kì một bài văn nào hay sao? Như vậy, chẳng phải là chính bọn trẻ đã dạy ta hay sao?” Các sư đệ nghe xong, cùng bật cười vui vẻ. Vị sư đệ lúc nãy lại hỏi: “Nhưng mà trò chơi đồ hàng này, trẻ con nhà nào cũng chơi, các huynh đệ ắt hẳn đã nhìn thấy nhiều, sao chỉ có mỗi sư huynh Tất Thắng là nghĩ ra được kĩ thuật in chữ rời nhỉ?” Một lúc sau, sư phụ mới nói: “Vì trong số huynh đệ các con, Tất Thắng là người ham học hỏi nhất. Từ lâu, Tất Thắng đã nung nấu ý định tìm ra cách nâng cao hiệu quả in ấn rời mà! Có công mài sắt, ắt có ngày nên kim!”

Sưu tầm

Trò chuyện cùng bé

Nhờ đâu mà Tất Thắng có thể phát minh ra kĩ thuật in chữ rời? Đó là vì Tất Thắng chịu khó quan sát tất cả sự việc xảy ra trong cuộc sống của mình. Chúng ta cũng nên học tập theo ông, làm một người ham tìm tòi và không ngại thử sức nhé!

CHÀNG TRAI CHĂN TRÂU CHU NGUYỄN CHƯƠNG

Chuyện kể rằng, để kết giao với anh hùng hào kiệt khắp thiên hạ và thu thập lực lượng khởi nghĩa, Chu Nguyên Chương đã đóng giả thành một chàng trai chăn trâu đến Phúc Kiến. Một hôm, Chu Nguyên Chương lừa đàn trâu đến núi Linh Tú thì gặp một đám mục đồng cũng đang chăn trâu ở đây. Nhìn bọn trẻ đùa nào đùa nấy quần áo rách nát, gầy như que củi, núp dưới một tảng đá, khóc thút thít, Chu Nguyên Chương liền hỏi bọn trẻ vì sao chúng khóc. Bọn trẻ tranh nhau nói, thì ra là vì hạn hán mà cỏ ở vùng này đã bị chết khô cả, trâu bò không có gì ăn, về nhà chắc chắn chúng sẽ bị nhà chủ đánh cho một trận, lại còn bị phạt không được ăn cơm nữa. Chúng đã phải nhịn đói hai bữa rồi, đùa nào cũng đói là cả người.



Chu Nguyên Chương rất thương lũ trẻ, liền nói: “Nếu hán không cho các em ăn cơm thì chúng ta giết trâu của hán mà ăn thịt đi!” Nói xong, chàng rút kiếm, chém chết một con trâu, róc thịt trâu, bảo bọn trẻ đi lấy củi khô, nhóm lửa, nướng thịt trâu ăn. Thịt trâu nướng vừa thơm vừa ngon, bọn trẻ ăn no căng bụng. Thế nhưng, một đứa trẻ nói: “Chúng ta giết trâu của ông chủ rồi, về nhà biết ăn nói thế nào bây giờ?” Những đứa khác nghe thấy thế, ngồi thừ người ra không nói gì.

Chu Nguyên Chương liền gọi bọn trẻ tới, dạy cho chúng một kế này. Chàng thì thâm vào tai lũ trẻ, sau đó, một đứa chạy về nhà nói với ông chủ: “Ông chủ, không xong rồi! Con trâu đen to nhất đàn chạy tới một vách núi và chẳng may bị trượt chân rơi xuống vực. Bọn con túm được cái đuôi của nó, nhưng không sao kéo nó lên được, ông chủ mau đi xem đi ạ.”

Lão chủ vừa nghe thấy thế liền vội vàng chạy lên núi. Lên đến nơi, hán không thấy con trâu đâu cả, chỉ thấy mỗi cái đuôi trâu còn sót lại. Bọn trẻ nói với lão chủ rằng, hai chân trước của con trâu đã bị trượt xuống vực, bọn chúng túm được cái

đuôi trâu, định kéo lên. Không ngờ cái đuôi trâu bị đứt, con trâu rơi luôn xuống vực. Lão chủ liền chạy đến bờ vực xem: Dưới vực quả nhiên có một cái đầu trâu, xương trâu và da trâu. Nhìn thấy con trâu bị ngã xuống núi tan xương nát thịt, lão chủ mắng mỏ lũ trẻ một trận rồi tức tối bỏ về. Thật ra, Chu Nguyên Chương đã bảo bọn trẻ vớt cái đầu trâu, xương trâu và da trâu xuống vực để lừa lão chủ đấy.

Sưu tầm



Trò chuyện cùng bé

Chu Nguyên Chương đã làm cách nào để cho bọn trẻ được ăn no mà lại không bị lão chủ trách phạt? Trí thông minh và tấm lòng lương thiện của Chu Nguyên Chương rất đáng trân trọng, đúng không nào?

BẢN SONATE ÁNH TRẮNG

Beethoven là nhạc sĩ thiên tài người Đức, ông đã sáng tác ra rất nhiều bản nhạc bất hủ. Trong số đó, có một bản sonate dành cho đàn piano vô cùng nổi tiếng tên là *Bản sonate Ánh Trăng*. Tương truyền, bản nhạc này được sáng tác trong bối cảnh như sau:



Một mùa thu nọ, trong một chuyến lưu diễn qua nhiều thành phố, Beethoven có đi ngang qua một thị trấn nhỏ bên bờ sông Rhine. Một buổi tối, khi ông đang đi dạo trên con đường yên tĩnh thì bỗng nghe thấy tiếng đàn piano êm ái phát ra từ một ngôi nhà lá nhỏ, bản nhạc đó chính là một trong những sáng tác của ông. Beethoven liền đi về phía căn nhà lá nhỏ, tiếng đàn piano bỗng nhiên dừng lại, trong nhà vọng ra tiếng nói chuyện. Một cô gái cất tiếng nói: “Bản nhạc này mới hay làm sao! Em

chỉ cần nghe người khác chơi vài lần là đã nhớ hết rồi. Nếu được nghe chính ngài Beethoven chơi bản nhạc này, dù chỉ một lần thôi thì tuyệt biết mấy!” Giọng một người đàn ông cất lên: “Đúng vậy, nhưng mà vé đi xem biểu diễn hòa nhạc đắt quá, trong khi nhà ta lại quá nghèo...” Cô gái nói: “Anh đừng buồn, em chỉ thuận miệng nói thế thôi.” Nghe đến đây, Beethoven mạnh dạn đẩy cửa, nhẹ nhàng bước vào nhà. Trong nhà chỉ có một cây nến nhỏ. Dưới ánh nến leo lét, một người đàn ông đang ngồi khâu giày. Bên cạnh cửa sổ có một cây đàn dương cầm cũ kỹ, một cô gái khoảng chừng mười sáu, mười bảy tuổi đang ngồi trước phím đàn, khuôn mặt cô thật thanh tú, chỉ có điều đôi mắt lại bị mù. Người đàn ông đang khâu giày nhìn thấy người lạ bước vào, liền đứng lên hỏi: “Thưa ngài, ngài là ai vậy? Ngài tìm nhầm nhà chẳng?” Beethoven trả lời: “Không, tôi đến đây để chơi đàn cho cô gái này nghe.” Cô gái liền đứng dậy, nhường chỗ cho ông. Beethoven ngồi xuống, chơi bản nhạc mà cô gái mù vừa chơi xong.

Cô gái mù chăm chú lắng nghe, hết bản nhạc, cô cảm động nói: “Ngài chơi đàn mới giỏi làm sao! Cảm xúc thật sâu lắng! Ngài, ngài chính là Beethoven có phải không?” Beethoven không trả lời, chỉ hỏi lại cô gái: “Cô có thích không? Ta sẽ đàn cho cô nghe một bản nhạc nữa nhé.”

Bỗng nhiên, một cơn gió thổi tắt ngọn nến, ánh trăng ủa vào căn phòng nhỏ, căn

nhà lá dường như được phủ một lớp màn màu bạc, thật là thanh tịnh và đẹp đẽ vô cùng. Beethoven nhìn hai anh em cô gái mù đứng bên cạnh mình, nhìn ánh trăng thanh khiết và bắt đầu chơi đàn. Người thợ khâu giầy yên lặng đứng nghe, hình như anh ta nhìn thấy biển cả, mặt trăng đang nhô lên từ phía chân trời. Trên những con sóng trong vắt chốc lát tràn ngập ánh trăng bạc. Trăng càng ngày càng lên cao, xuyên qua từng đám mây bông bênh. Bỗng nhiên, mặt biển nổi gió



to, sóng cuộn dữ dội, những bọt sóng được ánh trăng chiếu sáng giống hệt những bông hoa tuyết, từng bông, từng bông xô vào bờ cát... Người thợ khâu giầy nhìn em gái mình, ánh trăng đang chiếu vào khuôn mặt điềm tĩnh của cô, vào đôi mắt đang mở to của cô. Hình như cô cũng đang nhìn thấy khung cảnh mà mình chưa bao giờ được thấy, biển cả dậy sóng dưới ánh trăng bạc. Hai anh em bị tiếng đàn làm cho mê mẩn. Đến khi định thần lại thì Beethoven đã rời khỏi đó từ lúc nào. Sau đó, Beethoven ghi lại bản nhạc mà ông đã chơi trong ngôi nhà lá và đặt tên cho nó là *Bản sonate Ánh Trăng*.

Sưu tầm

Trò chuyện cùng bé

Beethoven là một nhạc sĩ thiên tài, Bản sonate Ánh Trăng chính là tác phẩm nổi tiếng nhất của ông. Các bạn nhỏ đã bao giờ nghe bản nhạc này chưa? Hôm nay, chúng mình hãy mở máy nghe nhạc và cùng thưởng thức bản sonate này nhé.

CÂY ĐÈN BỊ ĐỔ

Jean Baptiste Jolly sinh ra trong một gia đình nghèo ở thủ đô Paris (Pháp). Ngay từ khi mới 13 tuổi, cậu bé Jolly đã phải tìm việc làm để phụ giúp cha mẹ. Vì tuổi còn nhỏ nên không ai muốn thuê cậu bé làm cả. Sau vài năm lang thang khắp nơi trong thành phố, cuối cùng, Baptiste Jolly cũng được một gia đình giàu có nọ nhận vào làm chân sai vặt trong bếp. Công việc hàng ngày của cậu là thịt gà, làm cá, lau sàn nhà, dọn dẹp bếp và rất nhiều công việc nặng nhọc khác. Mỗi ngày cậu phải làm việc ít nhất là mười hai tiếng đồng hồ, vậy mà tiền công chỉ vèo vèo có vài đồng, không đủ để mua một con gà, thế nhưng Jolly vẫn rất vui vẻ làm công việc của mình. Cậu bé thường nhin ăn nhin tiêu để tích cóp từng đồng lương ít ỏi, gửi về giúp đỡ bố mẹ.



Một đêm, có tiếng gõ cửa gấp gấp đánh thức cậu bé Jolly. Thì ra là sáng hôm sau, bà chủ của Jolly phải tham dự một buổi tiệc nên bà sai Jolly là quần áo cho mình. Vì quá buồn ngủ nên cậu bé Jolly đã bất cẩn làm đổ cây đèn dầu trên bàn, khiến dầu loang ra quần áo của bà chủ.

Cậu bé Jolly vô cùng sợ hãi, tiền công cả năm trời của cậu có lẽ cũng không đủ để đền chiếc áo đó. Còn

bà chủ thì nhất nhất đòi cậu bé phải bồi thường. Jolly vô cùng buồn bã, cậu bé đành chấp nhận làm không công cho bà chủ một năm và nhận chiếc áo bản về nhà.

Thực ra, chiếc áo đó chỉ bị dính một ít dầu thôi, Jolly treo cái áo lên trên giường để tự nhắc nhở sau này không phạm lỗi tương tự nữa. Bỗng một hôm, cậu phát hiện ra chỗ bị dầu hỏa dính vào không những không bẩn mà còn trở nên sạch sẽ, lạnh lặn như cũ. Điều này khiến cho cậu bé Jolly vô cùng thích thú, sau nhiều lần thử nghiệm trộn chung dầu hỏa với những chất hóa học khác nhau, cuối cùng Jolly cũng đã sáng tạo ra phương pháp giặt khô.

Một năm sau, Jolly rời khỏi ngôi nhà mà cậu đang làm thuê để mở một hiệu giặt là nhỏ. Đó cũng chính là tiệm giặt khô đầu tiên trên thế giới đấy.

Trò chuyện cùng bé

Rất nhiều phát minh được ra đời trong những tình huống bất ngờ, cũng giống như trường hợp cậu bé Baptiste Jolly làm đổ dầu hỏa ra áo nhưng lại có thể tạo ra phương pháp giặt khô vậy. Nếu chúng ta biết vận dụng những kiến thức phát hiện trong cuộc sống một cách hợp lý thì có thể mang đến thành công rất lớn. Chính vì thế, chúng ta cần không ngừng tìm tòi và học hỏi nhé.



TÊN CƯỚP THẬT, TÊN CƯỚP GIẢ

Vào thời Tấn, có một vị quan huyện tên là Phù Dung, tư chất thông minh, tài trí hơn người khiến ai cũng trầm trồ, thán phục. Một buổi chiều nọ, có một bà lão đang trên đường về nhà thì gặp một tên cướp. Tên cướp bắt bà lão phải giao hết tiền bạc trên người cho hắn, bà lão liền hét lên kêu cứu, tên cướp sợ quá liền bỏ chạy. Những người qua đường đều dừng lại hỏi bà lão có chuyện gì xảy ra, nhưng tên cướp đã cao chạy xa bay từ lúc nào mất rồi, mọi người chỉ còn cách an ủi bà lão cho qua chuyện. Đúng lúc đó, có hai thanh niên trẻ tuổi đang lôi kéo nhau đi đến đám đông. Một người trong số đó trả lại tiền cho bà lão và chỉ người còn lại, nói: “Hắn chính là tên cướp lúc nãy, chính tôi đã bắt được hắn.” Thế nhưng, người thanh niên còn lại tức giận nói: “Chính tôi mới là người đuổi theo hắn, tiền cướp được đều ở trên người hắn, vậy mà hắn lại vu ngược cho tôi là kẻ cướp. Tôi phải kiện hắn lên Quan phủ!” Hai người tranh cãi mãi, không ai chịu nhận mình là kẻ cướp. Mọi người đứng ra can ngăn và mời bà lão nọ nhận mặt xem ai mới thật là kẻ cướp. Bà lão lắc đầu nói: “Lúc nãy ta hoảng sợ quá, mà trời lại tối nên chỉ nhìn thấy một cái bóng đen, không nhìn rõ mặt mũi của tên cướp như thế nào cả.”



Mọi người đều cảm thấy bối rối, nhưng chắc chắn kẻ cướp chỉ là một trong số hai người này, hay là cứ giải cả hai lên công đường để Quan huyện xử lý thì hơn. Thế là mọi người đưa cả hai chàng thanh niên lên công đường. Sau khi hỏi rõ sự tình, Phù Dung cười và nói: “Bây giờ hai người hãy chạy thi, người nào chạy đến Phụng Dương môn trước thì là người tốt, kẻ còn lại chính là tên cướp.” Hiệu lệnh vang lên, hai người cùng chạy. Một lúc sau, nha dịch liền bắt người chạy đến Phụng Dương Môn sau về công đường, đó chính là người đã nói rằng mình đuổi theo và bắt được tên cướp. Phù Dung tức giận quát: “Người chính là tên cướp đã lấy tiền của bà lão, có đúng không?” Người đó vội cãi: “Tại sao ngài nói tôi là tên cướp?” Phù Dung trả lời: “Nếu người kia thực sự là cướp thì người làm sao mà đuổi kịp hắn được cơ chứ?”

Người đó đành cúi đầu nhận tội.



Sưu tầm

Trò chuyện cùng bé

*Tướng quân Phù Dung đã dùng cách nào để bắt được tên cướp vậy?
Các bé có nghĩ ra được cách nào hay hơn không? Các bé hãy thử nói
xem nào!*

CẬU BÉ FULTON THÍCH SUY NGHĨ

Robert Fulton (1765 - 1815) là một kĩ sư và nhà phát minh nổi tiếng người Mỹ, chính ông là người đã phát minh ra tàu thủy.

Thuở nhỏ, cậu bé Fulton học hành không chăm chỉ, nhưng lại rất giỏi hội họa. Thầy giáo đã từng nói với Fulton rằng: “Em rất thông minh, vẽ tranh cũng rất đẹp, chỉ có điều các môn học khác quá kém. Từ bây giờ, em phải chuyên tâm học hành để có thể học giỏi tất cả các môn. Như vậy thì đến khi lớn lên em mới có thể vận dụng kiến thức của tất cả các môn học và có được thành công.” Thế nhưng, Fulton lại không hề ghi nhớ lời của thầy giáo, ngày ngày nếu không vẽ tranh thì cậu sẽ đi chơi. Có điều, ngay cả trong lúc chơi đùa, Fulton cũng rất thích động não suy nghĩ, gặp phải vấn đề gì khó, cậu đều nghiên cứu tìm tòi cho đến khi tìm ra đáp án mới thôi.

Một buổi sáng nọ, Fulton chèo thuyền ra sông câu cá. Mới chèo được một lát thì gặp phải một trận gió to, cậu bé Fulton lại chèo thuyền ngược chiều gió nên rất mệt mỏi. Fulton nghĩ bụng: “Làm cách nào để có thể chèo thuyền mà không tốn sức nhỉ? Có cách nào chèo thuyền khi ngược chiều gió không nhỉ?”



Ngày hôm sau, cậu bé Fulton lại ra sông chơi. Lần này, cậu chỉ đi người không chứ không mang theo đồ câu cá. Ngồi trên chiếc thuyền trống, Fulton trăn trở suy nghĩ chuyện ngày hôm qua. Cậu thò hai chân xuống nước và đạp qua đạp lại. Không ngờ, con thuyền nhỏ đã bơi ra giữa sông từ lúc nào không hay. “Thật là kì lạ!” Fulton nghĩ, “Chẳng lẽ chỉ cho hai chân xuống nước, đẩy qua đẩy lại mà có thể khiến con thuyền di chuyển sao?” Cậu bé lại tự hỏi: “Không biết có thể dùng máy móc thay thế cho hai chân được không nhỉ? Điều này nhất định là có thể!” Thế rồi, cậu gắn vào đuôi thuyền hai mái chèo có hình dáng giống như cái cối xay gió, sau đó nối mái chèo với mô-tơ để chúng chuyển động không ngừng, giống như lúc cậu lấy hai chân đạp nước vậy, để xem có thể giúp thuyền tiến về phía trước không. Tuy Fulton vẽ rất giỏi, có thể vẽ ra hai bánh xe đạp nước giống chiếc cối xay gió một cách dễ dàng, nhưng chỉ dựa vào việc đó thôi thì chưa đủ, cậu còn cần phải biết rất nhiều, rất nhiều kiến thức khoa học khác nữa. Đến lúc đó Fulton mới hối hận vì đã không nghe lời thầy giáo, không chăm chỉ học những môn học còn lại.

Kể từ đó, mỗi khi đi học, dù bất kì là môn học nào, Fulton đều rất chăm chú tập trung nghe giảng. Khi rảnh rỗi, cậu còn nghiên cứu kiến thức đóng tàu thuyền và không còn ham chơi như trước. Sau đó, vào năm 1807, Fulton đã chế tạo ra chiếc tàu thủy đầu tiên trên thế giới.



Sưu tầm

Trò chuyện cùng bé

Các bạn nhỏ thử nói xem, Fulton phải vận dụng những tri thức nào thì mới có thể tạo ra tàu thủy? Khi lớn lên, các bé muốn trở thành người như thế nào? Nếu muốn vậy thì chúng ta cần phải có những kiến thức trên lĩnh vực nào? Các bé đã chuẩn bị những kiến thức ấy chưa?

BÍ QUYẾT CỦA BALZAC

Balzac là nhà văn nổi tiếng của nước Pháp sống ở thế kỉ XIX. Những tác phẩm của ông khắc họa một cách chân thực cuộc sống của từ tầng lớp vương công quý tộc đến những người dân thường nghèo khổ, từ đó nhận được sự yêu mến của đông đảo bạn đọc. Sở dĩ Balzac có thể thành công như vậy là nhờ những tác phẩm của ông có thể đi vào cuộc sống của tất cả mọi người và chạm đến tâm hồn của họ.

Một đêm nọ, Balzac đang đi tản bộ và suy ngẫm trên các con phố của khu Palestine thuộc thủ đô Paris. Khoảng 11 giờ, nhà hát duy nhất ở khu Palestine đã kết thúc buổi diễn và các khán giả bắt đầu đổ ra đường. Trong số những người đi xem kịch có một cặp vợ chồng trẻ, hình như họ là công nhân, dẫn theo hai đứa con nhỏ đi ngang qua chỗ Balzac. Balzac đi ngay sau cặp vợ chồng trẻ đó và nghe họ nói chuyện. Người chồng nói: “Công xưởng đóng cửa rồi, từ ngày mai, hai vợ chồng mình lại bị thất nghiệp rồi.” Vừa nhắc đến tiền, người vợ liền thở dài và nói: “Hôm qua, giá khoai tây lại tăng, tiền mua chịu bánh mì cũng chưa trả, than cũng sắp dùng hết rồi...” Balzac cứ đi theo họ trong đêm giá lạnh như thế, lắng nghe hai người nói chuyện với nhau một cách chăm chú và ghi nhớ vào bộ não của mình. Cho đến khi gia đình họ vào nhà thì Balzac mới quay về. Các bạn nhỏ đã hiểu vì sao Balzac trở thành một trong những nhà văn nổi tiếng nhất mọi thời đại rồi chứ?



Sưu tầm

Trò chuyện cùng bé

Tại sao Balzac lại có thể cho ra đời nhiều cuốn tiểu thuyết hay đến vậy nhỉ? Đó là vì những nhân vật trong tiểu thuyết của ông mang lại cho người đọc một cảm giác thân quen, chân thực. Sau khi đọc xong câu chuyện này, các bé đã biết được bí quyết thành công của Balzac là gì chưa? Đó là ông luôn lắng nghe và thông cảm với nỗi khổ của những

người sống quanh mình.

BÁ NHA HỌC ĐÀN



Vào thời Xuân Thu, có một người tên là Du Bá Nha theo Thành Liên tiên sinh học đàn. Chỉ một thời gian ngắn, Bá Nha đã thành thục các ngón đàn, nhưng thầy giáo của ông vẫn cho rằng Bá Nha biểu diễn chưa đủ cảm động lòng người mà chỉ là đánh lên những âm thanh theo một giai điệu nhất định mà thôi. Tiếng đàn của Bá Nha thiếu đi một thứ gọi là “thần vận” nên chưa thể khiến người nghe đồng cảm. Một hôm, Thành Liên tiên sinh nói với Bá Nha: “Su phụ của ta tên là Phương Tử Xuân, sống ở biển Đông. Ông ấy biết cách bồi dưỡng cảm xúc của con người, ta sẽ dẫn con đến gặp ông ấy để học hỏi, nhờ đó, con có thể nâng cao khả năng của mình rất nhiều.” Thế rồi hai thầy trò chuẩn bị lương thực, thuê một con thuyền nhỏ và cùng nhau ra biển. Khi đến núi Bồng Lai trên biển Đông, Thành Liên tiên sinh nói với Bá Nha: “Con hãy ở đây luyện đàn, để ta đi tìm sư phụ.” Nói xong, ông chèo thuyền ra xa.

Mười ngày sau, Thành Liên tiên sinh vẫn chưa quay lại. Bá Nha chờ một mình trên đảo, cảm thấy vô cùng sốt ruột, hàng ngày, ngoài luyện đàn ra thì chỉ đứng ngóng về phía xa. Trước mặt là biển xanh mênh mông, tiếng sóng vỗ âm âm; quay người lại nhìn là rừng cây xanh muốt, tiếng chim hót líu lo vang lên không ngừng. Những âm thanh sống động và trong trẻo của tự nhiên khiến Bá Nha cảm thấy tinh thần sảng khoái, bay bổng hẳn lên. Bỗng nhiên, Bá Nha có cảm hứng muốn gảy đàn, dồn hết tâm tư vào bản nhạc, trong một thời gian ngắn đã sáng tác được khúc *Cao sơn lưu thủy* nổi tiếng.

Không lâu sau, Thành Liên tiên sinh chèo thuyền tới đảo. Nghe thấy tiếng đàn đầy cảm xúc của Bá Nha, ông vô cùng sung sướng nói: “Bây giờ con đã trở thành người chơi đàn giỏi nhất thiên hạ rồi đây, con hãy đi đi!” Bá Nha vô cùng kinh ngạc, thì ra tiếng sóng vỗ và những chú chim chính là người thầy giỏi nhất của mình. Sau đó, Bá Nha không ngừng tích lũy kinh nghiệm sống và những trải nghiệm cảm xúc

của mình để trở thành nghệ sĩ cổ
cầm nổi tiếng nhất Trung Quốc.

Sưu tâm



Trò chuyện cùng bé

*Điều gì đã giúp Bá Nha
chơi đàn hay đến vậy? Đó
chính là do Bá Nha đã gửi
cảm xúc vào trong tiếng đàn.
Chỉ có chơi đàn bằng cả trái*

*tim thì mới có thể làm cho người nghe cảm động. Thật ra, chơi đàn hay
làm bất kì việc gì khác cũng vậy, quan trọng nhất là phải có tấm lòng, có
sự tận tâm thì mới có thể làm tốt được!*

ABRAHAM LINCOLN

Abraham Lincoln sinh ra trong một gia đình nông dân. Khi Lincoln còn nhỏ, gia đình cậu rất nghèo. Không có tiền đi học, ngày ngày Lincoln phải theo cha đi khai khẩn đất hoang và trồng trọt. Mỗi khi đi làm, Lincoln thường mang một cuốn sách theo bên mình. Khi ngồi nghỉ, cậu thường vừa ăn bánh mì, vừa đọc sách rất chăm chú. Buổi tối, cậu thường ngồi đọc sách thâu đêm suốt sáng dưới ánh đèn leo lét.



Khi lớn hơn một chút, cậu thiếu niên Lincoln quyết định rời khỏi nhà và một mình mưu sinh ở bên ngoài. Cậu không nề hà bất kỳ công việc gì, khi thì làm thủy thủ, nhân viên bán hàng; khi thì làm người đưa thư, giao bưu phẩm, đo đạc đất đai; nhiều lúc còn phải làm cả những công việc nặng nhọc như đồn củi, bở củi nữa. Cho dù làm bất kỳ công việc gì, Lincoln cũng rất có trách nhiệm, trung thực và giữ chữ tín. Hơn mười

tuổi, cậu làm nhân viên bán hàng trong một cửa tiệm tạp hóa. Một hôm, một người khách hàng trả cậu tiền chẵn. Để có tiền trả lại cho khách, cậu đã phải chạy mười mấy dặm đường mới đổi được tiền. Một lần khác, cậu bé Lincoln phát hiện mình cân thiếu cho khách hai lạng trà, vậy là cậu liền chạy bộ mấy dặm đến tận nhà khách hàng và trao tận tay họ số trà còn thiếu. Chính vì sự trung thực, chăm chỉ và khiêm tốn đó mà đi đến đâu, cậu bé Lincoln cũng được mọi người yêu quý.



Năm 1834, khi mới 25 tuổi, Lincoln đã được bầu làm Nghị viên của bang Illinois, và đó cũng là bước khởi đầu cho sự nghiệp chính trị của chàng trai trẻ. Năm 1835, Lincoln đã vượt qua kì kiểm tra trở thành luật sư. Để trở thành một luật sư giỏi, Lincoln mua rất nhiều sách luật về nghiền ngẫm và tự học. Nhờ sự thông hiểu luật pháp và tài hùng biện của mình mà Lincoln đã trở nên rất nổi tiếng, rất nhiều người đã nhờ cậu bào chữa. Tuy nhiên, Lincoln có một quy tắc làm việc

riêng, đó là chỉ bào chữa cho những người chính nghĩa mà thôi. Có khi thân chủ của Lincoln là những người dân nghèo, không đủ tiền thuê luật sư nhưng chỉ cần họ làm đúng thì Lincoln vẫn đứng về phía họ. Một lần, có một người nhà giàu mời Lincoln biện hộ cho mình, sau khi nói chuyện với người đó, Lincoln phát hiện ra anh ta chỉ giả vờ làm người tốt mà thôi, thế là Lincoln nói với vị khách hàng: “Rất xin lỗi, nhưng tôi không thể giúp ngài bào chữa vụ này được, vì hành vi của ngài xét cho cùng rất xấu.” Người kia nói: “Ngài Lincoln, tôi muốn ngài giúp tôi trong vụ kiện này, chỉ cần ngài giúp tôi thắng kiện thì muốn bao nhiêu thù lao tôi cũng trả cho ngài.” Lincoln nghiêm túc nói: “Chỉ cần dùng một chút khả năng biện hộ trước tòa là ngài có thể thắng kiện, nhưng bản thân vụ kiện này đã không công bằng, giả sử tôi nhận lời biện hộ cho ngài thì khi tôi đứng trước tòa, tôi sẽ tự nói với mình rằng: “Lincoln, người đang nói dối đấy!” Chỉ khi con người ta đánh mất lương tâm thì mới có thể nói ra những lời dối trá mà thôi. Tôi không thể đánh mất lương tâm của mình, cũng không thể nói dối được. Chính vì thế, xin ngài hãy mời vị luật sư khác giỏi hơn, còn tôi không có năng lực để giúp ngài đâu.” Nghe những lời nói của Lincoln, người khách hàng giàu có không nói gì, lẳng lặng rời khỏi văn phòng.

Lincoln không chỉ là một người chính nghĩa, mà còn rất có khiếu hài hước nữa. Khi còn nhỏ, trong một kì thi, thầy giáo hỏi cậu: “Em muốn trả lời một câu hỏi khó, hay là hai câu hỏi dễ?” Lincoln tự tin nói: “Em chọn một câu hỏi khó ạ.” “Vậy thầy hỏi em, trứng gà ở đâu mà ra?” “Gà đẻ ra trứng ạ.” Thầy giáo lại hỏi tiếp: “Vậy gà ở đâu mà ra?” “Thưa thầy, đây là câu hỏi thứ hai rồi ạ.” Lincoln cười, trả lời. Thầy giáo cũng không thể bắt bẻ được cậu nữa.



Khi còn làm luật sư, trong một lần tranh luận trước tòa, luật sư của đối phương cứ lặp đi lặp lại một luận cứ hàng tiếng đồng hồ, khiến người nghe không khỏi chán nản và bức bối. Mãi một lúc lâu sau mới đến lượt Lincoln biện hộ cho bị cáo. Anh bước lên trước tòa, cởi áo khoác ra, để lên bàn, sau đó cầm cốc nước, đưa lên miệng uống. Sau đó, Lincoln mặc áo khoác vào, lại cởi ra, để lên bàn, lại cầm cốc nước lên uống, sau đó lại mặc áo vào... Cứ thế lặp đi lặp lại tới năm, sáu lần. Những người có mặt ở tòa hôm đó cười nghiêng ngả, chỉ mình Lincoln là không nói gì. Khi những tràng cười đã dứt, Lincoln mới bắt đầu lời biện hộ của mình.

Sưu tầm

Trò chuyện cùng bé

Lincoln là Tổng thống thứ 16 của nước Mỹ, đồng thời cũng là một chính trị gia kiệt xuất. Ông là một vị Tổng thống chính trực, thông minh và hài hước.

KHÓ VÀ DỄ

Sau khi Columbus tìm ra châu Mỹ, mọi người tổ chức một bữa tiệc để chúc mừng ông. Có một quý tộc nọ cho rằng phát hiện ra một châu lục là chuyện dễ dàng, ai cũng có thể làm được, không có gì là ghê gớm cả. Columbus không tranh luận với người đó mà lấy ra một quả trứng gà, hỏi mọi người xem ai có thể làm cho quả trứng đứng yên trên bàn được. Tất cả những người tham dự buổi tiệc ấy đều không làm được. Cuối cùng, một người nói: “Làm trứng gà đứng được trên mặt bàn trơn trượt là một việc không thể thực hiện được!”



Bấy giờ Columbus mới cầm lấy quả trứng gà, đập nhẹ một đầu của nó khiến cho quả trứng có thể đứng vững trên chiếc bàn. Lúc đó, có người thì vỗ tay, có người lại dè bủ, vị quý tộc lúc này thì tức giận nói: “Anh đã đập vỡ vỏ trứng, ai làm mà chẳng được cơ chứ?” Columbus trả lời: “Lúc trước tôi không hề nói là không được đập vỡ trứng, với lại quả trứng này vẫn còn nguyên vẹn chứ có bị vỡ tung ra đâu!” Một người tỏ vẻ khinh thường nói với Columbus: “Nói thế thì ai mà chẳng làm được!” Columbus mỉm cười nói: “Đúng vậy, trên đời này có rất nhiều việc dễ dàng, nhưng mà có nhiều người chỉ khi nhìn người khác làm rồi mới biết việc đó là dễ dàng mà thôi.” Các quý tộc nhìn nhau, cứng họng không nói được gì nữa.

Sưu tầm

Trò chuyện cùng bé

Columbus là nhà hàng hải vĩ đại người Ý, trong suốt cuộc đời của mình, ông đã bốn lần giảng buồm ra khơi và thực hiện những chuyến

hải trình dài ngày. Columbus chính là người tìm ra châu Mỹ, thông suốt con đường hàng hải từ Đại Tây Dương đến châu Mỹ và cũng chứng minh được tính chính xác của thuyết “Trái Đất hình cầu”. Hàng hải là một ngành nghề rất vất vả và đầy rẫy hiểm nguy, chỉ có người dũng cảm, thông minh và không ngại gian khổ mới có thể làm được công việc đó mà thôi!

MAI LAN PHƯƠNG LUYỆN NHẢY LỰC

Mai Lan Phương là diễn viên kinh kịch nổi tiếng Trung Quốc. Thuở nhỏ, Mai Lan Phương rất yếu ớt, ông còn bị cận thị nhẹ, hai mí mắt sụp xuống, hễ ra gió là chảy nước mắt, nhìn hai mắt ông rất dai, chứ không được tinh nhanh như những đứa trẻ khác. Nếu không có một đôi mắt linh hoạt, có hồn thì cho dù có hát kinh kịch hay đến mấy đi chăng nữa cũng không thể truyền tải hết cái thần của vai diễn, lại càng không thể trở thành diễn viên kinh kịch xuất sắc được. Chính vì thế mà cậu bé Mai Lan Phương luôn cảm thấy buồn bã, chán nản. Sau đó, không biết nghe ai nói rằng nuôi chim bồ câu có thể luyện tập cho mắt, chàng thanh niên mười bảy tuổi Mai Lan Phương cũng muốn thử và bắt đầu nuôi chim bồ câu.

Lúc đầu, cậu chỉ nuôi có vài con nhưng sau đó, số lượng chim bồ câu đã tăng lên thành mười mấy con. Mai Lan Phương nói rằng: “Nuôi chim bồ câu cũng giống như huấn luyện một đội không quân vậy, nếu không có năng lực tổ chức thì không thể nuôi được chúng. Khi bồ câu bay đi thì cần có sự chỉ huy.” Mai Lan Phương dùng một cây gậy tre, trên đầu gậy có gắn một lá cờ màu đỏ. Khi cậu vẫy lá cờ này thì đàn bồ câu sẽ bay lên. Đổi lại lá cờ đỏ bằng lá cờ xanh, đàn chim sẽ đậu xuống. Sau khi đã huấn luyện một đàn chim bồ câu có thể bay cao, bay xa và đáp xuống theo hiệu lệnh của mình, Mai Lan Phương lại bổ sung thêm một, hai con chim mới vào đàn. Hàng ngày, Mai Lan Phương dậy từ sớm, cho chim bồ câu ăn, uống nước, sau đó bắt đầu huấn luyện chúng.



Đầu tiên, Mai Lan Phương sẽ thả vài chú chim có khả năng bay tốt ra trước, sau đó là nhóm thứ hai, thứ ba... Mỗi khi chim bồ câu bay gần, bay xa, cậu đều nhìn theo chúng, vậy là đôi mắt có thể được mở to hơn, hai con ngươi chuyển động linh hoạt hơn, hơn nữa lại có thể nhìn xa hơn nhiều. Một thời gian dài kiên trì luyện tập, căn bệnh sụp mí mắt của Mai Lan Phương đã khỏi, khi ra gió không còn chảy nước mắt nữa và hai con ngươi cũng trở nên sinh động, có hồn hơn.

Khi biểu diễn, mọi người đều nhận xét là đôi mắt của Mai Lan Phương rất có thần, ngay cả những người

ngồi ở hàng ghế sau cùng cũng có thể nhận thấy ánh mắt của Mai Lan Phương đang nhìn về phía họ. Việc nuôi chim bồ câu không những có thể giúp cậu luyện mắt mà còn giúp cậu rèn luyện thể lực nữa. Ngày nào cũng vậy cò khiến hai cánh tay, lưng và chân của Mai Lan Phương trở nên mềm mại, uyển chuyển hơn.

Chính nhờ những lợi thế đó mà Mai Lan Phương mới dễ dàng thực hiện bài múa kiếm trong vở *Bá Vương biệt Cơ* và màn múa lụa đỏ trong vở *Thiên nữ tản hoa*. Ngày nào cũng thức dậy sớm, hít thở không khí trong lành khiến cho phổi của Mai Lan Phương hoạt động tốt hơn. Nhờ những lợi thế đó mà Mai Lan Phương đã đặt được nền móng cho trường phái nghệ thuật Mai Phái nổi tiếng sau này.

Sưu tầm

Trò chuyện cùng bé

Mai Lan Phương không có một thể trạng tốt ngay từ khi sinh ra, nhưng vẫn trở thành diễn viên kinh kịch nổi tiếng một thời của Trung Quốc. Đó đều là kết quả sau một thời gian dài khổ luyện. Chỉ cần chúng ta học tập Mai Lan Phương, kiên trì học tập thì chắc chắn có thể đạt được thành tích tốt, đúng không nào?

ANH EM HỒ LÔ

Ngày xưa ngày xưa, trên núi Hồ Lô có một con Bọ Cạp Tinh và một con Xà Tinh. Một hôm, có một con Tê Tê không cẩn thận làm vỡ cửa động trên núi, thế là Bọ Cạp Tinh và Xà Tinh chạy ra khỏi hang. Từ đó, người dân sống ở dưới chân núi gặp phải biết bao tai ương, chính Bọ Cạp Tinh và Xà Tinh là kẻ đã quấy nhiễu cuộc sống bình yên của dân chúng.

Dưới chân núi có một ông lão sinh sống. Ông rất giỏi trồng bầu Hồ Lô. Nhìn thấy yêu tinh quấy nhiễu dân lành, con Tê Tê nọ liền đến nhờ ông lão trừ hại giúp dân. Nó đưa cho ông lão một nắm hạt giống và nói: “Chỉ có trồng được loại Hồ Lô bảy sắc thì mới có thể tiêu diệt được hai con yêu tinh đó.” Ông lão liền trồng hạt Hồ Lô trước cửa nhà mình, không bao lâu sau, hạt Hồ Lô đã nảy mầm, những sợi dây leo đầy trong sân nhà ông lão. Ông lão đếm: Đỏ, cam, vàng, xanh, lam, chàm, tím, đúng bảy quả Hồ Lô mang bảy màu khác nhau. Ông lão nhìn thấy Hồ Lô ngày một lớn thì không giấu được niềm vui sướng trong lòng.

Trong tay hai con yêu tinh kia cũng có một món bảo bối rất lợi hại, đó là ngọc Như Ý. Ngọc Như Ý có thể giúp chúng thực hiện rất nhiều điều ước. Một hôm, nhìn vào ngọc Như Ý và phát hiện bảy quả Hồ Lô trước sân nhà ông lão, biết được tai họa đã sắp ập đến với mình thì cả hai trở nên rất lo lắng. Ngay tối hôm đó, hai con yêu tinh nhân lúc ông lão không để ý, lén phá hỏng bảy quả Hồ Lô. Nhưng bọn chúng còn chưa tới gần, bảy quả Hồ Lô bỗng phát ra ánh sáng rực rỡ, khiến cho bọn chúng không sao mở mắt ra được. Không còn cách nào khác, bọn chúng đành phải bắt ông lão và Tê Tê về hang động trên núi.



Sáng sớm ngày hôm sau, khi bọn yêu tinh còn chưa thức dậy thì đã nghe thấy có tiếng người gõ cửa động, người đó vừa gõ cửa vừa nói: “Mau thả ông của ta ra!” Thì ra là quả Hồ Lô lớn nhất đã chín và nở ra một cậu bé mặc áo đỏ. Hồ Lô Đỏ là một đại lực sĩ, cậu đẩy đổ cột đá ngoài cửa động khiến hai con yêu tinh sợ quá, bỏ chạy thực mạng. Tuy nhiên, Hồ Lô Đỏ vẫn bị trúng kế của Xà Tinh. Xà Tinh giả bộ đầu hàng và dẫn Hồ Lô Đỏ đi giải cứu ông nội, nhưng thực ra nó đã dẫn cậu vào bẫy giếng cạn và bắt được cậu.

Hai con yêu tinh mở tiệc linh đình để mừng thắng lợi, đúng lúc tiệc tùng thì

nghe thấy tiếng đập cửa rầm rầm, thì ra, hai quả Hồ Lô màu cam và màu vàng đã chín và nở ra hai anh em Hồ Lô Cam và Hồ Lô Vàng. Hai cậu bé cùng tìm đến động yêu tinh. Hồ Lô Cam được mệnh danh là Thiên Lí Nhân và Thuận Phong Nhĩ, có thể nhìn thấy vạn vật và nghe thấy âm thanh cách xa hàng nghìn dặm. Hồ Lô Vàng có cái đầu cứng như đá, bất kì là vật gì, chỉ cần cậu dùng đầu húc mạnh thì vật đó sẽ bị tan nát thành nghìn mảnh, vì vậy được gọi là Thiết Đầu. Thiết Đầu đi theo Thiên Lí Nhân lên núi, bất kì thứ gì cản đường đều bị cậu dùng đầu húc đổ. Hai anh em định cứu ông lão thì Xà Tinh hiện ra nói: “Anh bạn nhỏ, nếu người có thể đập vỡ tảng đá này thì ta sẽ thả ông của người ra.” Thiết Đầu nghĩ không có thứ gì mà mình không đập vỡ được, nhưng không ngờ đó là một cục nam châm lớn, nam châm hút chặt lấy đầu của cậu, khiến Thiết Đầu không thể nhúc nhích được. Vậy là Hồ Lô Cam và Hồ Lô Vàng cũng bị hai con yêu tinh bắt được.



Sau đó, bốn quả Hồ Lô còn lại cũng lần lượt chín và nở ra bốn cậu bé. Hồ Lô Xanh bơi lội rất giỏi nên muốn đột nhập vào hang động thông qua con sông ngầm dưới chân núi để cứu ông và các anh, không ngờ lại bị bọn yêu tinh ru ngủ bằng giọng hát ma mị. Hồ Lô Lam rất giỏi hỏa công, muốn đốt sơn động, thiêu chết bọn yêu tinh để cứu ông và các anh thì lại bị yêu tinh dùng gió lạnh làm cho đông cứng. Người em thứ sáu là Hồ Lô Chàm muốn đánh cắp ngọc Như Ý của bọn yêu tinh nhưng đã bị chúng phát hiện và nhốt vào tháp đá. Người em út là Hồ Lô Tím có một cái bình Hồ Lô thần kì, muốn hút thứ gì là hút được thứ đó, đó cũng chính là người có tài phép nhất trong số bảy anh em. Hồ Lô Tím muốn hút bọn yêu tinh vào trong bình nhưng cuối cùng lại bị chúng bắt sống. Hai con yêu tinh cho cả bảy anh em Hồ Lô vào trong lò luyện đan để luyện Thất Tâm Đan vì nghe nói ai ăn được Thất Tâm Đan sẽ được trường sinh bất lão.

Trong khi luyện đan, bảy anh em gắng chịu sức nóng của lửa để luyện công. Sau bảy bảy bốn mươi chín ngày, sức mạnh của họ đã tăng lên vượt bậc. Bảy người đồng tâm hiệp lực, cuối cùng cũng đánh bại được hai con yêu tinh và hút chúng vào Hồ Lô thần. Từ đó về sau, người dân ở dưới chân núi lại được sống những ngày bình yên và no ấm.



Trò chuyện cùng bé

Bảy anh em Hồ Lô đều có tài nghệ của riêng mình, nhưng khi chiến đấu đơn độc thì lại không thể thắng được bọn yêu tinh. Chỉ khi cả bảy anh em cùng phát huy bản lĩnh của mình, đồng tâm hiệp lực với nhau thì mới có thể chiến thắng được bọn yêu tinh. Câu chuyện này muốn nhắc dạy chúng ta rằng, đoàn kết chính là sức mạnh, mọi người phải đồng tâm hiệp lực làm việc thì mới có thể thành công được!

AVANTI THÔNG MINH



Avanti nổi tiếng là một người thông minh, giỏi đối đáp. Một hôm, Avanti mở một xưởng nhuộm, Bayi muốn chơi khăm Avanti, liền đến xưởng nhuộm và nói với ông: “Avanti này, nghe nói tay nghề của ông rất giỏi, ông có thể giúp tôi nhuộm mảnh vải này không?” Avanti nói: “Đương nhiên là được, nhưng mà ông muốn nhuộm màu gì?” “Ồ, tôi chỉ nhuộm màu bình thường thôi. Không phải màu đỏ, không phải màu đen, không phải màu xanh, không phải màu vàng, cũng không phải màu xanh lá cây hay màu xám, lại càng không phải...”

“Vậy thì là màu trắng hả?” “Không, không! Không phải là màu trắng. Ông có hiểu không?” Nói xong, Bayi đảo mắt một cách gian xảo, nhìn chăm chăm vào mặt Avanti. Avanti hiểu ngay ra vấn đề, liền mỉm cười và đỡ lấy tấm vải, đặt lên giá và nói: “Được, tôi nhất định sẽ nhuộm một màu khiến cho ông ưng ý!” “Cái gì? Ông có thể nhuộm được hay sao? Được, thế bao giờ thì tôi có thể đến lấy vải?” Avanti vuốt râu và trịnh trọng nói: “Đến ngày này thì ông tới lấy nhé!” “Ngày nào?” “Không phải thứ hai, không phải thứ ba, không phải thứ tư, cũng không phải thứ năm, thứ sáu, lại càng không phải là thứ bảy.” “Vậy là chủ nhật hả?” “Không, không! Không phải là chủ nhật. Nói tóm lại là đến ngày hôm đấy, ông cứ đến lấy vải nhé!” Bayi nghĩ người ra, không những không thể làm khó Avanti mà lại còn mất luôn cả tấm vải.

Một hôm khác, Avanti đến nhà hàng ăn cơm. Món thịt ông gọi vẫn chưa nướng xong mà Avanti đã thấy đói meo cả bụng. Ông chủ nhà hàng đoán được tâm tư đó của Avanti liền nói: “Nếu vị nào không chờ được đến lúc thức ăn nấu xong thì có thể ăn trước những thức ăn có sẵn ở đây.”

Thế là Avanti đứng dậy và ăn khá nhiều lương khô. Sau khi đã ăn no, ông ngồi xuống bên bếp lửa và xoay xiên nướng thịt. Thịt chín và được dọn lên bàn, ông chủ nhà hàng và các vị khách mời Avanti ngồi vào bàn thưởng thức, nhưng Avanti trả lời rằng: “Lúc nướng thịt, tôi ngửi mùi thơm cũng đã no rồi.” Nói xong, ông nằm xuống chiếc giường bên bếp lửa và ngủ một giấc. Sau khi các vị khách ăn xong, ông chủ mang khay đến bảo Avanti thanh toán tiền thịt. Avanti không trả tiền và nói: “Tôi có ăn thịt đâu, tại sao



lại bắt tôi trả tiền cơ chứ?” Ông chủ nhà hàng nói: “Định quýt tiền hả! Ông nói là ông ngửi mùi thịt nướng đến no rồi, vậy thì ông cũng phải trả tiền, giống như những vị khách ngồi ở bàn ăn vậy.”

Thế là, Avanti lấy túi tiền của mình ra, giơ lên bên tai của ông chủ nhà hàng và rung rung vài cái, tiền trong túi kêu leng keng, leng keng. Sau đó, Avanti nói: “Ông có nghe thấy tiếng tiền kêu không?” Ông chủ nhà hàng cười hi hi nói: “Tất nhiên là có rồi.” Avanti lập tức cất túi tiền đi và nói: “Tiếng tiền kêu cũng đủ để trả tiền tôi ngửi mùi thịt nướng rồi nhé.”

Sưu tầm

Trò chuyện cùng bé

Avanti là một người rất thông minh và giỏi đối đáp, đúng không nào? Nếu các bé đều thích nhân vật này thì chúng ta hãy cùng học theo Avanti, trở thành một người luôn quan sát các sự vật hiện tượng xung quanh và ứng phó thông minh trước các tình huống khó nhé!

NÀNG TIÊN HOA CÚC

Ngày xưa ngày xưa, có một chàng trai tên là A Ngu sinh sống bên bờ sông Vân Hà. Nhà A Ngu rất nghèo, năm bảy tuổi, cậu bé mồ côi cha, hai mẹ con cậu bé sống lay lắt qua ngày nhờ những đồng tiền dẹt vải của mẹ. Cuộc sống vô cùng khổ cực. Mẹ của A Ngu tủi thân khóc đến mức lòa cả hai mắt. Năm A Ngu được mười ba tuổi, một hôm, cậu bé nói với mẹ rằng: “Mẹ ơi, mắt của mẹ không được tốt, từ nay về sau mẹ đừng dẹt vải nữa. Con đã lớn rồi, con có thể kiếm tiền nuôi mẹ!” Thế là A Ngu đến làm thuê cho một phú hộ giàu có, tuy nhiên, cuộc sống của hai mẹ con vẫn không khá hơn trước là mấy. Hai năm sau, bệnh tình của mẹ A Ngu ngày càng nặng hơn. A Ngu thầm nghĩ: “Mắt của mẹ bị mù lòa là do mình, mình nhất định phải nghĩ cách để chữa khỏi đôi mắt cho mẹ mới được.” Từ đó, A Ngu vừa đi làm công cho nhà phú hộ, vừa vỡ đất khai hoang và trồng rau, tất cả tiền kiếm được đều dùng để mua thuốc cho mẹ uống. Không biết đã uống hết bao nhiêu thuốc nhưng bệnh tình của mẹ A Ngu vẫn không hề chuyển biến.



Một đêm nọ, A Ngu nằm mơ thấy có một cô gái xinh đẹp đến giúp chàng trồng rau và nói với chàng rằng: “Hãy men theo bờ sông Vân Hà đi về phía Tây khoảng mười dặm, chàng sẽ thấy một cái hồ, trong hồ có rất nhiều hoa, trong số đó có một bông hoa cúc màu trắng có thể chữa được bệnh mù lòa cho mẹ chàng. Bông hoa này chỉ nở vào ngày Tết Trùng Dương mừng 9 tháng 9 âm lịch, khi đó, chàng hãy hái bông hoa và nấu thành canh cho mẹ ăn, mắt của bà sẽ được chữa khỏi.” Thế là, ngày Tết Trùng Dương năm đó, A Ngu chuẩn bị thực và đến hồ tìm hoa cúc trắng. Chàng tìm đi tìm lại rất lâu nhưng chỉ nhìn thấy hoa cúc vàng chứ không thấy cúc trắng, đến chiều, chàng mới nhìn thấy một cây hoa cúc đại màu trắng mọc cạnh bãi cỏ trên gò đất giữa hồ.

Cây hoa cúc mà A Ngu tìm thấy rất đặc biệt, một thân mà có chín cành, có tất cả là chín bông hoa. Bảy giờ, mới chỉ có một bông hoa đang nở, tám bông còn lại đều chỉ mới đang e ấp nụ. A Ngu bèn đào cây hoa cúc lên và mang về nhà mình trồng. Hàng ngày, chàng đều tưới nước, chăm sóc cây hoa rất chu đáo, tám bông hoa cúc còn lại cũng dần dần bung nở, trông rất đẹp. Mỗi ngày, A Ngu hái một bông hoa cúc và nấu thành canh cho mẹ uống. Uống hết bảy bát canh hoa cúc, mắt của mẹ A



Ngưu đã sáng khỏe như cũ.

Tin hoa cúc trắng có thể chữa bệnh mù lòa lan đi nhanh chóng, mọi người trong làng lũ lượt kéo đến xem cây hoa cúc thần kì này. Tin này cũng đã đến tai lão phú hộ họ Trương, là chủ của A Ngưu. Lão ta bèn gọi A Ngưu đến và bắt chàng phải mang hoa cúc đến trồng trong vườn nhà hắn. A Ngưu không chịu, vậy là lão phú hộ liền sai gia nhân đến nhà chàng cướp hoa cúc đem về. Trong khi tranh giành, cây hoa cúc bị giật đứt, bọn gia nhân của lão phú hộ đành phải ra về tay không.

A Ngưu nhìn thấy cây hoa cúc thần kì đã giúp chữa khỏi mắt cho mẹ bị giập nát thì vô cùng đau xót, chàng ngồi thụp xuống đất và khóc đến tận khi trời tối. Đêm đã khuya mà chàng vẫn không chịu đứng lên. Nửa đêm, bỗng nhiên, một luồng sáng xuất hiện trước mặt A Ngưu, cô gái xinh đẹp mà chàng đã gặp trong giấc mơ hiện ra, đến bên cạnh chàng và nói: “A Ngưu, tấm lòng hiếu thuận của chàng tất sẽ được đền đáp, chàng đừng buồn nữa, cứ yên tâm về ngủ đi!” A Ngưu buồn bã đáp: “Cây hoa cúc này đã cứu mẹ của tôi, bây giờ nó đã bị giật đứt, sao tôi có thể yên tâm đi ngủ được chứ?”

Cô gái lại nói: “Cành hoa cúc tuy đã bị gãy nhưng gốc của nó thì vẫn còn, nó chưa chết. Nếu chàng đào nó lên và chuyển đến trồng ở một nơi khác thì nó vẫn sẽ mọc lên một cây hoa cúc khác.” A Ngưu liền hỏi: “Cô nương, nàng là ai vậy? Tôi phải cảm ơn nàng.” Cô nương trả lời: “Ta chính là tiên nữ Hoa Cúc trên Thiên đình, ta đến đây là để giúp chàng, chàng không phải cảm ơn ta. Chàng chỉ cần trồng hoa theo bài thơ này thì chắc chắn hoa cúc sẽ sống lại.” Sau đó, tiên nữ liền đọc một bài thơ: “Tam phân tứ bình đầu, ngũ nguyệt thủy lâm đầu, lục nguyệt sủy liệu đầu, thất bát ử đôn đầu, cửu nguyệt cồn tú cầu.” Đọc xong, nàng tiên cũng biến mất. A Ngưu vào nhà, suy nghĩ mãi về bài thơ “Trồng hoa cúc” của nàng tiên, cuối cùng chàng đã ngộ ra ý nghĩa của bài thơ: Muốn trồng hoa cúc, tháng ba phải nhổ cây cũ lên, tháng tư giâm cành mới, tháng năm chăm tưới nước, tháng sáu bón phân gio, tháng bảy tháng tám vun lại gốc cây, đến tháng chín, hoa cúc sẽ nở to và tròn giống quả tú cầu vậy.



A Ngưu làm theo lời của tiên nữ, quả nhiên, từ gốc cây hoa cũ nảy thêm rất nhiều cành mới. Sau đó, chàng ngắt những cành hoa mới đó xuống và trồng xuống đất, chăm sóc, tưới nước, bón phân đúng theo bài thơ. Tết Trùng Dương năm sau, những đóa hoa cúc trắng thơm ngát đã nở khắp vườn.

Sau đó, A Ngưu dạy người dân trong làng cách trồng hoa cúc trắng, số người trồng hoa ngày càng tăng lên. Mọi người quyết định lấy

ngày mừng 9 tháng 9 hàng năm là ngày Tết Hoa Cúc. Từ đó, phong tục ngắm hoa cúc, uống trà hoa cúc và uống rượu hoa cúc cũng bắt đầu phổ biến trong dân gian.

Sưu tầm

Trò chuyện cùng bé

Trong truyện, chúng ta thấy rằng hoa cúc trắng không chỉ rất đẹp mà còn có thể chữa khỏi mắt cho mẹ của A Ngưu. Vậy hoa cúc trắng thật sự có thể chữa được bệnh hay không? Thực tế cho thấy, hoa cúc trắng đại có một số công dụng chữa bệnh nhất định. Ngửi mùi thơm của nó có thể giúp tinh thần sảng khoái và tỉnh táo, uống trà hoa cúc có thể giải nhiệt, tiêu độc, kháng viêm, hoa cúc trắng còn có tác dụng thông mạch máu ngoại biên, giảm huyết áp và giảm lượng mỡ máu nữa đấy.

CÂU CHUYỆN VỀ NÀNG A THI MÃ

Ngày xưa ngày xưa, ở một thảo nguyên rộng lớn tên là A Chiêu Đế, gia đình nghèo khổ Cách Lộ Nhật Minh sinh được một cô con gái rất xinh đẹp. Bố mẹ đặt tên nàng là A Thi Mã. Nàng A Thi Mã lớn dần và trở nên xinh đẹp như một đóa hoa sơn trà đang nở rộ. A Thi Mã ca hát và nhảy múa rất giỏi, tiếng hát trong trẻo và cao vút của nàng thường khiến những người qua đường phải dừng chân lắng nghe. Năm đó, vào đêm hội lửa trại, A Thi Mã đã thổ lộ tình cảm với một chàng trai tên là A Hắc, nàng đã thề là sẽ không lấy ai ngoài chàng.



A Hắc là một chàng trai trẻ người dân tộc Tát Ni, rất tài trí và dũng cảm. Năm A Hắc mười hai tuổi, cha của chàng bị Thổ Ti áp bức và dòn vào chỗ chết. Bản thân A Hắc cũng bị phú hộ Nhiệt Bố Ba Lạp bắt đi làm khổ sai. Một hôm, A Hắc lên núi hái trái cây rừng cho chủ nhân thì bị lạc đường, chàng đã phải chịu đói chịu rét trong rừng suốt ba ngày ba đêm, sợ bị chủ nhân trách phạt nên không dám về nhà. Sau đó, A Hắc gặp cô gái chăn cừu tên là A Thi Mã, nàng dẫn A Hắc về nhà. Bố mẹ của A Thi Mã nhận A Hắc làm con nuôi. Cứ thế, hai người lớn lên bên nhau và ngày càng thân thiết.

A Hắc rất chăm chỉ và rất giỏi trồng trọt. Từ nhỏ, chàng đã thích cưỡi ngựa và không cần yên cương vì cưỡi ngựa như thế giống như bay trong không trung, vô cùng tự do, không hề bị gò bó. Tài bắn cung của A Hắc cũng trăm phát trăm trúng. Cha nuôi của chàng là Cách Lộ Nhật Minh tặng cho chàng mũi tên thần, khiến chàng như hổ thêm cánh. Hắc rất thích hát và tiếng hát của chàng cũng rất âm vang, chàng cũng rất thích thổi sáo và đánh đàn tam huyền, tiếng sáo của chàng rất truyền cảm, tiếng đàn tam huyền của chàng cũng khiến người khác vô cùng cảm động. Trong đêm hội lửa trại năm nay, A Thi Mã và A Hắc đã thổ lộ tình cảm với nhau và quyết định sẽ lấy nhau.

Một hôm, A Thi Mã đi chợ, A Chi - con trai của phú hộ Nhiệt Bố Ba Lạp vừa nhìn thấy đã say mê sắc đẹp của nàng và muốn lấy nàng làm vợ. A Chi về nhà và cầu xin cha của hắn mời người mai mối để lấy A Thi Mã về làm vợ. Nhiệt Bố Ba Lạp đã biết tiếng nàng A Thi Mã xinh đẹp từ lâu nên lập tức đồng ý lời thỉnh cầu của con trai và tìm người mai mối nổi tiếng nhất vùng đó đến nhà A Thi Mã cầu thân.

Chớp mắt, mùa thu đã tới, trên thảo nguyên A Chiêu Đế, nước đã lạnh và cỏ cây đã khô héo, dê cừu đều không có cỏ để ăn, A Hắc phải lừa đàn cừu đến tận vùng Điền Nam mới có cỏ ăn. Trước khi đi, A Hắc chào tạm biệt A Thi Mã, hai người lưu luyến không nỡ xa nhau. Sau khi A Hắc đi, tên Nhiệt Bó Ba Lạp giờ thủ đoạn xấu xa, sai côn đồ và gia đình đến nhà bắt A Thi Mã về. A Thi Mã một lòng chung tình với A Hắc, khi bị bắt về nhà Nhiệt Bó Ba Lạp, trước sự đe dọa, dụ dỗ của cha con hắn, nàng vẫn một mực không chịu khuất phục, không chịu nhận lời cưới A Chi. A Chi nhẫn nhịn, tức giận nói: “Nếu nàng không chịu lấy ta, ta sẽ đuổi gia đình của nàng ra khỏi thảo nguyên này.” A Thi Mã không hề sợ hãi trả lời: “Người không dọa được ai đâu, thảo nguyên này đâu phải của mình nhà ngươi.” Nhiệt Bó Ba Lạp thấy quyết tâm của A Thi Mã không hề suy chuyển trước những lời dọa nạt và dụ dỗ của mình thì vô cùng tức giận, sai người dùng roi da đánh A Thi Mã một cách thậm tệ, khiến cơ thể nàng chằng chịt vết thương.



Sau đó, A Thi Mã bị nhốt vào nhà lao tối tăm nhưng nàng không hề sợ hãi, nàng tin rằng khi A Hắc biết tin, nhất định sẽ tới cứu mình.

A Hắc biết tin A Thi Mã bị phú hộ bắt về nhà, liền phi ngựa như bay cả ngày cả đêm để về cứu nàng. Khi A Hắc tìm đến nhà Nhiệt Bó Ba Lạp, tên A Chi đã đóng chặt cổng sắt, không cho chàng vào. Hắn nói rằng muốn thi hát với A Hắc, chàng phải thắng được hắn thì mới được vào nhà. Thế rồi, A Chi ngồi trên tường thành, còn A Hắc ngồi dưới gốc cây, thi hát hết ba ngày ba đêm. Cuối cùng, A Hắc đã thắng. Nhưng sau đó, A Chi lại muốn thi chặt cây, vác cây, gieo hạt với A Hắc để gây khó dễ cho chàng, nhưng hắn nào phải là đối thủ của chàng.

Nhiệt Bó Ba Lạp thấy không thể làm khó được A Hắc, liền nghĩ ra một âm mưu hiểm độc. Hắn giả vờ niềm nở bảo A Hắc ở lại một đêm, nói rằng sáng ngày hôm sau sẽ để A Hắc dẫn A Thi Mã về, nhưng đêm hôm đó, hắn lại lén thả ba con hổ dữ ra để chúng ăn thịt A Hắc. Nhưng thật may là A Hắc rất giỏi bắn cung, chàng bắn liền ba mũi tên, trúng ngay ba con hổ dữ. Hôm sau, cha con Nhiệt Bó Ba Lạp nhìn thấy hổ dữ đã chết hết thì vô cùng kinh sợ, không còn cách nào khác, chúng đành phải thả A Thi Mã ra. Vậy mà khi A Hắc đến trước cổng đón A Thi Mã thì Nhiệt Bó Ba Lạp lại đóng cửa lại và nuốt lời, không thả A Thi Mã ra nữa.



A Hắc không nén nổi tức giận, liền giương cung bắn ba mũi tên. Mũi tên thứ nhất trúng vào cánh cổng lớn, khiến nó vỡ ra làm đôi; mũi tên thứ hai trúng vào cây cột nhà của Nhiệt Bố Ba Lạp, khiến tòa nhà rung lên âm ầm; mũi tên thứ ba trúng vào bàn thờ nhà Nhiệt Bố Ba Lạp, khiến bàn thờ rung lắc dữ dội. Cha con Nhiệt Bố Ba Lạp chỉ biết ngây người đứng nhìn A Hắc dẫn A Thi Mã đi, trong lòng rất tức giận, không phục nhưng cũng không dám ngăn cản. Tuy nhiên, bọn chúng vẫn không chịu thua mà tiếp tục nghĩ ra một âm mưu khác để hãm hại hai người.



Bọn chúng biết A Hắc và A Thi Mã phải đi qua mười hai dốc núi mới về được đến nhà, thế là quyết định biến con sông nhỏ dưới dốc núi thành con sông lớn nhằm dìm chết hai người. Nhân lúc trên núi có lũ quét, bọn chúng phá hòn đá

chặn nước trên thượng nguồn. Khi A Thi Mã và A Hắc qua sông thì nước lũ cuộn cuộn ào tới. A Thi Mã bị dòng nước lũ cuốn đi. A Hắc chỉ kịp nghe thấy tiếng kêu cứu của A Thi Mã thì đã không thấy nàng đâu nữa.

A Thi Mã mất tích rồi, A Hắc đi tìm khắp nơi nhưng mãi vẫn không thấy bóng dáng người yêu. Thì ra, có một cô gái tên là Ứng Sơn Ca đã nhìn thấy A Thi Mã bị cuốn vào cơn lũ, cô liền nhảy xuống dòng nước cứu nàng lên nhưng không hiểu sao A Thi Mã đã biến thành một tảng đá.

Mất đi A Thi Mã, A Hắc ngày đêm tưởng nhớ tới nàng. Ngày nào A Hắc cũng đến dốc núi và gọi: “A Thi Mã! A Thi Mã!” A Thi Mã trên dốc núi cũng đáp lại: “A Thi Mã! A Thi Mã!” Tiếng nói của nàng vang vọng khắp vách đá, tuy nàng đã bị biến thành đá nhưng cuối cùng đã được ở bên cạnh người mình yêu.

Sưu tầm

Hai cha con tên phú hộ xấu xa, tham lam và độc ác, không giữ chữ tín, người như vậy sẽ không bao giờ được người khác yêu quý. Còn nàng A Thi Mã đáng thương, tuy đã bị biến thành đá nhưng tinh thần kiên cường, không sợ hãi trước cường quyền của nàng mãi mãi đáng để người đời sau ca tụng.

TRUYỀN THUYẾT THÁC CAM VÀNG



Ngày xưa ngày xưa, cạnh thác nước Cam Vàng, có hai ông bà lão nọ sinh sống bằng nghề trồng trọt. Hai người đã già mà vẫn không có con cái nên cuộc sống rất khổ cực, buồn tẻ. Khi còn trẻ, ông lão đã đến bên thác nước này dựng nhà và trồng tất cả một trăm cây cam vàng trước và sau nhà mình. Nhiều năm trôi qua, những cái cây này đều đã lớn.

Cạnh nhà ông bà lão là một thác nước lớn, không ai biết tên thác nước là gì cả.

Một năm nọ, một trăm cây cam vàng của ông lão nở nhiều hoa hơn hẳn những năm trước, hơn nữa, hoa cũng rất to. Mỗi khi có gió thổi, cách hàng dặm cũng ngửi thấy hương hoa. Hai ông bà lão rất mừng vì tin rằng, năm nay số lượng quả sẽ nhiều hơn năm ngoái. Ông lão cứ nhắc đi nhắc lại không biết bao nhiêu lần rằng: “Bà nó này, đợi khi bán cam đi, bà sẽ có đủ tiền để mua một bộ quần áo mới, thay cho bộ quần áo cũ kĩ này.” Bà lão cũng nhắc đi nhắc lại: “Ông cũng có thể mua vài cân thịt với một bình rượu về để nhâm nhi rồi nhé.” Cuộc sống cứ thế trôi đi, những bông hoa đã rụng. Ngày nào ông lão cũng ngắm nghía những cây cam nhưng mãi vẫn chưa thấy đậu quả. Chiều hôm đó, bà lão mừng rỡ nói với ông lão: “Ông mau ra xem đi, có quả rồi!” Ông lão vội lật đật chạy ra xem. Ô! To quá. Ông lão cảm thấy rất kì lạ, hoa cam mới rụng có mười mấy ngày, vậy mà quả cam này đã to gấp mấy lần những quả cam chín cây khác. Hai ông bà lão lại đi xem những cây cam khác nhưng không thấy thêm một quả cam nào nữa.



Mấy hôm sau, nhà ông bà lão có một vị khách quý ghé thăm. Sau khi biết chuyện về quả cam khổng lồ, vị khách này đã vượt quãng đường xa hàng trăm dặm để đến đây, tên ông ta là Thiểm Lão. Thiểm Lão đến nhà ông bà lão, vừa mở miệng đã hỏi: “Ông lão, ông có bán quả cam này không?” “Quả cam này để làm giống,

không bán đâu.” Ông lão thuận miệng trả lời.

“Hai trăm lượng bạc có bán không?” Ông lão vừa nghe thấy thế thì ngậy người ra, cả đời ông chưa bao giờ nhìn thấy nhiều tiền như thế. Thiểm Lão thấy ông lão có vẻ do dự, liền nói: “Thế này đi, ta trả ông một nghìn lượng bạc.” Bấy giờ, ông lão càng thêm phần bối rối. Bà lão đứng bên cạnh nói chen vào: “Bán, bán mau đi ông ạ, để tôi đi hái cam.” “Không cần!” Thiểm Lão ngăn lại, “Bây giờ tôi chưa cần đến quả cam này, đúng một trăm ngày sau, ta sẽ đến lấy. Nhưng hai người hãy nhớ, trong vòng một trăm ngày tới, cho dù là ngày hay là đêm, hai người cũng phải canh giữ quả cam cho cẩn thận, không được để kẻ khác sờ vào đâu đấy.” “Ông yên tâm đi!” Ông lão nói, “Chỗ chúng tôi cả năm cũng không có mấy ai ghé qua. Nhưng ông phải nói ông cần quả cam này làm gì, nếu không nói thì tôi sẽ không bán đâu.” “Quả cam này chính là một báu vật!” Thiểm Lão thì thầm vào tai ông lão. “Nó dùng để làm gì?” Ông lão hỏi lại. “À, điều này... sau này nói tiếp đi!” Thiểm Lão không muốn nói thêm mà ông lão cũng không tiện hỏi. Sau khi dặn dò thêm vài câu, Thiểm Lão vội vàng rời khỏi căn nhà nhỏ.

Từ hôm đó, hai vợ chồng ông lão thay nhau canh giữ dưới gốc cây, cả ngày cả đêm. Chín mươi chín ngày trôi qua rất nhanh, hai ông bà lão mệt rã rời, hai mắt đỏ ngầu vì thiếu ngủ, chỉ muốn nằm xuống ngủ một giấc. Ông lão nghĩ bụng: Đã canh chừng hết chín mươi chín ngày rồi, dù sao thì quả cam này cũng đã chín, hái trước một ngày chắc cũng không sao. Thế là hai người liền hái quả cam xuống.



Hôm sau, Thiểm Lão đến, vừa vào đến cửa đã hỏi: “Ông lão, quả cam vàng thế nào rồi?” Thiểm Lão đưa cho ông lão ngân phiếu một nghìn lượng bạc, lại còn mang theo cả một chiếc thang dây bện bằng dây thừng nữa. Ông lão dứt tờ ngân phiếu vào ngực và nói: “Quả cam đã chín rồi, tới hôm qua, chúng tôi đã

hái nó xuống.” “Đã hái rồi sao?” Thiểm Lão kinh ngạc thốt lên, “Để ta xem.” Ông lão liền lấy quả cam ra. Quả cam này vừa thơm vừa to không thua kém gì một quả bí đỏ. Thiểm Lão ngắm nghía một hồi rồi thở dài nói: “Tiếc quá, chỉ thiếu có một ngày thôi, không đủ sức lực rồi.” “Rốt cuộc là quả cam này có tác dụng gì vậy?” Ông lão hỏi. Thiểm Lão chỉ về thác nước đối diện và nói: “Cái đầm dưới thác nước kia chính là một kho báu, vàng bạc châu báu nhiều không kể xiết, chỉ có điều không lấy lên được. Quả cam vàng này chính là chìa khóa để mở kho báu đó, chỉ tiếc rằng hôm qua ông đã hái nó xuống, sợ là năng lực của nó chưa đủ mạnh để mở cửa. Tuy nhiên, chúng ta có thể thử xem sao.”

Nói rồi, Thiểm Lão liền ôm lấy quả cam, vác thang dây lên vai và đi về phía thác nước. Hai vợ chồng ông lão giúp ông ta buộc thang dây vào tảng đá bên bờ đầm. Buộc xong thang, Thiểm Lão nâng quả cam vàng lên, vút xuống đầm. Một chuyện kì lạ đã xảy ra: Thác nước đang đổ xuống ầm ầm bỗng nhiên ngừng lại, đầm nước bên dưới bỗng nhiên khô cạn. Hai ông bà lão ngó xuống dưới thì nhìn thấy ánh vàng, ánh bạc, kim cương, ngọc ngà châu báu tỏa sáng lấp lánh dưới đáy đầm. Thiểm Lão hớn hở ra mặt, vội vàng thả thang dây xuống đầm, trèo xuống, nhét đầy vàng bạc vào cái túi bên người, sau đó nhặt quả cam vàng và trèo lên. Trèo được nửa đường, bỗng một tiếng động long trời lở đất vang lên, hai ông bà lão sợ quá, không dám nhúc nhích. Hóa ra, thác nước phía trên đang ào ạt đổ xuống, bên dưới, nước trong đầm dâng lên cuồn cuộn. Khi hai ông bà lão định thần nhìn lại, trước mặt chỉ còn lại cái thang dây, không thấy bóng dáng Thiểm Lão đâu cả. Ông lão lắc đầu, thở dài, rút tờ ngân phiếu ra, không do dự, vút luôn xuống đầm nước. Ông quay lại nói với vợ: “Đây không phải là thứ mà những người làm nghề trồng trọt như chúng ta nên nhận, có giữ lại cũng không ích gì.”



Từ đó về sau, thác nước này được gọi là Thác Cam Vàng. Tuy ai cũng biết rằng dưới thác nước này có một cái đầm, dưới đáy đầm có biết bao ngọc ngà châu báu, nhưng không ai tìm ra chìa khóa để mở cánh cửa đó cả.

Sưu tầm

Trò chuyện cùng bé

Vì muốn có được thật nhiều vàng bạc châu báu, cuối cùng Thiểm Lão đã không thể giữ được tính mạng của mình. Câu chuyện này muốn gửi đến chúng ta một bài học rằng, chỉ có những của cải có được nhờ sức lao động mới thực sự thuộc về chúng ta mà thôi, muốn không làm mà hưởng thì chắc chắn sẽ không có được kết cục tốt đẹp.

NÀNG CỎI

Vào thời Minh, có một cô gái tên là Mộc Định được gả cho một người nông dân nọ. Nàng Mộc Định là một người vợ tốt, hiểu biết hơn người, thẳng thắn trung thực và rất cẩn thận. Nàng còn vô cùng khéo tay, bất cứ vật gì khi vào tay nàng đều được nâng niu; làm việc gì, nàng cũng suy nghĩ và thử nghiệm nhiều phương pháp khác nhau. Ngay cả một việc đơn giản như quét nhà, nàng cũng không bao giờ làm qua loa mà luôn làm tốt hơn những người khác. Nếu như người khác quét nhà không sạch, nàng sẽ bắt tay vào dọn dẹp, chỉ một loáng, tất cả đã trở nên sạch sẽ, gọn gàng. Mọi người đều nói: “Sau khi Mộc Định quét nhà, nếu nằm xuống đất ngủ thì cũng không bị dính một hạt bụi vào người.”



Bình thường, nàng Mộc Định rất thích hái cỏ đuôi chó, hoa dại và dây thường xuân ở bờ sông, bờ ruộng về để bện thành những giỏ hoa, túi xách và đèn lồng cho con chơi. Một hôm, nàng thấy một loài cây lạ mọc dưới nước, bèn lấy một ít về, bện thành một quả bóng nhỏ. Loại cây này có thân tròn và nhỏ, sau khi cắt ra có thể thấy một sợi tơ màu trắng và mềm mại ở giữa thân cây. Nàng Mộc Định nghĩ, nếu lấy sợi tơ này làm ruột gói thì chắc là mềm mại lắm đây. Thế rồi nàng dùng đôi bàn tay linh hoạt và khéo léo của mình kéo một sợi tơ nhỏ trắng như tuyết từ trong thân cây ra. Tình cờ, nàng phát hiện sợi tơ này rất dễ cháy, có thể đặt vào trong đĩa đèn dầu để làm bắc đèn, tốt hơn bắc đèn bằng vải sợi rất nhiều, vừa tiện lợi, lại tiết kiệm dầu mà đèn lại sáng hơn. Thế là Mộc Định liền đặt tên cho loài cây này là “cây Cói”, còn sợi tơ trong thân cây được gọi là “sợi Cói”.



Sau đó, nàng bàn với chồng, dọn một thửa ruộng của nhà để chuyên trồng loại cây dại này. Nhờ sự chăm sóc tỉ mỉ và cần mẫn của Mộc Định mà ruộng cây cói xanh tốt, lớn nhanh như thổi, những sợi cói cũng trở nên dài và chắc chắn hơn. Phần còn lại của cây còn có thể dùng để làm mũ rơm, làm sọt, bồ, làm túi xách... Sau đó, nàng còn dùng những sợi cói dệt thành một cái chiếu vừa mát vừa mềm mại.

Nàng mang những món đồ mà mình làm được ra chợ bán, giá thành rẻ mà lại bền đẹp, rất được mọi người ưa chuộng. Hai vợ chồng Mộc Định tính toán, trồng một mẫu cây cói còn có thu nhập cao hơn mười mẫu hoa màu, ngũ cốc. Vậy là hai người chỉ chuyên trồng loại cây này trong ruộng nhà

mình, càng trồng càng nhiều, đồ đạc làm ra càng không đếm xuể, cuộc sống của gia đình nàng cũng nhờ thế mà khá hơn. Một năm nọ, vì làm việc quá mệt mỏi mà tất cả người trong nhà Mộc Định đều bị ốm. Trong thôn có một bà lão hơn năm mươi tuổi, tính tình rất lương thiện, thích giúp đỡ người khác. Thấy nhà Mộc Định đang lâm vào tình thế khó khăn, bà lão liền gọi thêm hai mươi cô gái trong làng đến nhà Mộc Định đun thuốc, nấu cơm, giúp nàng làm việc nhà. Hai vợ chồng Mộc Định rất cảm động trước sự giúp đỡ đó.

Để tạ ơn, Mộc Định bèn truyền dạy kinh nghiệm làm bắc đèn, dệt chiếu cói cho các cô gái trong làng. Sau đó, sản phẩm bắc đèn và chiếu cói do làng này làm ra được bán khắp các trấn ở Đông Bắc Trung Quốc, lại còn truyền đến tận Tứ Xuyên, Quý Châu và cả kinh thành nữa.

Sưu tầm

Trò chuyện cùng bé

Nàng Mộc Định không chỉ dựa vào trí thông minh và sự chăm chỉ của mình để trở nên giàu có mà còn truyền dạy kinh nghiệm cho mọi người, giúp cho kinh tế của cả một vùng phát triển thịnh vượng. Chính vì thế, câu chuyện về người con gái thông minh, khéo léo và chăm chỉ này vẫn còn được truyền tụng cho tới ngày nay.

CHIÊU QUÂN XUẤT GIÁ

Vào thời Hán Tuyên Đế, đất nước Trung Quốc đang trong giai đoạn hùng mạnh, thịnh trị. Lúc bấy giờ, do các quý tộc tranh giành quyền lợi mà thế lực của quân Hung Nô ngày càng yếu đi. Sau đó, tộc Hung Nô xảy ra sự chia rẽ, năm quân chủ đánh giết lẫn nhau liên miên không ngừng nghỉ. Trong số đó, có một quân chủ tên là Hô Hàn Tà bị người anh trai của mình là Chát Chi đánh bại. Hô Hàn Tà và các đại thần của mình bàn bạc và quyết định nghị hòa với Hán triều. Thế là, Hô Hàn Tà đích thân dẫn theo thuộc hạ đến triều đình để yết kiến vua Hán Tuyên Đế.



Hô Hàn Tà là quân chủ đầu tiên đến Trung Nguyên nên được Hán Tuyên Đế tiếp đón giống như khách quý. Hán Tuyên Đế đích thân ra cổng thành đón khách và còn tổ chức yến tiệc linh đình để tiếp đãi. Hô Hàn Tà ở lại kinh thành khoảng hơn một tháng, sau đó, Hán Tuyên Đế phái hai tướng quân dẫn theo hơn một vạn binh mã tiễn Hô Hàn Tà về thảo nguyên, trước khi đi còn tặng rất nhiều lương thực. Hô Hàn Tà rất cảm kích trước sự đối đãi tử tế đó nên lại càng một lòng với Hán triều.



Trong khi đó, các nước nhỏ ở Tây Vực biết tin người Hung Nô hòa hảo với nhà Hán liền vội vàng lập mối quan hệ giao bang với nhà Hán. Sau khi Hán Tuyên Đế

qua đời, con trai là Hán Nguyên Đế lên nối ngôi. Mấy năm sau, quân chủ Hung Nô là Chát Chi lại xâm phạm các nước Tây Vực, lại còn giết cả sứ giả của nhà Hán phái đến. Thế là Hán Nguyên Đế phái binh đi trừng phạt và giết chết Chát Chi. Sau khi Chát Chi chết, vị trí của Hô Hàn Tà lại vững bền như trước.

Năm 33 trước Công nguyên, Hô Hàn Tà lại đến Trung Nguyên và ngỏ ý muốn cầu thân với nhà Hán. Hán Nguyên Đế đồng ý. Trước đây, khi nói đến chuyện kết thân giữa Hán triều và tộc Hung Nô thường là chọn một công chúa hoặc con gái của một gia đình trong tôn thất để gả sang Hung Nô. Nhưng lần này, Hán Nguyên Đế quyết định chọn một cung nữ để gả sang đó. Hán Nguyên Đế sai người thông báo trong toàn bộ Hoàng cung rằng: “Ai tình nguyện gả sang Hung Nô sẽ được Hoàng Thượng đối đãi như một công chúa thực sự.” Tuy những cung nữ phục vụ trong cung đều được tuyển chọn từ khắp các làng quê, nhưng từ khi vào cung, họ phải sống cuộc sống cá chậu chim lồng, hết sức gò bó, ai cũng hi vọng một ngày nào đó được rời khỏi Hoàng cung. Nhưng nghe nói đến việc phải đến Hung Nô thì mọi người đều cảm thấy không hào hứng. Ý chỉ ban ra đã lâu mà không thấy bất kì ai hỏi han đến chuyện này.



Bấy giờ, có một nàng cung nữ tên là Vương Chiêu Quân, nhan sắc vô cùng xinh đẹp, lại rất thông minh lanh lợi. Vẻ đẹp nghiêng nước nghiêng thành của nàng khiến cho Hoàng hậu đương triều phải ganh tị và luôn tìm cách đày đoạ nàng. Nghĩ đến hạnh phúc suốt đời của mình, Vương Chiêu Quân liền tình nguyện sang Hung Nô để kết thân. Tất cả mọi người đều lấy làm kinh ngạc. Bạn bè của Vương Chiêu Quân đều khuyên nàng không nên đi, nói rằng đó là nơi đồng cỏ hoang vu, đã thế thời tiết lại vô cùng giá rét. Thế nhưng, Vương Chiêu Quân đã quyết chí ra đi.

Quản Sự đại nhân đang lo lắng vì không có ai muốn gả sang Hung Nô thì biết tin có Vương Chiêu Quân đồng ý đi, liền bẩm báo với Hán Nguyên Đế ngay lập tức. Hán Nguyên Đế giao cho Quản Sự đại nhân chọn ngày tốt để Hô Hàn Tà và Vương Chiêu Quân thành thân ở Trường An. Hô Hàn Tà có được một người vợ xinh đẹp và trẻ trung như vậy thì vô cùng cảm động và hết lời cảm tạ Hán Nguyên Đế.

Khi Hô Hàn Tà và Vương Chiêu Quân đến tạ ơn Hán Nguyên Đế, Hán Nguyên Đế mới thấy Vương Chiêu Quân là một người con gái xinh đẹp và dịu dàng, đoan trang biết nhường nào, trong lòng cũng có đôi chút tiếc nuối. Hán Nguyên Đế muốn giữ nàng ở lại, nhưng mọi chuyện đã muộn rồi. Trở về Hậu Cung, Hán Nguyên Đế không khỏi u sầu thiếu ngủ. Ông sai người tìm bức họa vẽ Vương Chiêu Quân và ngắm nghía hồi lâu, nhưng bức tranh làm sao đẹp bằng nàng Chiêu Quân bằng xương bằng thịt. Thực ra, không phải cung nữ nào cũng có thể gặp mặt Hoàng Thượng, mà sẽ có người vẽ tranh họ và mang đến cho Hoàng Thượng chọn. Người vẽ tranh cung nữ lúc bấy giờ tên là Mao Diên Thọ. Các cung nữ thường hối lộ cho ông ta để được vẽ xinh đẹp hơn, chỉ có Vương Chiêu Quân không hối lộ nên Mao Diên Thọ đã cố ý vẽ nàng xấu hơn thực tế. Hán Nguyên Đế biết chuyện, nổi giận lôi đình và xử Mao Diên Thọ tội chém đầu.

Dưới sự hộ tống của các quan đại thần nhà Hán và Hung Nô, Vương Chiêu Quân rời khỏi thành Trường An. Nàng cưỡi ngựa, vượt qua những cơn gió lạnh cắt da cắt thịt và hàng ngàn dặm đường để đến Hung Nô, làm Vương phi của Hô Hàn Tà. Dần dần, nàng cũng đã quen với cuộc sống trên thảo nguyên và đối xử rất tốt với những người dân Hung Nô, họ cũng rất yêu quý và kính trọng nàng. Vương Chiêu Quân đã khuyên Hô Hàn Tà không gây chiến với nhà Hán nữa, còn truyền bá văn hóa Trung Nguyên đến Hung Nô. Từ đó về sau, người Hung Nô và người Hán hòa thuận với nhau, suốt sáu mươi năm không hề xảy ra tranh chấp.

Sưu tầm

Trò chuyện cùng bé

Vương Chiêu Quân chính là sứ giả hòa bình của dân tộc Hán và Hung Nô. Sau khi đến Hung Nô, nàng đã có công truyền bá văn hóa của phương Nam đến phương Bắc, giúp cho người dân sống trên một vùng thảo nguyên rộng lớn của Trung Quốc có được cuộc sống đầy đủ và no ấm hơn. Đồng thời, nàng cũng xóa mờ sự cách biệt giữa người Hán và người Hung Nô, đẩy lùi nguy cơ chiến tranh giữa hai dân tộc, giúp cho hai nước được hưởng sáu mươi năm hòa bình và ổn định.

ALIBABA

(Lược dịch)

Ngày xưa ngày xưa, ở đất nước Ba Tư, có hai anh em nhà nọ, người anh tên là Kasim, còn người em tên là Alibaba. Sau khi cha qua đời, hai anh em phải sống rất cực khổ. Sau đó, Kasim may mắn kết hôn với con gái của một gia đình giàu có và kế thừa gia sản của bố vợ nên rất nhanh chóng, anh ta trở thành một thương nhân giàu có nức tiếng xa gần. Còn Alibaba thì lại lấy một cô gái nghèo và tiếp tục sống trong nghèo khổ. Hàng ngày, chàng dắt lừa lên núi kiếm củi và mang ra chợ bán, số tiền bán củi ít ỏi chỉ đủ để hai vợ chồng cuộc sống qua ngày.



Một hôm, khi Alibaba đã chặt củi xong và đang trên đường xuống núi thì bỗng nhiên nghe thấy tiếng vó ngựa ở đằng xa đang chạy về phía mình. Alibaba sợ gặp phải bọn cướp, liền dắt lừa nấp vào một con đường nhỏ, còn mình thì trèo lên cây trôn. Đoàn người ngựa dừng lại dưới cái cây nơi Alibaba trốn, trước một tảng đá lớn. Tất cả có bốn mươi tên, tên nào cũng dữ dằn và được trang bị vũ khí đầy người. Trên lưng ngựa của chúng chất đầy các bao tải đựng báu vật, có thể chúng là bọn cướp. Tên cầm đầu bọn cướp tiến đến trước tảng đá và hô lớn: “Vùng ơi, mở ra!” Dứt lời, tảng đá liền dịch chuyển sang một bên, để lộ ra một hang động lớn, bọn cướp vác tiền vàng, báu vật vào trong hang. Sau khi bọn chúng đi vào, cánh cửa đá lại tự động khép lại. Một lúc sau, cửa hang động lại mở ra và bọn cướp đi ra ngoài. Tên thủ lĩnh lại hô vang: “Vùng ơi, đóng lại!” lập tức, cửa hang lại khép lại như cũ. Sau đó, bọn cướp lên ngựa phóng đi.



Đội bọn cướp đi khỏi, Alibaba mới dám tụt xuống, chàng làm theo tên thủ lĩnh, nói với tảng đá: “Vùng ơi, mở ra!” Dứt lời, cửa hang đá mở ra thật. Alibaba rón rén bước vào trong hang và nhìn thấy vô vàn tiền vàng, báu vật nằm la liệt trong đó, Alibaba ngây người ngấm nhìn đông của cải không lồ đó. Chàng lại càng khẳng định bọn người đó là

cướp và đây là chỗ cất giấu chiến lợi phẩm của chúng. Thế là chàng nhặt mấy túi tiền vàng, chắt lên lưng lừa và trở về nhà.

Về đến nhà, Alibaba kể chuyện này cho vợ nghe, vợ chàng nhìn đồng tiền vàng, vừa ngạc nhiên lại vừa vui mừng, ngồi thụp xuống đếm tiền. Alibaba nói: “Đếm đến bao giờ mới hết số tiền đó hả mình? Chúng ta cứ chôn tạm số tiền này xuống đất đã.” “Được, nhưng mà tôi vẫn muốn thử xem có bao nhiêu tiền thì mới tiện tính toán được chứ.” Vậy là, vợ của Alibaba vội vàng chạy đến nhà Kasim để mượn một cái chậu. Vợ Kasim vô cùng tò mò, không biết em chồng mượn chậu làm gì, liền bôi một lớp sáp ong vào đáy của cái chậu và đưa cho em dâu mượn. Vợ của Alibaba vội vàng cầm chậu về đóng tiền. Sau đó, hai vợ chồng đào một cái hố và chôn tiền vàng xuống dưới đó. Không ngờ, dưới đáy của cái chậu bị dính một đồng tiền vàng mà cả hai người đều không hay biết.

Thế rồi, vợ của Kasim phát hiện đáy chậu có một đồng tiền vàng. Mụ ta lập tức mách chồng: “Ông còn tưởng mình là người giàu có nhất vùng hay sao? Thật ra Alibaba còn giàu có gấp nhiều lần ông kìa, nhà nó dùng chậu để đóng tiền vàng đây!” Kasim nghe vợ nói thế cũng rất ngạc nhiên, nhưng khi nhìn thấy đồng tiền vàng trong chậu thì không còn gì để nghi ngờ nữa. Hắn ta liền chạy ngay đến nhà Alibaba và hỏi rõ đầu đuôi sự việc. Không còn cách nào khác, Alibaba đành phải kể lại chuyện mình gặp toán cướp, chuyện cái hang đầy báu vật và câu thần chú mở cửa hang cho Kasim biết.

Sáng hôm sau, Kasim dắt bốn con la lên núi. Đến trước cửa hang, hắn hô to lên: “Vùng ơi, mở ra!” Cửa hang mở, Kasim tiến vào trong, cửa hang bỗng nhiên đóng lại. Kasim vội vàng vót tiền vàng, báu vật, chẳng mấy chốc đã đựng đầy mười mấy cái túi to và chuẩn bị mang về nhà.

Nhưng vì vui sướng quá mà hắn ta quên bém mất câu thần chú. Kasim đứng trước cửa hang và hô to, nào là: “Lúa mạch ơi, mở ra; Thóc ơi, mở ra; Đậu ơi, mở ra...” một loạt tên của mười mấy loại ngũ cốc, chỉ có mỗi cái tên “Vùng ơi” là quên khuấy đi mất. Kasim ngồi bệt trước cửa hang, ngây người nhìn đồng tiền vàng, không biết phải làm thế nào.

Nửa đêm hôm ấy, bọn cướp trở về hang, phát hiện Kasim và mười mấy túi tiền vàng, thế là bọn chúng giết chết Kasim.

Hôm sau, Alibaba lên núi và phát hiện thi thể anh trai ở cửa hang, bèn mang



xác anh về nhà. Bọn cướp không thấy thi thể của Kasim còn ở hang động thì biết ngay là đã có người đã vào đây và bắt đầu điều tra xem kẻ đó là ai. Từ một người thợ may, bọn cướp biết tin anh trai của Alibaba vừa mới chết, bèn bàn mưu để tên thủ lĩnh cải trang thành người bán dầu, những tên còn lại trốn vào trong thùng dầu, trà trộn vào nhà của Alibaba, đợi đến đêm, nhất loạt xông ra giết chết chàng.

Nói là làm, ngày hôm sau, tên thủ lĩnh bằng cướp dẫn theo hai mươi con lừa xuất phát. Trên lưng mỗi con lừa là hai thùng dầu lớn, ba mươi chín tên cướp trốn trong ba mươi chín thùng dầu, chỉ có một thùng là đựng dầu thật mà thôi. Chập tối, bọn cướp đến gõ cửa nhà Alibaba và xin ngủ nhờ một đêm, Alibaba hào hiệp đồng ý. Vậy là tên thủ lĩnh dắt lừa cùng với hai mươi thùng dầu vào kho củi nhà Alibaba.



Tuy nhiên, thật tình cờ, người hầu gái nhà Alibaba đã phát hiện ra âm mưu của bọn cướp. Thế là nhân lúc trời tối, nàng lấy đây một chảo dầu từ thùng dầu cuối cùng và đun sôi lên. Sau đó, nàng mang dầu sôi đến phòng chứa củi và lần lượt đổ dầu vào ba mươi chín thùng còn lại. Những tên cướp trốn trong thùng chưa kịp hiểu ra chuyện gì

thì đã bị chết bỏng.

Đêm hôm đó, tên thủ lĩnh phát tín hiệu, gọi đàn em dậy hành động, nhưng bốn bề đều im phăng phắc. Hắn vội vàng chạy đến phòng chứa củi thì thấy tất cả thùng dầu đều nóng bỏng tay. Mở ra mới thấy những tên cướp khác chết hết cả rồi. Tên thủ lĩnh sợ quá, nhảy qua tường, bỏ chạy mất dạng.

Rút từ tập truyện “Nghìn lẻ một đêm”

Trò chuyện cùng bé

Trong câu chuyện này, ai là người thông minh nhất nhỉ? Người đó đã dùng cách nào để đánh bại bốn mươi tên cướp? Khi gặp phải một vấn đề nào đó, chúng ta cũng nên quan sát và suy nghĩ kỹ lưỡng giống như cô hầu gái của gia đình Alibaba, có như vậy thì mới chiến thắng được khó khăn nhé!

CÔNG CHÚA CHIM CÔNG

Ngày xưa ngày xưa, có một nơi gọi là Vương quốc chim công ở gần một khu rừng rậm rạp, nơi đó cảnh vật vô cùng tươi đẹp. Những người sống ở đó đều có một bộ quần áo làm từ lông chim công, khi khoác lên người thì có thể bay lượn tự do. Ở Vương quốc chim công, người lớn thì hiểu biết thông minh, trẻ con thì hoạt bát đáng yêu, người người sống hòa thuận và yêu thương nhau. Quốc vương và Hoàng hậu là những người rất nhân từ, họ sinh được bảy người con gái, được mọi người gọi là bảy nàng Công chúa chim công. Bảy nàng Công chúa giống nhau như tạc, cứ cách bảy ngày, các nàng lại đến tắm ở Hồ Vàng. Hồ Vàng nằm sau trong khu rừng rậm, giữa những ngọn núi xanh hùng vĩ. Trên mặt hồ, sương mù và mây bay rập rờn, dưới ánh nắng mặt trời, nước hồ tỏa ánh sáng vàng lấp lánh, lòng hồ rộng rãi, trong trẻo. Mỗi lần đến đây tắm, cả bảy nàng Công chúa đều cảm thấy rất vui vẻ và thoải mái, nhưng vì sợ cha mẹ ở nhà lo lắng nên lần nào cũng phải ngâm ngùi trở về sớm.



Một hôm, bảy nàng Công chúa lại đến hồ tắm như mọi lần. Họ nghịch nước, chơi đuổi bắt rất vui vẻ, suýt nữa thì quên mất giờ về. May mà có Công chúa cả nhắc nhở nên tất cả mới vội vàng chạy lên bờ, mặc xiêm y bay về. Nhưng riêng bộ xiêm y của nàng Công chúa út lại không thấy đâu nữa. Bảy chị em tìm khắp bãi cỏ, hồ nước cũng không thấy. Chuyện gì xảy ra vậy nhỉ? Bảy nàng Công chúa đều không ngờ rằng người lấy trộm xiêm y của nàng Công chúa út chính là một chàng Hoàng tử.

Số là, bảy ngày trước, Hoàng tử dẫn theo tùy tùng đến khu rừng này săn bắn, chàng đuổi theo một con nai vàng đến bên bờ hồ thì vô tình nhìn thấy bảy nàng Công chúa đang tắm. Vẻ đẹp chim sa cá lặn của các nàng khiến cho Hoàng tử mê mẩn không dứt. Chàng như bị trúng tiếng sét ái tình, đem lòng yêu thương nàng Công chúa nhỏ tuổi nhất. Khi Hoàng tử đang định hát một khúc tình ca để bày tỏ tình cảm của mình thì bảy nàng Công chúa đã cất cánh bay lên trời mất rồi.

Hoàng tử cứ đứng ngẩn người bên hồ nhìn theo bóng dáng Công chúa út một hồi lâu. Đúng lúc đó, Rồng thần - bạn thân của Hoàng tử nhận thấy tâm tư của chàng, liền nói: “Bảy ngày sau, bảy nàng Công chúa lại đến đây. Chàng hãy đợi sẵn ở đây, đợi đến khi các Công chúa xuống hồ tắm thì hãy lên lấy trộm quần áo của họ, như vậy họ sẽ không thể bay về nhà được nữa, và chàng sẽ có cơ hội để bày tỏ tình cảm của mình.” Thế là Hoàng tử ở lại bên bờ hồ, chờ rồng rã bảy ngày. Đến sáng

ngày thứ bảy, quả nhiên bảy nàng Công chúa lại đến. Bảy chị em nhẹ nhàng bay xuống hồ như những đóa hoa rơi xuống dòng nước. Hoàng tử liền làm theo lời Rồng thần, lấy trộm xiêm y của nàng Công chúa út.

Khi tắm xong, bảy nàng Công chúa cùng bước lên bờ. Trong khi sáu người chị của mình đã mặc xong xiêm y và đang lo lắng tìm xiêm y hộ Công chúa út thì Hoàng tử rời khỏi chỗ nấp, đến bên Công chúa út và xin lỗi nàng một cách rất lịch sự. Hoàng tử nói rằng mình lấy xiêm y của nàng, nhưng không hề có ác ý gì mà chỉ muốn biểu lộ sự ngưỡng mộ của mình mà thôi.



Công chúa út ngẩng đầu lên nhìn, thấy Hoàng tử khôi ngô tuấn tú vô cùng, liền đem lòng yêu quý chàng. Thế là hai trái tim trong sáng đã thuộc về nhau. Sáu người chị cùng chúc phúc cho em gái và nuốt nước mắt căm thù, bay trở về Vương quốc chim công.

Sau khi Hoàng tử và Công chúa út làm lễ cưới chưa được bao lâu thì xảy ra chiến tranh. Để bảo vệ Tổ quốc và những thần dân của mình, Hoàng tử đành phải tạm biệt vợ yêu, dẫn theo quân lính đi chiến đấu với quân thù. Trước khi đi, Hoàng tử dặn vợ: “Nàng ở nhà hãy bảo trọng nhé, nếu cảm thấy cô đơn thì hãy nhớ đến lúc chúng ta gặp mặt bên hồ. Khi đó, Thần Tình yêu sẽ đến bên cạnh nàng, mang đến cho nàng sự ấm áp và niềm an ủi.” Công chúa út ghi nhớ như in lời chồng dặn.



Không ngờ, Hoàng tử vừa đi thì tai họa đã giáng xuống. Một tên phù thủy độc ác trong Vương quốc gièm pha với Quốc vương rằng Công chúa út biết bay và chính là một con yêu tinh mang đến tai họa cho Vương quốc này. Hắn còn độc ác hơn khi nói rằng: “Chỉ có lấy máu của Công chúa cúng tế thần linh thì Vương quốc mới thoát khỏi tai họa.” Quốc vương chưa làm rõ thực hư đã vội tin lời nói dối của tên phù thủy và quyết định giết chết con dâu của mình. Tai họa bất ngờ ập đến khiến Công chúa út hết sức đau đớn và buồn bã, nàng không sợ chết, nhưng không muốn ngậm nỗi oan này mà chết đi. Thế là nàng khoác chiếc áo lông công lên người, từ biệt người dân và bay về Vương quốc chim công.

Sau khi đánh bại quân giặc, Hoàng tử chiến thắng trở về. Vừa về đến Hoàng cung, chàng đã nghe tin Công chúa út bị hãm hại và cảm thấy vô cùng đau lòng. Để an ủi Hoàng tử, Quốc vương liền triệu tập tất cả các cô gái đẹp nhất vương quốc vào cung và bảo chàng chọn một người làm vợ. Nhưng Hoàng tử một lòng yêu thương

Công chúa út và thề rằng sẽ không lấy ai khác làm vợ. Chàng quyết tâm đi tìm Công chúa, cho dù Vương quốc chim công có cách bao xa chẳng nữa, cho dù phải vượt qua vô số khó khăn nguy hiểm, chàng cũng phải tìm được Công chúa út. Thế là Hoàng tử đeo gươm lên vai, dứt khoát rời khỏi Hoàng cung, bắt đầu cuộc hành trình tìm vợ khó khăn và gian khổ. Chàng đi ròng rã suốt chín trăm chín mươi chín ngày, nhờ sự giúp đỡ của Khi thần và Ròng thần, vượt qua dòng sông đen có thể làm tan chảy sắt thép, vượt qua núi Phong Ba, cuối cùng cũng tìm thấy Vương quốc chim công - quê hương của nàng Công chúa út.



Sức mạnh của tình yêu đã chiến thắng mọi khó khăn nguy hiểm, hai vợ chồng lại được đoàn tụ bên nhau. Lúc đó, khắp bầu trời rực rỡ mây ngũ sắc, tất cả các chàng trai trong Vương quốc đều hoan hô tình yêu thuần khiết của Hoàng tử và Công chúa, và tất cả các cô gái đều nhảy múa chúc phúc cho họ. Hoàng tử dẫn theo Công chúa út, chào từ biệt cha mẹ, các chị và thần dân trong Vương quốc chim công để trở về vương quốc của mình. Sau khi Quốc vương băng hà, Hoàng tử kế vị và cai trị Vương quốc một cách anh minh, giúp cho khắp nơi mưa thuận gió hòa, nhân dân no ấm. Mọi người đều nói Công chúa chim công đã mang đến điềm lành cho Vương quốc. Từ đó họ lại càng yêu quý và kính trọng nàng Công chúa chim công và loài chim công, coi loài chim này là biểu tượng của may mắn và hạnh phúc.



Sưu tầm

Trò chuyện cùng bé

Chàng Hoàng tử trong câu chuyện đã trải qua biết bao gian nan thử thách, cuối cùng đã được ở bên nàng Công chúa Khổng Tước xinh đẹp. Những người lương thiện luôn có được một cuộc sống hạnh phúc, phải không các bé?

BỒ ĐỀ PHỈ THÚY

Ngày xưa ngày xưa, ở một ngọn núi nọ, có một gia đình nông dân nghèo sống bằng nghề trồng dưa. Một hôm, người cha nói với con trai tên là Mạc Hãn rằng, tổ tiên của họ từng hợp một đội ngựa thồ để đến phương Bắc bán hàng. Một lần, trên đường trở về nhà, vì trọng lượng hai bên ngựa thồ không cân nhau nên ông tổ của họ đã nhặt một hòn đá ven đường cho vào một bên sọt. Về đến nhà, có người nói rằng viên đá đó là một viên ngọc phỉ thúy, ông tổ của họ bán viên ngọc đi được một số tiền rất lớn, lấy vợ và sinh con để cái, tạo dựng gia tộc đến ngày hôm nay. Mạc Hãn nói với cha: “Con cũng sẽ lên phương Bắc để tìm ngọc phỉ thúy.” Người cha nói: “Rất nhiều người cũng đã đi tìm ngọc phỉ thúy, phải trở về tay không vẫn còn là may mắn, thậm chí có người còn chết dọc đường.” Mạc Hãn cương quyết nói: “Không tìm được ngọc phỉ thúy, con không trở về gặp cha nữa!”



Mạc Hãn đã trèo qua không biết bao nhiêu ngọn núi, lội qua không biết bao nhiêu con sông, cuối cùng cũng đã đến một ngọn núi. Chủ ngọn núi nói: “Trong hang động của lòng núi có thể có ngọc phỉ thúy. Anh hãy đào cho ta một cái hang, nếu làm tốt, cuối năm, ta sẽ cho anh một viên khoáng thạch coi như trả công.” Mạc Hãn nói: “Khoáng thạch đó là phỉ thúy đúng không?” Chủ ngọn núi nói: “Anh bạn trẻ, điều này còn phải xem vận may của anh thế nào. Khoáng thạch bị một lớp đất cát bao phủ, không ai biết bên trong là thứ gì. Đào phỉ thúy cũng giống như đánh bạc vậy, phải nhờ đến vận may, nếu không làm thì anh hãy mau đi đi.”

Thế là Mạc Hãn ở lại ngọn núi đó. Hang động trong núi chật hẹp và nghèo như thân hình của một con rắn, người đào khoáng thạch vừa vất vả vừa phải chịu nguy hiểm cận kề. Đến cuối năm, lão chủ nói: “Tôi nói lời giữ lời, anh hãy nhận một viên khoáng thạch đi.” Mạc Hãn liền chọn một viên khoáng thạch chỉ to bằng quả trứng ngỗng.

Mạc Hãn muốn mang hòn đá về nhà, nhưng nghĩ tới quãng đường xa ngàn dặm, khi về nhà, nếu viên đá này chỉ là một hòn đá thông thường thì chắc chắn cha của chàng sẽ thất vọng lắm! Nghĩ vậy, chàng liền tiếp tục ở lại ngọn núi, một năm sau, Mạc Hãn lại được nhận một viên khoáng thạch. Khả năng có ngọc phi thúy nằm trong viên khoáng thạch này chắc chỉ là một phần vạn mà thôi. Để tăng khả năng tìm được ngọc phi thúy, Mạc Hãn đã làm công ở ngọn núi đó ròng rã mười sáu năm liền. Lúc bấy giờ, chàng mới quyết định trở về nhà. Chàng liền cho hết khoáng thạch vào một bao tải, cái bao nặng trình trịch giống như tải đựng vàng vậy.



Lão chủ nói: “Anh vác bao tải nặng thế này đi đường, không thấy bất tiện sao? Tôi sẽ giúp anh đục những viên khoáng thạch này ra, nếu là đá thì anh vứt nó đi; nếu là ngọc phi thúy thì anh cứ việc mang đi.” Mạc Hãn đồng ý. Thế là lão chủ lấy búa, lấy dùi ra đục đá. Viên thứ nhất là đá, viên thứ hai là đá, viên thứ ba vẫn là đá... đến tận viên thứ mười bốn, vẫn toàn là đá cả.

Lão chủ nói: “Vận may của anh kém quá. Còn lại hai viên đá này anh bán lại cho ta đi. Tiền bán một viên đá cũng đủ lộ phí cho anh về quê đấy, tiền bán viên còn lại cũng vừa để dựng một cái nhà tranh.”

Mạc Hãn nói: “Ông chủ, cảm ơn ý tốt của ông, nhưng mà, tôi chỉ bán một viên thôi, viên còn lại, tôi sẽ mang về nhà để cha tôi xem.”

Lão chủ liền trả cho chàng tiền bán một viên đá, sau đó, đục nốt viên đá đó ra. Khi lớp đất đá bên ngoài rơi ra, một viên ngọc phi thúy xanh như màu nước suối hiện ra trước mắt mọi người.

Trong những tiếng trầm trồ thán phục và tiếc nuối của mọi người, Mạc Hãn buồn bã lên đường về nhà. Khi đi qua chợ, chàng nhìn thấy một con thằn lằn rất to bị người ta trói lại mang bán. Mạc Hãn liền hỏi: “Tại sao anh không thả nó vào rừng?” Người bán hàng nói: “Anh mua rồi đi mà thả nó vào rừng; nếu không, thì anh có thể mổ thịt nó nấu canh.” Mạc Hãn nhìn vào đôi mắt màu xanh lục lộ rõ sự bi thương của con thằn lằn bèn động lòng trắc ẩn, trích một phần lộ phí ra mua nó.



Đến rừng trúc, chàng thả con thần lằn ra, còn mình thì ăn quả đại để lấy sức về nhà. Không ngờ, con thần lằn không chịu đi mà cứ luẩn quẩn bên chân chàng, bảo vệ chàng khỏi bị mãnh thú ăn thịt. Nhìn thần lằn có vẻ nặng nề chậm chạp nhưng thực ra, nó đi lại và leo trèo rất giỏi.

Khi Mạc Hãn về đến nhà, cha của chàng đã già lắm rồi. Mạc Hãn nói: “Cha ơi, con đã mang về đây một viên khoáng thạch, có lẽ bên trong nó có ngọc phi thúy, giống như viên ngọc mà tổ tiên chúng ta nhặt được năm xưa vậy.” Cha của chàng cầm viên đá và nói: “Con à, đừng nói đến những việc khác nữa, chỉ cần con trở về là đã tốt lắm rồi, tốt hơn cả việc tìm thấy ngọc phi thúy!”

Hôm sau, dân làng cùng chuẩn bị trồng chân voi, chỉ cần ngọc phi thúy xuất hiện là mọi người cùng khua chiêng gõ trống chúc mừng. Không ngờ, khi mọi việc đã chuẩn bị xong xuôi thì lại không thấy hòn đá đâu nữa. Có người ác khẩu nói: “Khoáng thạch cái gì chứ, không biết anh ta làm gì suốt mười sáu năm qua, có mà nằm mơ!”

Cha của Mạc Hãn vội vàng giải thích: “Đúng là tôi đã nhìn thấy hòn đá đó mà.” Nhưng không ai tin lời ông cả. Mạc Hãn nghĩ ngợi hồi lâu, hình như chàng đã tìm ra đáp án, nhưng lại không dám nói. Vì phải làm việc nặng nhọc nhiều năm nên Mạc Hãn bị bệnh, thế nhưng chàng lại cảm thấy áy náy vì bao lâu nay không ở nhà chăm sóc cha nên càng gắng sức làm việc hơn, khiến bệnh tình ngày một nặng hơn. Có người mách rằng ăn canh thịt thần lằn có công dụng đại bổ, chữa khỏi được bệnh tật nhưng Mạc Hãn không chịu.



Trước khi chết, Mạc Hãn nói với cha: “Xin cha hãy chăm sóc cho con thần lằn thật tốt. Nếu nó không chịu đi, thì cha hãy đợi đến lúc nó chết, mổ bụng nó ra rồi chôn nó ở bên cạnh con.” Sau khi Mạc Hãn qua đời, con thần lằn không ăn không uống mà cứ nằm bên cạnh mộ của chàng. Mấy năm sau, người thần lằn gầy như một que củi, một đêm nọ, nó từ từ trút hơi thở cuối cùng.

Cha Mạc Hãn làm theo lời con trai, đến khi mổ bụng thần lằn ra, ông thấy một viên ngọc phi thúy lớn. Dưới tác động của các chất dịch ăn mòn trong cơ thể thần lằn, lớp đất đá bao phủ quanh viên ngọc đã bị tan rã hết, để lộ ra một viên ngọc sáng bóng không tì vết; sự vận động của dạ dày đã

mài viên ngọc có được hình dáng giống chiếc lá cây bồ đề; trước khi chết, thần lần nhin ăn nhin uống, khiến cho cơ thể gầy mòn ôm chặt lấy viên ngọc, sau khi lấy ra, trên bề mặt viên ngọc còn có những đường gân, hoa văn rất tinh xảo, giống hệt vân lá bồ đề. Sau đó, khi Quốc vương biết tin về viên ngọc phi thúy hiếm có, ngài đã đổi rất nhiều lương thực và ngựa quý cho cha Mạc Hãn để có được nó.

Tương truyền viên ngọc phi thúy có hình chiếc lá bồ đề đó đã được tiến cống cho một vị Quốc vương ở Nam Á, còn câu chuyện về Mạc Hãn và hành trình tìm ngọc của chàng đã được truyền tụng khắp nơi.

Sưu tầm

Trò chuyện cùng bé

Trải qua nhiều năm làm việc gian khổ, cuối cùng Mạc Hãn cũng có được viên ngọc phi thúy theo mong ước của mình. Vì chàng là một người lương thiện, cứu sống thần lần nên viên ngọc phi thúy của chàng mới trở nên độc nhất vô nhị, trở thành bảo vật hiếm có. Sự lương thiện, chăm chỉ và hiếu thuận của Mạc Hãn thật là cảm động lòng người. Chính những đức tính đó đã giúp câu chuyện về chàng được lưu truyền khắp nơi cho đến tận ngày hôm nay đây.

TIÊN NỮ HOA TRÀ

Ngày xưa ngày xưa, có một thiếu phụ rất chăm chỉ và hiền lành tên là Đạt Bồ. Tuy sống một mình, nhưng nàng vẫn luôn chăm chỉ làm việc từ sáng sớm đến tối mịt nên cuộc sống có phần no đủ và thoải mái.

Càng lớn, Đạt Bồ càng yêu thích cỏ cây hoa lá, trong vườn nhà nàng trồng rất nhiều loại cây khác nhau. Mỗi khi rảnh rỗi, nàng lại tưới nước, bón phân, bắt sâu cho cây. Những bông hoa trong vườn nhà nàng thật rực rỡ, đủ màu đỏ, trắng, vàng, tím; bốn mùa xuân, hạ, thu, đông đều có hoa nở, trăm hoa đua sắc, hương thơm ngào ngạt, thật là sang khoái. Nhưng trong số đó, không có loài cây nào mà Đạt Bồ đặc biệt yêu thích cả, nàng vẫn muốn tìm được một loài hoa mà mình yêu thích nhất để đem về trồng trong vườn. Nàng tìm kiếm khắp nơi, từ núi non đến thung lũng mà vẫn chưa tìm được loài hoa mà mình ưng ý nhất.

Một hôm, nàng Đạt Bồ đến suối Khôi Cách Long để lấy nước tưới hoa. Nàng phát hiện một bông hoa có nhụy rất to và mười tám cánh ở dưới lòng suối, nàng ngẩng người nhìn bông hoa đó. Một lúc sau, nàng tìm kiếm xung quanh nhưng không thấy cái cây nào có hoa giống với đóa hoa dưới lòng suối này cả. Thế là Đạt Bồ đành buồn rầu trở về nhà.



Kể từ hôm đó, đi đâu, làm gì, Đạt Bồ cũng nhớ đến bông hoa dưới lòng suối; nhắm mắt, mở mắt, nàng đều nhìn thấy bông hoa trước mặt mình. Cứ thế mấy ngày liền, Đạt Bồ bắt đầu đổ bệnh. Rất nhiều thầy thuốc đến chữa bệnh cho nàng nhưng bệnh của nàng vẫn không thuyên giảm mà ngày càng nặng hơn.

Đạt Bồ ốm rất lâu, đến một ngày nọ, nàng cảm thấy mình như sắp chết rồi. Đúng lúc đó, có một cô gái xinh đẹp bước qua ngưỡng cửa, đến bên giường của Đạt Bồ. Cô gái đó gọi Đạt Bồ là mẹ và nói rằng mình đến chữa bệnh cho nàng. Đạt Bồ tròn mắt nhìn, thấy trên đầu cô gái có cài một bông hoa giống hệt bông hoa mà mình nhìn thấy dưới suối. Thế là bệnh tình của nàng không cần chữa cũng tự khỏi. Đạt Bồ xuống khỏi giường và nhìn chăm chăm vào cô gái nọ. Nàng hỏi cô gái cài hoa gì trên đầu vậy? Cô gái trả lời đó là hoa trà; nàng lại hỏi cô gái có cây giống không, cô gái liền tặng cho nàng một cây.

Sau khi cô gái đó đi rồi, Đạt Bồ liền trồng cây hoa đó trong vườn nhà mình. Ngày ngày, nàng tưới nước cho cây; tháng tháng, nàng bón phân cho cây; mỗi khi chuyển



mùa, lại vun lại gốc cho cây. Mấy năm sau, cây hoa trà đã lớn, nở đầy hoa. Loài cây đó rất vững chắc và khỏe mạnh, lá xanh quanh năm. Mỗi một bông hoa đều to như hoa mẫu đơn, vào mùa hoa nở, những người dân trong thôn dùng chậu vàng để mức nước đều có thể nhìn thấy bóng dáng một đóa hoa trà trong chậu.

Sau đó, mọi người kháo nhau rằng cô gái tặng hoa trà cho Đạt Bố chính là Tiên nữ Hoa Trà trên Thiên đình! Để tưởng nhớ Tiên nữ Hoa trà, mọi người liền lập một ngôi miếu bên cạnh gốc cây và đặt tên là Miếu Hoa Trà. Cuối thời nhà Thanh, Miếu Hoa Trà bị phá hủy nhưng câu chuyện truyền thuyết về hoa trà thì vẫn được truyền tụng tới tận ngày nay.

Sưu tầm

Trò chuyện cùng bé

Hoa trà là loài hoa truyền thống nổi tiếng của Trung Quốc. Hoa trà có màu đỏ, màu hồng phấn và màu trắng. Khi nở, hoa có mùi thơm ngào ngạt, rất cuốn hút.

TRUYỀN THUYẾT HOÀNG HẠC LÂU

Truyện kể rằng, sau khi Lã Động Tân du ngoạn núi Nga Mi ở Tứ Xuyên trở về, chợt có ý định tiếp tục đến biển Đông để thăm những vị thần tiên khác. Chàng đeo bảo kiếm lên lưng và men theo dòng Trường Giang, đến thành Vũ Xương. Cảnh vật nên thơ, huyền ảo ở nơi đây đã khiến chàng bị mê hoặc. Lã Động Tân leo lên đỉnh núi Xà Sơn, phóng tầm mắt ra xung quanh: “Ha! Ngọn núi phía đối diện trông giống như một con rùa khổng lồ đang thò đầu ra để uống nước vậy; còn dãy núi dưới chân mình thì giống như một con rắn khổng lồ đang nghe ngóng động tĩnh của con rùa.” Lã Động Tân nghĩ bụng: “Nếu xây một tòa tháp trên đầu con rắn này, sau đó đứng trên đỉnh tháp ngắm cảnh thì tuyệt biết mấy? Nhưng ngọn núi này vừa cao lại dốc đứng, ai có thể xây tháp ở đây được cơ chứ?” Thế là, chàng liền mời một vị tiên nữ đến bàn bạc.

Lã Động Tân rút bảo kiếm ra, chĩa lên trời và xoay một vòng, lập tức, Hà Tiên Cô cười trên một đám mây bay xuống. Chàng liền nói rõ ý định của mình với Hà Tiên Cô, Tiên Cô cười và nói: “Ngươi bảo ta dùng trăm vẽ một con rồng, tạo một trận gió thì còn được, còn nói đến xây nhà thì hãy tìm người khác đi!” Lã Động Tân bèn mời Thiết



Quải Lí đến giúp đỡ. Thiết Quải Lí vừa nghe xong đã cười phá lên và nói: “Nếu ngươi bị mất trí thì chỗ ta có linh đơn diệu dược đây, chứ còn xây lâu thì hãy tìm người khác đi!” Sau đó, Lã Động Tân liền nhờ Trương Quả Lão, nhưng Trương Quả Lão cũng lắc đầu nói: “Ta chỉ biết cười lừa, thổi sáo thôi.” rồi bỏ đi. Lã Động Tân nghĩ: “Ngay đến cả bát tiên cũng không làm được thì có ai đủ tài năng để xây lâu đây?”

Đúng lúc đó, chàng bỗng nghe thấy có tiếng chim kêu rất lạ trên trời. Ngẩng đầu lên thì thấy Lỗ Ban sư phụ đang cười một con hạc gỗ, tươi cười bay về phía mình. Lã Động Tân vội vàng nghênh tiếp và nói ý định của mình cho sư phụ nghe. Lỗ Ban sư phụ liền ngồi lên lưng hạc gỗ, quan sát độ cao của ngọn núi, đo đạc một hồi, sau đó, tiện tay nhổ mấy cành cây ở sườn núi lên, cắm xuống đất, nghĩ ngợi một lúc rồi nói với Lã Động Tân: “Ngày mai, chúng ta bàn bạc tiếp nhé.”

Sáng hôm sau, khi trời vừa sáng, Lã Động Tân vội vàng vàng chạy đến núi Xà Sơn thì thấy một tòa lâu mái cong đã nằm ở đó từ bao giờ. Chàng gọi tên sư phụ, leo lên tầng cao nhất của ngọn tháp nhưng không thấy bóng dáng của Lỗ Ban sư phụ



đâu cả, chỉ thấy sư phụ để lại một con hạc gỗ. Trên người hạc gỗ có một lớp lông vàng lấp lánh, hai con mắt đen to tròn đang hướng về phía chàng. Lã Động Tân vô cùng phấn khởi, lúc thì xem xét lan can trên lầu, lúc lại nhìn ngắm dòng nước chảy phía dưới lầu, sau đó, rút tiêu ra, thổi một khúc nhạc vô cùng cảm động. Chàng vừa thổi tiêu vừa nhìn hạc gỗ, bỗng nhiên, con hạc gỗ cử động và múa theo điệu nhạc của chàng. Lã Động Tân nhảy lên lưng hạc gỗ, bay lên trời cao, bay vòng quanh

đỉnh lầu ba vòng rồi mất hút đằng sau những đám mây trắng. Sau đó, mọi người đặt tên cho tòa lầu đó là Hoàng Hạc Lâu (lầu Hoàng Hạc).

Sưu tầm

Trò chuyện cùng bé

Câu chuyện này đã cho chúng ta thấy được sự khó khăn khi xây dựng Hoàng Hạc Lâu, vì nó đòi hỏi sự khéo léo và tỉ mỉ rất cao. Hoàng Hạc Lâu tọa lạc ở thành phố Vũ Hán, tỉnh Hà Bắc, Trung Quốc, là một trong ba tòa lầu nổi tiếng nhất Giang Nam và đã được mệnh danh là “Thiên hạ Giang Nam đệ nhất lầu”.

SỐNG LÂU HƠN TÔI MỘT NGÀY

Ngày xưa ngày xưa, ở vùng Tân Cương có một người rất thông minh tên là Avanti. Hoàng đế lúc đó vốn rất hay ức hiếp dân lành nhưng chẳng ai dám chống cự cả. Chỉ có Avanti không hề run sợ. Ông ta cười trên lưng một con lừa nhỏ, đi đến đâu là nói xấu Hoàng đế tới đó. Chuyện này chẳng mấy chốc đã đến tai Hoàng đế, ngài liền gọi Avanti đến.

Hoàng đế nói: “Avanti, mọi người nói rằng ngươi rất thông minh, vậy ta phải kiểm tra xem họ nói có đúng không. Nếu ngươi không thể trả lời đúng câu hỏi của ta thì ta sẽ chém đầu ngươi!” Avanti đáp lại: “Hoàng thượng, xin Người cứ hỏi đi ạ.” Hoàng đế hỏi: “Trên trời có bao nhiêu ngôi sao?” Avanti trả lời: “Số sao trên trời bằng số sợi râu của Hoàng thượng ạ.”



“Vậy ngươi nói xem, ta có bao nhiêu sợi râu?” Avanti nghĩ ngợi một lúc, cầm cái đuôi lừa lên, tay kia chỉ vào chòm râu của Hoàng thượng và nói: “Số sợi râu của Hoàng thượng cũng đúng bằng số sợi lông đuôi của con lừa này. Nếu không tin thì Hoàng thượng cứ đếm đi ạ.”

Hoàng đế vô cùng tức giận, liền sai người trời Avanti lại và lôi ra xử tử. Avanti không hề sợ hãi, trái lại còn cười rất tươi nữa. Hoàng đế lấy làm kì lạ, bèn hỏi Avanti tại sao lại cười.

Avanti trả lời: “Thần sớm đã biết rằng hôm nay sẽ phải chết. Thần không chỉ biết ngày nào mình sẽ chết mà còn biết được ngày nào Hoàng thượng sẽ chết nữa kia.” Hoàng đế hoảng sợ, vội vàng hỏi: “Thật không?” “Tất nhiên là thật rồi ạ.” Hoàng đế lại vội vàng hỏi: “Nói, nói mau, đó là ngày nào?” Avanti điềm tĩnh nói: “Hoàng thượng sẽ sống lâu hơn thần một ngày. Hôm nay, thần mà chết thì ngày mai, Hoàng thượng sẽ băng hà ạ.” Hoàng đế vừa



nghe xong thì toàn thân run lên bần bật, vội vàng ra lệnh: “Mau thả Avanti ra, mau thả Avanti ra. Avanti, người không được chết đâu đấy, người mà chết thì ngày hôm sau ta cũng phải chết đấy. Tốt nhất là người hãy sống một vạn ngày, vậy thì ta có thể sống một vạn lẻ một ngày rồi. Người thấy có được không, hãy sống thêm vài năm nữa, ta sẽ ban thưởng cho người thật nhiều ngọc ngà châu báu.”

Sau đó, Hoàng đế ban thưởng cho Avanti rất nhiều vàng bạc và châu báu. Avanti liền đem số của cải đó chia hết cho những người dân nghèo.

Sưu tầm

Trò chuyện cùng bé

Sở dĩ những câu chuyện về Avanti được người dân lưu truyền từ đời này sang đời khác, đó là vì sự thông minh và lòng lương thiện của ông đấy. Chúng ta cũng nên học theo Avanti, trở thành những đứa trẻ thông minh và tốt bụng nhé.

Tên của hai nhân vật trong truyện Cuộc phiêu lưu của Mít Đặc và các bạn - Tác giả: Nikolay Nosov.